



**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Mã số DN: 0100112437  
(cấp thay đổi lần 15 ngày 14/04/2022)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022*

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 15 NĂM 2022**

Hôm nay, vào hồi 8:30 ngày 29/04/2022, tại Trường Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực VCB, KĐT Ecopark, xã Cừu Cao, huyện Văn Giang, Hưng Yên đã diễn ra phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 15 năm 2022 (sau đây gọi tắt là Đại hội hoặc ĐHĐCĐ) của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (sau đây gọi tắt là VCB hoặc Ngân hàng).

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:**

**I. Thành phần tham dự:**

- Tham dự Đại hội có 188 đại biểu đại diện cho 1984 cổ đông, sở hữu 4.482.927.526 cổ phần, chiếm 94,73% số cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng.
- Đại hội trân trọng đón nhận sự hiện diện của:
  1. Ông Nguyễn Ngọc Cường - Cục Trưởng Cục 1, Cơ quan Thanh tra giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
  2. Ông Lê Anh Xuân - Phó Vụ trưởng Vụ Tài chính Kế toán - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
  3. Bà Hoàng Huyền Châm - Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh TP Hà Nội;
  4. Ông Giang Tự Trọng - Phó Trưởng phòng 8, C03, Bộ Công an;
  5. Ông Phan Trường Giang - Phó Kiểm toán Trưởng, Kiểm toán Nhà nước Chuyên ngành VII;
  6. Ông Vũ Việt Phương - Phó Vụ trưởng Vụ 5, Ban Nội chính Trung ương;
  7. Bà Phạm Thị Lan Anh - Phó Vụ trưởng Vụ 6, Ủy Ban Kiểm tra Trung ương;
  8. Ông Trần Đình Vinh - Phó Tổng Giám đốc KPMG;

9. Các ông bà đại diện một số Vụ/Cơ quan trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương; một số cơ quan quản lý Nhà nước, đối tác, cơ quan thông tấn báo chí;
10. Các ông bà là thành viên HĐQT, thành viên Ban Điều hành, thành viên Ban Kiểm soát VCB.

**II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:**

Đại hội đã nghe Ông Lại Hữu Phước - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần của Ngân hàng: 4.732.516.571 cổ phần.
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 29.497 cổ đông, đại diện cho 4.732.516.571 cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng.
- Số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự Đại hội: 188 đại biểu đại diện cho 1984 cổ đông, sở hữu 4.482.927.526 cổ phần, chiếm 94,73% số cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng.
- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của VCB, phiên họp ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 15 năm 2022 của VCB là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

**B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:**

**I. Bầu Ban Chủ tọa:**

Để điều hành Đại hội, Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chủ tọa. Sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban tổ chức giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Chủ tọa gồm các thành viên sau đây:

- Ông Phạm Quang Dũng - Chủ tọa;
- Ông Đỗ Việt Hùng - Thành viên;
- Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thành viên;
- Ông Lê Anh Xuân - Thành viên;
- Ông Nguyễn Thanh Tùng - Thành viên;
- Bà Phùng Nguyễn Hải Yến - Thành viên.

**II. Chỉ định Ban Thư ký Đại hội; Bầu Ban Kiểm phiếu; Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội; Thông qua Chương trình nghị sự và thông qua thể thức biểu quyết:**

1. Để ghi chép diễn biến Đại hội và soạn thảo Nghị quyết Đại hội, Ban Chủ tọa đã chỉ định Ban Thư ký Đại hội gồm:

- Ông Nguyễn Trung Nam - Trưởng ban;

- Ông Nguyễn Văn Phương - Thành viên;
- Ông Trương Song Hào - Thành viên.

2. Để thực hiện công tác bầu cử và biểu quyết tại Đại hội, Đại hội đã tiến hành bầu Ban Kiểm phiếu. Sau khi nghe Ban Chủ tọa giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Kiểm phiếu gồm các thành viên sau đây:

- Ông Hồng Quang - Trưởng ban;
- Ông Đặng Bình Nguyễn - Thành viên;
- Bà Nghiêm Thị Thu Trang - Thành viên.

3. Đại hội đã nghe Ban Kiểm phiếu phổ biến thể thức Biểu quyết, thể lệ Bầu cử đối với các nội dung tại Đại hội và nhất trí thông qua.

4. Sau phần khai mạc, Đại hội đã nghe Ông Đỗ Việt Hùng công bố dự thảo Quy chế Đại hội và đã nhất trí thông qua.

5. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thanh Tùng, thay mặt Ban Chủ tọa công bố Chương trình nghị sự và đã nhất trí thông qua.

### **III. Nội dung chính của Đại hội:**

#### **1. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:**

- Đại hội đã nghe Ông Phạm Quang Dũng - Chủ tịch Hội đồng Quản trị trình bày Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022.
- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thanh Tùng - Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban điều hành trình bày Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và định hướng năm 2022.
- Đại hội đã nghe Ông Lại Hữu Phước - Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022.
- Đại hội đã nghe Ông Đỗ Việt Hùng - Thành viên Hội đồng Quản trị trình bày Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 và Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát, sơ yếu lý lịch của ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát.
- Đại hội đã nghe Bà Phùng Nguyễn Hải Yến - Phó Tổng Giám đốc trình bày:
  - Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
  - Tờ trình về mức thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022.

- Đại hội đã nghe Ông Lại Hữu Phước - Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2023.
- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thanh Tùng - Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban điều hành trình bày:
  - Tờ trình thông qua việc niêm yết trái phiếu VCB phát hành ra công chúng năm 2022.
  - Tờ trình về việc bổ sung hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán vào hoạt động của VCB.
- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thành viên Hội đồng Quản trị trình bày Tờ trình về Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022.
- Đại hội đã nghe Ông Đỗ Việt Hùng trình bày Tờ trình về việc nhận chuyển giao bắt buộc một tổ chức tín dụng.

**2. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội:**

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình và thống nhất cao các nội dung báo cáo tại Đại hội. Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Thẻ biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

**2.1 Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị (HDQT) về hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022**

*a. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021:*

- Tổng tài sản: 1.414.673 tỷ đồng;
- Dư nợ tín dụng: 972.680 tỷ đồng;
- Tổng huy động vốn: 1.152.712 tỷ đồng;
- Tỷ lệ nợ xấu: 0,63%;
- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: 27.389 tỷ đồng;

*b. Thông qua định hướng hoạt động năm 2022:*

i. Với phương châm hành động **Chuyển đổi - Hiệu quả - Bền vững** và quan điểm chỉ đạo điều hành **Trách nhiệm - Quyết liệt - Sáng tạo**, trên cơ sở Chiến lược phát triển VCB đến năm 2025, tầm nhìn 2030, toàn hệ thống VCB tiếp tục nỗ lực thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, phân đầu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2022.

ii. Một số định hướng chính:

Về hoạt động kinh doanh: tập trung thực hiện 6 đột phá liên quan đến chuyển đổi số, nguồn nhân lực, đổi mới mô hình tăng trưởng, đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng,

hoàn thiện cơ chế chính sách, triển khai đúng tiến độ phương án tái cơ cấu ngân hàng thương mại được giao; thực hiện 3 trọng tâm trong chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh liên quan đến tăng trưởng tín dụng gắn với tăng trưởng tín dụng hiệu quả, bền vững, cải thiện tỷ trọng thu nhập phi tín dụng, cơ cấu danh mục nguồn vốn theo hướng gia tăng hiệu quả.

Về công tác quản trị điều hành: tiếp tục thực hiện chiến lược về Quản trị và Phát triển nguồn nhân lực theo đề án phát triển đến 2025; tăng cường năng lực hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn bảo mật hệ thống; xây dựng chiến lược hợp tác với Fintech; tập trung đẩy nhanh tiến độ dự án hỗ trợ chuyển đổi số...

iii. Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

- Tổng tài sản: tăng 8%;
- Dư nợ tín dụng: tối đa tăng 15%;
- Huy động vốn: tăng 9%;
- Lợi nhuận trước thuế: tăng tối thiểu 12%;
- Tỷ lệ nợ xấu: thấp hơn 1,5%;
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động: theo quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao Hội đồng Quản trị chỉ đạo thực hiện và quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế, diễn biến dịch COVID-19 và theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Kết quả biểu quyết như sau:

*Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 4.482.429.410 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,99%;*

*Số cổ phiếu không đồng ý là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết ý kiến khác là 498.116 phiếu chiếm tỷ lệ 0,01% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.*

## **2.2 Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và định hướng năm 2022**

Kết quả biểu quyết như sau:

*Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 4.482.429.410 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,99%;*

*Số cổ phiếu không đồng ý là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết ý kiến khác là 498.116 phiếu chiếm tỷ lệ 0,01% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.*

**2.3 Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022**

Kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 4.482.429.410 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,99%;

Số cổ phiếu không đồng ý là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;

Số cổ phiếu biểu quyết ý kiến khác là 498.116 phiếu chiếm tỷ lệ 0,01% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**2.4 Thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 & Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát (BKS)**

Đại hội đã thống nhất thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 & Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát với một số thông tin chính như sau:

- Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023 là: 01 (một) thành viên.

- Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023 của Ban Kiểm soát.

- Ứng viên bầu bổ sung vào chức danh thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 là: Bà Trần Mỹ Hạnh (ngày, tháng, năm sinh: 16/05/1974)

Kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 4.482.429.410 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,99%;

Số cổ phiếu không đồng ý là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;

Số cổ phiếu biểu quyết ý kiến khác là 498.116 phiếu chiếm tỷ lệ 0,01% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**2.5 Thông qua Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021**

a. Thông qua số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của VCB đã được kiểm toán, đã được Ban Kiểm soát VCB thẩm định và báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021
1	Tổng tài sản	1.414.672.587
2	Vốn chủ sở hữu	109.117.393

	<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	37.088.774
3	Lợi nhuận trước thuế	27.388.580
4	Lợi nhuận sau thuế	21.939.045
	<i>Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng lẻ</i>	21.190.934
5	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	20.232
6	Lợi nhuận thuần của cổ đông ngân hàng	21.918.813

(Số liệu BCTC hợp nhất 2021 đã kiểm toán)

b. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Khoản mục	Năm 2021
1	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (riêng lẻ)</b>	<b>21.190.934</b>
2	Các điều chỉnh do thay đổi Lợi nhuận năm trước	(165)
3	<b>Lợi nhuận phân phối [(1) + (2)]</b>	<b>21.190.769</b>
4	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%) [(3) x 5%]	(1.059.538)
5	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính (10%) [(3) x 10%]	(2.119.077)
6	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi (bao gồm Quỹ thưởng người quản lý)	(2.225.713)
7	Điều chỉnh giảm khác	(76)
8	<b>Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích các quỹ [(3)+(4)+(5)+(6)+(7)]</b>	<b>15.786.365</b>
9	<b>Chia cổ tức</b> <i>Theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền</i>	<b>(15.786.365)</b>
10	<b>Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích các quỹ và chia cổ tức [(8)+(9)]</b>	<b>0</b>

Đại hội đồng cổ đông thống nhất:

- Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng lẻ của VCB năm 2021 đã được kiểm toán;

- Giao/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện điều chỉnh số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã được thông qua nêu trên theo yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm toán và Cơ quan quản lý Nhà nước (nếu có);





- Giao/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 theo văn bản phê duyệt của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Giao/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện xây dựng Phương án tăng vốn điều lệ phát hành cổ phần để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021 (lợi nhuận sau thuế sau trích lập các quỹ) khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021;

- Giao Hội đồng Quản trị quyết định việc sử dụng quỹ thưởng Người quản lý hàng năm của VCB theo mục đích được phép phù hợp với quy định pháp luật.

Kết quả biểu quyết như sau:

*Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 4.482.429.410 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,99%;*

*Số cổ phiếu không đồng ý là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết ý kiến khác là 498.116 phiếu chiếm tỷ lệ 0,01% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.*

## **2.6 Thông qua Tờ trình về mức thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022**

Đại hội đã thống nhất thông qua mức thù lao đối với Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 tối đa 0,27% lợi nhuận hợp nhất sau thuế trong trường hợp hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2022 theo kế hoạch được cơ quan quản lý giao.

Kết quả biểu quyết như sau:

*Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 4.482.429.410 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,99%;*

*Số cổ phiếu không đồng ý là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết ý kiến khác là 498.116 phiếu chiếm tỷ lệ 0,01% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.*

## **2.7 Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của Hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2023**

Đại hội đã thống nhất thông qua việc giao cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để soát xét báo cáo tài chính quý II/2023, kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của VCB năm 2023 đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011, Thông tư số 24/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các văn bản sửa đổi, bổ sung/thay thế (nếu có) tại thời điểm thực hiện quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật, trên cơ sở tiến hành lựa chọn từ danh sách các Công ty kiểm toán độc lập sau:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam.

Kết quả biểu quyết như sau:

*Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 4.471.332.396 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,74%;*

*Số cổ phiếu không đồng ý là 4.991.237 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,11%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết ý kiến khác là 6.603.893 phiếu chiếm tỷ lệ 0,15% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.*

## **2.8 Thông qua Tờ trình thông qua việc niêm yết trái phiếu VCB phát hành ra công chúng năm 2022**

Đại hội đã thống nhất:

- Thông qua việc niêm yết các trái phiếu không chuyển đổi, trái phiếu không kèm theo chứng quyền phát hành ra công chúng năm 2022 của VCB (nếu phát hành) sau khi kết thúc các đợt chào bán;

- Giao/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định và chỉ đạo thực hiện các thủ tục liên quan đến việc niêm yết các trái phiếu không chuyển đổi, trái phiếu không kèm theo chứng quyền phát hành ra công chúng năm 2022 của VCB đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Chứng khoán, quy định của pháp luật có liên quan và quy định nội bộ của VCB.

Kết quả biểu quyết như sau:

*Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 4.482.429.410 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,99%;*

*Số cổ phiếu không đồng ý là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết ý kiến khác là 498.116 phiếu chiếm tỷ lệ 0,01% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.*

## **2.9 Thông qua Tờ trình về việc bổ sung hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán vào hoạt động của VCB**

Đại hội đã thống nhất:

- Thông qua việc bổ sung hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán vào hoạt động của VCB, đảm bảo tuân thủ và phù hợp với quy định của Luật Chứng khoán và các quy định của pháp luật có liên quan;

- Giao/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định và chỉ đạo thực hiện các thủ tục, công việc khác có liên quan với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với nội dung nêu trên theo quy định.

Kết quả biểu quyết như sau:

*Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 4.302.329.069 phiếu, chiếm tỷ lệ 95,97%;*

*Số cổ phiếu không đồng ý là 179.845.141 phiếu, chiếm tỷ lệ 4,01%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết ý kiến khác là 753.316 phiếu chiếm tỷ lệ 0,02% tổng số cổ phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.*

### **2.10 Thông qua Tờ trình về phương án tăng vốn điều lệ năm 2022**

Đại hội đã thống nhất thông qua Tờ trình về Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 với các nội dung sau:

a. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 (Phương án) của VCB với các nội dung cơ bản như nêu tại Tờ trình ĐHĐCĐ và chi tiết tại Phương án đính kèm Tờ trình;

b. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ của VCB đối với nội dung liên quan đến vốn điều lệ sau phát hành theo Phương án đã thông qua và kết quả phát hành thực tế;

c. Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

- Quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2019 sau thuế, sau trích lập các quỹ, chia cổ tức tiền mặt, chia cổ tức bằng cổ phiếu theo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 và nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020 sau thuế, sau trích lập các quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt;

- Quyết định Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền, sau khi có chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Quyết định việc tăng vốn điều lệ cụ thể trên cơ sở ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kết quả phát hành thực tế;

- Tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện phát hành cổ phiếu, đăng ký tập trung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD), niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE), đăng ký vốn điều lệ của ngân hàng (tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau khi phát hành) với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, sửa đổi Điều lệ VCB (nội dung liên quan đến vốn điều lệ), hoàn tất các thủ tục sau khi tăng vốn theo đúng quy định của pháp luật;

- Linh hoạt điều chỉnh và phân bổ nguồn tiền cho các mục đích sử dụng vốn đã nêu tại Phương án;

- Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ.

Kết quả biểu quyết như sau:

*Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 4.482.429.410 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,99%;*

*Số cổ phiếu không đồng ý là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết ý kiến khác là 498.116 phiếu chiếm tỷ lệ 0,01% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.*

**2.11. Thông qua Tờ trình về việc nhận chuyển giao bắt buộc một tổ chức tín dụng**

Đại hội đã thống nhất thông qua Tờ trình về việc nhận chuyển giao bắt buộc một tổ chức tín dụng với các nội dung sau:

- a. Thông qua chủ trương VCB nhận chuyển giao bắt buộc (CGBB) một tổ chức tín dụng (TCTD) với các nội dung cơ bản như nêu tại Tờ trình;
- b. Giao Hội đồng Quản trị:
  - Phê duyệt các hồ sơ theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trình Chính phủ quyết định chủ trương CGBB TCTD cho VCB;
  - Phê duyệt nội dung của Phương án CGBB TCTD và phê duyệt các nội dung điều chỉnh Phương án CGBB TCTD theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật;
  - Thực hiện các thủ tục báo cáo, xin ý kiến phê duyệt Phương án CGBB của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật;
  - Thực hiện việc nhận CGBB TCTD khi được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật;
  - Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan đến việc nhận CGBB TCTD và triển khai thực hiện Phương án CGBB được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.
- c. Các quyết định có liên quan của HĐQT (được ĐHĐCĐ giao tại mục b nêu trên) chỉ được thông qua khi:
  - Nội dung được 100% thành viên HĐQT tham dự họp biểu quyết thông qua (ngoại trừ các thành viên HĐQT không được tham gia biểu quyết theo quy định của pháp luật, nếu có); và
  - Cuộc họp HĐQT có sự tham gia của thành viên HĐQT là đại diện cổ đông chiến lược Mizuho.

Kết quả biểu quyết như sau:

*Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 4.301.772.733 phiếu, chiếm tỷ lệ 95,96%;*

*Số cổ phiếu không đồng ý là 75.357.286 phiếu, chiếm tỷ lệ 1,68%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết ý kiến khác là 105.797.507 phiếu chiếm tỷ lệ 2,36% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.*

**IV. Công bố kết quả kiểm phiếu nội dung bầu nhân sự:**

Đại hội đã nghe ông Hồng Quang - Thành viên HĐQT - Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023. Căn cứ kết quả kiểm phiếu:

**Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023**

- Bà **Trần Mỹ Hạnh**, CCCD số 038174011851 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 2/4/2021, được bầu là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023 với số phiếu bầu là **4.419.480.099** phiếu, chiếm **98,58%** tổng số phiếu bầu.

**V. Nội dung khác các Tờ trình, báo cáo Đại hội đồng cổ đông phát sinh ngoài chương trình nghị sự đã được thông qua:**

Không có.

**C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI:**

*Biên bản này gồm 12 trang, được lập vào hồi 12h30 ngày 29/4/2022 ngay sau khi phiên họp ĐHĐCD thường niên lần thứ 15 của VCB kết thúc chương trình nghị sự.*

*Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội và được số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua.!*

**TM. BAN THƯ KÝ  
 TRƯỞNG BAN**

  
**Nguyễn Trung Nam**

**TM. BAN CHỦ TỌA  
 CHỦ TỌA**

  
**Phạm Quang Dũng**

**Tài liệu lưu kèm:**

- Biên bản Kiểm tra tư cách cổ đông;
- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Các báo cáo của: HĐQT, BDH, BKS;
- Các Tờ trình đã trình Đại hội đồng cổ đông 2022
- Biên bản kiểm phiếu bầu, thẻ biểu quyết.

**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0100112437

(cấp thay đổi lần 15 ngày 14/04/2022)

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

Số: 15/TN2022/NQ-DHĐCD

## **NGHỊ QUYẾT**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 15 NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 15 NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 06 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua theo Nghị quyết số 14/TN2021/NQ-DHĐCD ngày 23/04/2021;*

*Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 15 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ngày 29/04/2022;*

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát; Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và được Ban Kiểm soát thẩm định; và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- i. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021*
  - Tổng tài sản: 1.414.673 tỷ đồng;
  - Dư nợ tín dụng: 972.680 tỷ đồng;
  - Tổng huy động vốn: 1.152.712 tỷ đồng;



- Tỷ lệ nợ xấu: 0,63%;
- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: 27.389 tỷ đồng;

ii. Phân phối lợi nhuận năm 2021:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Khoản mục	Năm 2021
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (riêng lẻ)	21.190.934
2	Các điều chỉnh do thay đổi Lợi nhuận năm trước	(165)
3	Lợi nhuận phân phối [(1) + (2)]	21.190.769
4	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%) [(3) x 5%]	(1.059.538)
5	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính (10%) [(3) x 10%]	(2.119.077)
6	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi (bao gồm Quỹ thưởng người quản lý)	(2.225.713)
7	Điều chỉnh giám khác	(76)
8	Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích các quỹ [(3)+(4)+(5)+(6)+(7)]	15.786.365
9	Chia cổ tức <i>Theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền</i>	(15.786.365)
10	Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích các quỹ và chia cổ tức [(8)+(9)]	0

Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng lẻ của VCB năm 2021 đã được kiểm toán;
- Giao/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện điều chỉnh số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã được thông qua nêu trên theo yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm toán và cơ quan quản lý nhà nước (nếu có);
- Giao/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 theo văn bản phê duyệt của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Giao/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện xây dựng Phương án tăng vốn điều lệ phát hành cổ phần để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021 (lợi nhuận sau thuế sau trích lập các quỹ) khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021;

- Giao Hội đồng Quản trị quyết định việc sử dụng quỹ thưởng Người quản lý hàng năm của VCB theo mục đích được phép phù hợp với quy định pháp luật.

**Điều 2.** Thông qua định hướng hoạt động kinh doanh năm 2022 của VCB với các nội dung chính sau đây:

i. Phương châm hành động **Chuyển đổi - Hiệu quả - Bền vững** và quan điểm chỉ đạo, điều hành **Trách nhiệm - Quyết liệt - Sáng tạo**, trên cơ sở Chiến lược phát triển VCB đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

ii. *Định hướng chính:*

Về hoạt động kinh doanh: tập trung thực hiện 6 đột phá liên quan đến chuyển đổi số, nguồn nhân lực, đổi mới mô hình tăng trưởng, đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, hoàn thiện cơ chế chính sách, triển khai đúng tiến độ phương án tái cơ cấu ngân hàng thương mại được giao; thực hiện 3 trọng tâm trong chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh liên quan đến tăng trưởng tín dụng gắn với tăng trưởng tín dụng hiệu quả, bền vững, cải thiện tỷ trọng thu nhập phí tín dụng, cơ cấu danh mục nguồn vốn theo hướng gia tăng hiệu quả.

Về công tác quản trị điều hành: tiếp tục thực hiện chiến lược về quản trị và phát triển nguồn nhân lực theo Đề án Quản trị và Phát triển nguồn nhân lực đến năm 2025 định hướng đến năm 2030; tăng cường năng lực hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn bảo mật hệ thống; xây dựng chiến lược hợp tác với Fintech; tập trung đẩy nhanh tiến độ dự án hỗ trợ chuyển đổi số...

iii. *Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:*

- Tổng tài sản: tăng 8%;
- Dư nợ tín dụng: tối đa tăng 15%;
- Huy động vốn: tăng 9%;
- Lợi nhuận trước thuế: tăng tối thiểu 12%;
- Tỷ lệ nợ xấu: thấp hơn 1,5%;
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động: theo quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị chỉ đạo thực hiện và quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế, diễn biến dịch COVID-19 và theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.



**Điều 3.** Thông qua mức thù lao đối với Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 tối đa 0,27% lợi nhuận hợp nhất sau thuế trong trường hợp hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2022 theo kế hoạch được cơ quan quản lý giao.

**Điều 4.** Thông qua việc giao cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để soát xét Báo cáo tài chính quý II/2023, kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của VCB năm 2023 đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011, Thông tư số 24/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các văn bản sửa đổi, bổ sung/thay thế (nếu có) tại thời điểm thực hiện quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật, trên cơ sở tiến hành lựa chọn từ danh sách các Công ty kiểm toán độc lập sau:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam.

**Điều 5.** Thông qua việc bầu bổ sung bà Trần Mỹ Hạnh vào Ban Kiểm soát VCB nhiệm kỳ 2018 - 2023. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 - 2023.

**Điều 6.**

- i. Thông qua việc niêm yết các trái phiếu không chuyển đổi, trái phiếu không kèm theo chứng quyền phát hành ra công chúng năm 2022 của VCB (nếu phát hành) sau khi kết thúc các đợt chào bán;
- ii. Giao/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định và chỉ đạo thực hiện các thủ tục liên quan đến việc niêm yết các trái phiếu không chuyển đổi, trái phiếu không kèm theo chứng quyền phát hành ra công chúng năm 2022 của VCB đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Chứng khoán, quy định của pháp luật có liên quan và quy định nội bộ của VCB.

**Điều 7.**

- i. Thông qua việc bổ sung hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán vào hoạt động của VCB, đảm bảo tuân thủ và phù hợp với quy định của Luật Chứng khoán và các quy định của pháp luật có liên quan;
- ii. Giao/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định và chỉ đạo thực hiện các thủ tục, công việc khác có liên quan với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với

nội dung tại Mục i nêu trên theo quy định.

**Điều 8.**

- i. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 (Phương án) của VCB với các nội dung cơ bản như nêu tại Tờ trình ĐHĐCĐ về phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 và chi tiết tại Phương án đính kèm Tờ trình;
- ii. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ của VCB đối với nội dung liên quan đến vốn điều lệ sau phát hành theo Phương án đã thông qua và kết quả phát hành thực tế;
- iii. Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:
  - Quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2019 sau thuế, sau trích lập các quỹ, chia cổ tức tiền mặt, chia cổ tức bằng cổ phiếu theo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 và nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020 sau thuế, sau trích lập các quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt;
  - Quyết định Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền, sau khi có chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
  - Quyết định việc tăng vốn điều lệ cụ thể trên cơ sở ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kết quả phát hành thực tế;
  - Tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện phát hành cổ phiếu, đăng ký tập trung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD), niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE), đăng ký vốn điều lệ của ngân hàng (tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau khi phát hành) với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, sửa đổi Điều lệ VCB (nội dung liên quan đến vốn điều lệ), hoàn tất các thủ tục sau khi tăng vốn theo đúng quy định của pháp luật;
  - Linh hoạt điều chỉnh và phân bổ nguồn tiền cho các mục đích sử dụng vốn đã nêu tại Phương án;
  - Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ.

**Điều 9:**

- i. Thông qua chủ trương VCB nhận chuyển giao bắt buộc (CGBB) một tổ chức tín dụng (TCTD) với các nội dung cơ bản như nêu tại Tờ trình;
- ii. Giao Hội đồng Quản trị:
  - Phê duyệt các hồ sơ theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng trình Ngân hàng

- Nhà nước Việt Nam trình Chính phủ quyết định chủ trương CGBB TCTD cho VCB;
- Phê duyệt nội dung của Phương án CGBB TCTD và phê duyệt các nội dung điều chỉnh Phương án CGBB TCTD theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật;
  - Thực hiện các thủ tục báo cáo, xin ý kiến phê duyệt Phương án CGBB của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật;
  - Thực hiện việc nhận CGBB TCTD khi được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật;
  - Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan đến việc nhận CGBB TCTD và triển khai thực hiện Phương án CGBB được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.
- iii. Các quyết định có liên quan của Hội đồng Quản trị (được Đại hội đồng cổ đông giao tại mục ii nêu trên) chỉ được thông qua khi:
- Nội dung được 100% thành viên Hội đồng Quản trị tham dự họp biểu quyết thông qua (ngoại trừ các thành viên Hội đồng Quản trị không được tham gia biểu quyết theo quy định của pháp luật, nếu có); và
  - Cuộc họp Hội đồng Quản trị có sự tham gia của thành viên Hội đồng Quản trị là đại diện cổ đông chiến lược Mizuho.

**Điều 10. Điều khoản thi hành:**

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/04/2022. Các ông (bà) thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành VCB chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động, nhiệm vụ của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ về tổ chức và hoạt động của VCB.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
 CHỦ TỌA**

*Nơi nhận:*

- Như Điều 10;
- NHNN (để báo cáo);
- UBCKNN, Sở GDCK TP.Hồ Chí Minh;
- Lưu: Ban CLTG&TKTH.



**Phạm Quang Dũng**

**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội  
Mã số Doanh nghiệp: 0100112437  
(cấp đổi lần thứ 15 ngày 14/04/2022)

*Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2022*

## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2022**

### **I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

#### **1. Đặc điểm, tình hình chung**

Năm 2021, thế giới tiếp tục chứng kiến sự hoành hành của đại dịch COVID-19 với nhiều biến chủng nguy hiểm, gây tổn thất nặng nề về con người và kinh tế xã hội. Tại Việt Nam, nhiều địa phương phải áp dụng giãn cách, phong tỏa kéo dài làm gián đoạn sản xuất, đứt gãy chuỗi cung ứng. Tuy nhiên, với sự điều hành quyết liệt, linh hoạt, nhạy bén của Chính phủ, sự nỗ lực của doanh nghiệp và người dân, Việt Nam đã từng bước thích ứng với dịch bệnh và có sự phục hồi kinh tế mạnh mẽ trong Quý IV. GDP cả năm tăng 2,58%; kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 668,5 tỷ USD, tăng 22,6% so với năm 2020; xuất siêu đạt 4 tỷ USD; lạm phát ở mức 1,84% - mức thấp nhất kể từ năm 2016.

Trong bối cảnh khó khăn thách thức chung của đất nước, ngành Ngân hàng tiếp tục thể hiện tốt vai trò trụ cột của nền kinh tế, đồng hành, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp vượt qua khó khăn, phục hồi và phát triển sản xuất. Thanh khoản hệ thống dồi dào; mặt bằng lãi suất ở mức thấp; thị trường ngoại hối, tỷ giá ổn định. Công tác chuyển đổi số của hệ thống ngân hàng đạt được những bước tiến đáng kể.

#### **2. Nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao**

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 đã quyết nghị:

- Thông qua định hướng hoạt động kinh doanh năm 2021 của VCB với một số nội dung chính sau:

✓ Phương châm hành động *Chuyển đổi - Hiệu quả - Bền vững*, trọng tâm là *đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu* và quan điểm chỉ đạo, điều hành *Trách nhiệm - Hành động - Sáng tạo*.

✓ ĐHĐCĐ giao Hội đồng Quản trị (HĐQT) VCB chỉ đạo thực hiện và quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2021 phù hợp với tình hình thực tế đặc biệt là diễn biến dịch COVID-19 và theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Theo Công văn số 2712/NHNN-TCKT ngày 22/04/2021, Công văn số 5674/NHNN-TCKT ngày 06/08/2021 và Công văn số 8285/NHNN-CSTT ngày 23/11/2021, NHNN đã thông qua một số chỉ tiêu cơ bản cho VCB năm 2021 bao gồm:

- ✓ Tổng tài sản tăng 5%;
- ✓ Dư nợ tín dụng tăng 10,5% (sau đó được điều chỉnh tăng 15%);
- ✓ Huy động vốn tăng 7%;
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu thấp hơn 1%;
- ✓ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất tăng 11%, Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ 25.400 tỷ đồng; Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt 12%;

- Thông qua nội dung liên quan đến Chiến lược phát triển VCB đến năm 2025, tầm nhìn năm 2030.

- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và ủy quyền/giao cho HĐQT thực hiện theo ý kiến phê duyệt chính thức của NHNN.

- Thông qua mức thù lao đối với HĐQT và Ban Kiểm soát tối đa bằng 0,27% lợi nhuận hợp nhất sau thuế trong trường hợp hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2021 theo kế hoạch được cơ quan quản lý giao.

- Giao cho HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để soát xét Báo cáo tài chính quý II/2022, kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của VCB năm 2022.

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ. Giao HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết; ban hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động

của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ.

- Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 của VCB.

### **3. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao**

Với nỗ lực, trách nhiệm và quyết tâm cao, VCB đã thực hiện thành công các mục tiêu: Phòng chống dịch COVID-19 hiệu quả, đảm bảo an toàn sức khỏe cho người lao động; Chia sẻ khó khăn với khách hàng; và Phát triển kinh doanh bền vững. Năm 2021, VCB đạt nhiều kết quả ấn tượng, đạt và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ giao, tiếp tục dẫn đầu hệ thống ngân hàng về quy mô lợi nhuận, chất lượng tài sản.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ đề ra như sau:

#### **3.1. Kết quả hoạt động kinh doanh**

Trong năm 2021, VCB đã đạt và vượt các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao:

- Tổng tài sản đạt 1.414.673 tỷ đồng, tăng 7% so với năm 2020, đạt 101% kế hoạch năm 2021 do ĐHĐCĐ giao.

- Dự nợ tín dụng đạt 972.680 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2020, trong giới hạn tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng nhà nước giao và đạt 104% kế hoạch năm 2021 do ĐHĐCĐ giao.

- Tổng huy động vốn đạt 1.152.712 tỷ đồng, tăng 9,4% so với năm 2020, đạt 102% kế hoạch năm 2021 do ĐHĐCĐ giao.

- VCB tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng và đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu. Dự nợ xấu nội bảng là 6.121 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu 0,63%, trong khi dự quỹ dự phòng rủi ro ở mức 25.976 tỷ đồng. Tỷ lệ dự phòng bao nợ xấu nội bảng là 424%, đạt mức cao nhất trong lịch sử hoạt động của VCB và cao nhất ngành ngân hàng.

- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 27.389 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2020 và đạt 106% kế hoạch năm 2021 do ĐHĐCĐ giao. Lợi nhuận riêng lẻ trước thuế đạt 26.457 tỷ đồng, tăng 17% so với năm 2020 và đạt 104% kế hoạch năm 2021 ĐHĐCĐ giao.

- Quy mô vốn hóa thị trường của VCB đạt ~16,7 tỷ USD tại ngày 31/12/2021, tiếp tục dẫn đầu các ngân hàng niêm yết.

(Chi tiết các mặt hoạt động kinh doanh được trình bày tại báo cáo của Ban Điều hành).

### **3.2. Công tác chỉ đạo, quản trị, điều hành**

Công tác quản trị ngân hàng được HĐQT đặc biệt chú trọng với các hoạt động nổi bật trong năm 2021, bao gồm:

#### *Phát triển mạng lưới, quản trị nguồn nhân lực và đào tạo*

- Kiện toàn mô hình tổ chức tại Trụ sở chính và Chi nhánh. Thành lập mới Khối Công nghệ thông tin & Chuyển đổi số; mở mới 5 Chi nhánh và 32 Phòng Giao dịch.

- Dịch COVID-19 diễn biến căng thẳng tại Úc và Việt Nam trong 02 năm vừa qua, đã dẫn đến những thay đổi về môi trường kinh doanh, tiềm năng thị trường cũng như phát sinh nhiều thách thức mới. Xét tình hình thực tế nêu trên, HĐQT đã quyết định dừng triển khai kế hoạch thành lập Chi nhánh VCB tại Úc.

- Công tác nghiên cứu khoa học và hoạt động của Hội đồng khoa học được đẩy mạnh và triển khai nghiêm túc, bài bản.

#### *Chuyển đổi số và triển khai các dự án nâng cao năng lực*

- Ban hành Chương trình hành động chuyển đổi số đến năm 2025, tầm nhìn 2030 với 15 mục tiêu cụ thể; Ban hành Kế hoạch hành động chuyển đổi thực hiện Chương trình hành động chuyển đổi số.

- Công tác quản lý dự án được thực hiện tốt, các dự án tiếp tục bám sát tiến độ đề ra.

#### *Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, trách nhiệm với cộng đồng; đảm bảo đầy đủ quyền lợi của cổ đông*

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước. Năm 2021, VCB nộp ngân sách Nhà nước gần 11 nghìn tỷ đồng, tiếp tục là doanh nghiệp nộp ngân sách lớn hàng đầu Việt Nam.

- Trong quá trình hoạt động, VCB luôn nỗ lực cân bằng giữa mục tiêu phát triển, đảm bảo kinh doanh an toàn, hiệu quả với việc thực hiện tốt vai trò là ngân hàng chủ lực trong hệ thống ngân hàng. Năm 2021, VCB đã tiên

phong thực hiện giảm lãi, phí, cơ cấu lại nợ và giữ nguyên nhóm nợ cho khách hàng theo đúng hướng dẫn của NHNN để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp duy trì sản xuất, vượt qua giai đoạn khó khăn.

- Bên cạnh hoạt động kinh doanh, VCB cũng chủ động tích cực tham gia các hoạt động an sinh vì cộng đồng, thể hiện rõ trách nhiệm xã hội của một thương hiệu lớn. Trong năm 2021, VCB đã thực hiện các chương trình an sinh xã hội với tổng số tiền cam kết ~ 723 tỷ đồng, trong đó ủng hộ phòng chống dịch bệnh COVID-19 số tiền ~ 381 tỷ đồng. VCB đã triển khai một loạt các chương trình, hoạt động tri ân các lực lượng trên tuyến đầu chống dịch đặc biệt là đội ngũ y bác sĩ. Hoạt động an sinh xã hội của VCB tập trung vào tài trợ xây nhà cho người nghèo, xây dựng các trường học, công trình y tế, các công trình hạ tầng tại các địa bàn khó khăn, vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa..., trong đó giáo dục và y tế là 2 lĩnh vực trọng điểm được VCB đặc biệt quan tâm và triển khai rộng khắp tại nhiều địa phương trên cả nước, góp phần tích cực trong việc lan tỏa thương hiệu VCB.

### ***3.3. Chiến lược phát triển VCB đến năm 2025, tầm nhìn năm 2030***

VCB đã xây dựng và báo cáo Ngân hàng nhà nước phê duyệt Chiến lược phát triển VCB đến năm 2025, tầm nhìn năm 2030 với mục tiêu giữ vững vị trí Ngân hàng số 1 tại Việt Nam, đứng trong 100 ngân hàng lớn nhất khu vực Châu Á, 300 tập đoàn tài chính ngân hàng lớn nhất thế giới, và 1.000 doanh nghiệp niêm yết lớn nhất toàn cầu, có đóng góp lớn vào sự phát triển của Việt Nam.

### ***3.4. Phân phối lợi nhuận năm 2020***

Trên cơ sở phê duyệt của NHNN tại Công văn số 8173/NHNN-TCKT ngày 17/11/2021 và quyết nghị của ĐHĐCĐ, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 609/NQ-VCB-HĐQT ngày 09/12/2021 phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2020. Theo đó, tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2020 là 12%. VCB đã hoàn thành chi trả cổ tức bằng tiền mặt vào ngày 05/01/2022. Phần lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt của năm 2020 sẽ được chia cổ tức bằng cổ phiếu sau khi phương án tăng vốn được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.



### **3.5. Thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021**

Mức thù lao của HĐQT và BKS phát sinh và được chi trả từ quỹ lương trong năm tài chính 2021 là 0,08% lợi nhuận hợp nhất sau thuế, phù hợp với Nghị quyết số 14/TN2021/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 14 của VCB ngày 23/04/2021. Mức chi cụ thể như sau:

- Thành viên HĐQT: 13.679 triệu đồng
- Thành viên BKS: 3.860 triệu đồng

### **3.6. Việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập**

HĐQT đã phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính quý II/2022, kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của VCB năm 2022 đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Thông tư 39/2011/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước, đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Đơn vị được lựa chọn là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

### **3.7. Việc triển khai Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021**

ĐHĐCĐ năm 2021 đã thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 gồm 02 cấu phần: Cấu phần 1 - phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2019 sau khi chia cổ tức 8% bằng tiền mặt; Cấu phần 2 - phát hành cổ phiếu riêng lẻ với quy mô tương đương 6,5% vốn điều lệ của VCB tại thời điểm chào bán.

Đối với cấu phần 1, VCB đã hoàn thành vào ngày 05/01/2022 với việc phát hành cổ phiếu tăng vốn để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 27,6% theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Đối với cấu phần 2, VCB đang tiếp tục thực hiện các công việc cần thiết để triển khai Phương án tăng vốn.

## **4. Tổng kết các cuộc họp và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT**

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức họp 60 phiên họp và lấy ý kiến bằng văn bản 176 nội dung để định hướng, chỉ đạo hoạt động của VCB trong từng thời kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT.

*Danh sách các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT năm 2021 được công bố tại Phụ lục 01 đính kèm.*

**5. Báo cáo về các giao dịch giữa ngân hàng, công ty con, công ty do VCB nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa VCB với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch**

Trong năm 2021, VCB có 18 giao dịch với các công ty - là người có liên quan (NCLQ) của ông Trương Gia Bình - Chủ tịch HĐQT CTCP FPT kiêm Thành viên HĐQT độc lập của VCB.

*Chi tiết giao dịch tại Phụ lục 02 đính kèm.*

**6. Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT**

Đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2021 đã được tổ chức, triển khai tuân thủ Điều lệ của VCB, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và các quy định pháp luật hiện hành, thực hiện đầy đủ các nội dung tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua.

Trong năm 2021, HĐQT tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo toàn hệ thống triển khai thành công công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19, đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục, đạt và vượt kế hoạch các chỉ tiêu kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, trách nhiệm với cộng đồng, đảm bảo đầy đủ quyền lợi của cổ đông và người lao động, thể hiện vai trò nổi bật trong việc định hướng chiến lược kinh doanh, quản trị rủi ro, đóng góp tích cực vào kết quả hoạt động chung của toàn hệ thống.

*Chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm.*

**7. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT**

Trong năm 2021, các Ủy ban đã thực hiện đầy đủ chức năng và hoàn thành tốt nhiệm vụ được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban.

### **7.1. Ủy ban Quản lý rủi ro**

Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR) tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt các chính sách và định hướng phù hợp trong từng thời kỳ liên quan đến các loại rủi ro (rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động...), bao gồm cả việc xác định các tỷ lệ, giới hạn/hạn chế và khẩu vị rủi ro của Ngân hàng. Trong năm 2021, UBQLRR đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ cũng như nhiều phiên họp, hội thảo chuyên đề nhằm đánh giá trạng thái rủi ro của VCB, cập nhật xu hướng rủi ro trong thời gian tới, trên cơ sở đó tham mưu, đề xuất với HĐQT về chiến lược, chính sách quản lý rủi ro, các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro trên nhiều mặt hoạt động, trong đó chú trọng đối với công tác quản lý rủi ro hoạt động và duy trì kinh doanh liên tục để ứng phó với dịch bệnh COVID-19, lũ lụt miền Trung, cũng như theo dõi, giám sát và có ý kiến thúc đẩy việc khắc phục các tồn tại, hạn chế về quản lý rủi ro theo các yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan quản lý và các đơn vị kiểm tra, kiểm toán. UBQLRR cũng đã trực tiếp tham gia, đôn đốc và cho ý kiến để hoàn thiện Chương trình hành động của Khối Rủi ro và Tuân thủ của VCB đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 với mục tiêu tổng quát là Ngân hàng quản lý rủi ro tốt nhất Việt Nam, tiên phong áp dụng các chuẩn mực quản lý rủi ro trong khu vực và thế giới.

### **7.2. Ủy ban nhân sự**

Ủy ban nhân sự (UBNS) là ủy ban có vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến nhân sự, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các chính sách đãi ngộ khác của VCB. Sau khi các văn bản quy chế về quản lý cán bộ được ban hành đồng bộ, UBNS đã tích cực, chủ động trong việc tham mưu đánh giá, đề xuất quy hoạch bổ nhiệm quản lý cán bộ thuộc phân cấp thẩm quyền, kiện toàn mô hình tổ chức và phát triển mạng lưới, nhân sự phù hợp với chiến lược và mục tiêu kinh doanh. Trong năm 2021, UBNS đã chủ động trong việc tham mưu đánh giá, đề xuất quy hoạch bổ nhiệm quản lý cán bộ thuộc phân cấp thẩm quyền, đảm bảo công khai, đúng người, đúng việc; kiện toàn hệ thống các văn bản, chính sách trong công tác quản lý cán bộ, góp phần nâng cao năng lực, chất lượng trong

việc quản lý cán bộ.

### **7.3. Ủy ban Chiến lược**

Ủy ban Chiến lược (UBCL) tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh của Ngân hàng, bao gồm cả đánh giá thực trạng, mục tiêu tổng thể, tầm nhìn dài hạn, định hướng chiến lược, các chỉ tiêu kinh doanh cho từng giai đoạn, giải pháp và lộ trình thực hiện. Trong năm 2021, UBCL đã tham mưu xây dựng Chiến lược phát triển VCB đến năm 2025, tầm nhìn năm 2030 để báo cáo Ngân hàng nhà nước phê duyệt.

### **8. Kết quả giám sát đối với Ban Điều hành**

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành (BDH) được thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ của ngân hàng.

Định kỳ hàng tháng HĐQT tổ chức họp phiên toàn thể đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, phân tích thị trường từ đó quyết nghị những chủ trương, định hướng chỉ đạo kịp thời và sát với thực tiễn. Tại phiên họp toàn thể này, Tổng Giám đốc/Phó Tổng Giám đốc (PTGD) Phụ trách BDH có báo cáo về mọi mặt hoạt động của ngân hàng; báo cáo việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; báo cáo một số chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT. HĐQT phân công, giao nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT và thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/PTGD Phụ trách BDH chỉ đạo triển khai. Hàng tuần tổ chức họp HĐQT để giải quyết, xử lý kịp thời các công việc, hồ sơ và các vấn đề phát sinh từ thực tiễn thuộc thẩm quyền, chức năng của HĐQT.

Trong giai đoạn giãn cách xã hội do dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, HĐQT vẫn duy trì tổ chức họp HĐQT theo hình thức trực tiếp/trực tuyến đều đặn để kịp thời nắm bắt các biến động của nền kinh tế, đảm bảo chỉ đạo toàn diện đối với hệ thống VCB nhằm thực hiện mục tiêu kép: vừa phòng chống dịch hiệu quả, vừa phát triển kinh doanh. Việc giám sát của HĐQT còn được thể hiện thông qua việc xem xét báo cáo hàng tháng do BKS lập.

Nhìn chung, trong năm 2021, HĐQT đã giám sát, chỉ đạo BDH về hoạt động kinh doanh của VCB theo đúng định hướng và các mục tiêu chiến lược;

các giải pháp đều được triển khai tích cực, đồng bộ, đảm bảo thực hiện đúng lộ trình và mục tiêu đề ra, các chỉ tiêu đều hoàn thành theo kế hoạch. BDH đã tuân thủ các quy định của Luật các Tổ chức tín dụng, Điều lệ VCB và các Nghị quyết của HĐQT trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh.

## II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

### 1. Cơ sở xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2022

Bối cảnh trong nước và quốc tế dự báo sẽ có những thời cơ, thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen. Các tổ chức quốc tế dự báo kinh tế thế giới tăng trưởng ~ 4% vào năm 2022 (thấp hơn so với mức tăng trưởng ~5,5% năm 2021).

Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2022 đạt 6-6,5%, đồng thời kiên định mục tiêu ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát dưới 4%. Các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tiếp tục được triển khai, chính sách tiền tệ tiếp tục được điều hành chủ động, linh hoạt phù hợp với hoàn cảnh mới; mục tiêu tăng trưởng tín dụng toàn ngành dự kiến ở mức khoảng 14%.

### 2. Định hướng hoạt động năm 2022

Với phương châm hành động *Chuyển đổi - Hiệu quả - Bền vững* và quan điểm chỉ đạo, điều hành *Trách nhiệm - Quyết liệt - Sáng tạo*, trên cơ sở Chiến lược phát triển VCB đến năm 2025, tầm nhìn 2030, toàn hệ thống VCB tiếp tục nỗ lực thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, phấn đấu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng tài sản: tăng 8%;
- Dư nợ tín dụng: tối đa tăng 15%;
- Huy động vốn: tăng 9%;
- Lợi nhuận trước thuế: tăng tối thiểu 12%;
- Tỷ lệ nợ xấu: thấp hơn 1,5%;
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- Tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động: theo quy định hiện hành của NHNN.

Đề xuất ĐHĐCĐ giao HĐQT chỉ đạo thực hiện và quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế, diễn biến dịch COVID-19 và theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Theo đó, định hướng chính trên một số lĩnh vực hoạt động cụ thể như sau:

### **2.1. Về hoạt động kinh doanh**

#### **Tập trung thực hiện 6 đột phá**

- Triển khai chương trình hành động chuyển đổi số và kế hoạch hành động chuyển đổi đúng tiến độ đã phê duyệt.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng nguồn nhân lực thích ứng cho chuyển đổi số, phát triển văn hóa số trong VCB.
- Đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu gắn với chuyển dịch cơ cấu hoạt động theo các trụ cột kinh doanh; phát huy thế mạnh tổng thể của toàn hệ thống VCB.
- Đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, phát triển sản phẩm.
- Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách.
- Triển khai đúng tiến độ với tinh thần quyết tâm cao nhất phương án tham gia tái cơ cấu NHTM được giao.

#### **Thực hiện 3 trọng tâm trong chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh:**

- Tăng trưởng tín dụng gắn với chuyển dịch cơ cấu tín dụng hiệu quả bền vững: Tăng tỷ trọng dư nợ bán lẻ, tín dụng tại Phòng Giao dịch; Gia tăng tài sản bảo đảm trong tổng dư nợ; Tăng trưởng tín dụng bán buôn gắn với phát triển khách hàng và dịch vụ.
- Duy trì, phấn đấu cải thiện tỷ trọng thu nhập phi tín dụng, trọng tâm là thu nhập từ dịch vụ; Mở rộng các sản phẩm dịch vụ trên kênh số, nâng cao chất lượng dịch vụ, trải nghiệm của khách hàng, giữ chân khách hàng tạo nền tảng gia tăng thu dịch vụ trong tương lai.
- Cơ cấu danh mục nguồn vốn theo hướng gia tăng hiệu quả.

#### **Huy động vốn**

- Tiếp tục gia tăng quy mô tiền gửi không kỳ hạn thông qua mở rộng cơ sở khách hàng, số lượng khách hàng giao dịch qua tài khoản, chuyển dịch

manh mẽ khách hàng lên kênh số.

- Đẩy mạnh cung ứng các sản phẩm dịch vụ trên kênh số.

*Tín dụng*

- Tập trung tăng trưởng tín dụng theo định hướng khách hàng, ngành hàng.

- Xây dựng các chương trình cho vay phù hợp với các nhóm/phân khúc khách hàng để tăng sức cạnh tranh, phát triển tín dụng bán lẻ quy mô lớn, xây dựng sản phẩm đa dạng theo nhóm ngành kinh tế theo định hướng tín dụng của VCB.

- Triển khai một số sản phẩm tín dụng trên kênh số.

- Triển khai mô hình và quy trình tín dụng mới.

*Chất lượng tín dụng*

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng nội bảng, dư nợ cơ cấu theo Thông tư 03.

- Tăng cường chỉ đạo công tác xử lý thu hồi nợ đối với các chi nhánh.

*Hoạt động dịch vụ*

- Gia tăng thu nhập từ dịch vụ, tiếp tục tập trung vào các sản phẩm Kinh doanh ngoại tệ, Thanh toán xuất nhập khẩu, Tài trợ thương mại, Bảo lãnh, Bảo hiểm, Đầu tư, Thẻ, Tiện ích trên kênh số...

- Đa dạng hóa kênh bán hàng, đặc biệt đẩy mạnh triển khai bán qua các kênh số.

- Nâng cao hiệu quả quản lý chi phí, đặc biệt các chi phí dịch vụ Thẻ, Ngân hàng điện tử, Tài trợ thương mại, Bảo lãnh.

- Triển khai các tiện ích, giải pháp hiện đại cho các hình thức thanh toán thẻ.

- Rút ngắn thời gian phát triển các tiện ích, dịch vụ, sản phẩm cung ứng trên kênh số.

*Hoạt động ngân hàng đầu tư, kinh doanh vốn*

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn để đầu tư trái phiếu chính phủ và trái phiếu định chế tài chính.

- Triển khai bán các sản phẩm phái sinh; Phát triển hiệu quả hoạt động kinh doanh, phân phối trái phiếu doanh nghiệp.

- Phối hợp, đồng bộ các giải pháp giữa VCB, VCBS, VCBF, xây dựng cơ chế chia sẻ lợi ích trong việc phân phối các sản phẩm thị trường; Phát huy tổng thể sức mạnh của hệ thống VCB.

- Cơ cấu lại danh mục đầu tư trên thị trường 2, đảm bảo sự liên thông hiệu quả giữa hoạt động tiền gửi và đầu tư giấy tờ có giá do tổ chức tín dụng phát hành, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

#### *Chuyển đổi số*

- Triển khai đúng tiến độ chương trình hành động chuyển đổi số và kế hoạch thực hiện chuyển đổi.

## **2.2. Về công tác quản trị điều hành**

#### *Quản trị và phát triển nguồn nhân lực*

- Tiếp tục thực hiện chiến lược quản trị và phát triển nguồn nhân lực theo Đề án Quản trị & Phát triển nguồn nhân lực đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục kiện toàn mô hình tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị tại Trụ Sở chính và Chi nhánh nhằm tập trung quản lý và điều hành theo các khối hoạt động.

- Rà soát, chuẩn hóa cơ chế chính sách về tổ chức, nhân sự. Đẩy nhanh việc thực hiện các dự án chuyển đổi về nhân sự.

- Tiếp tục chú trọng công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học; Đặc biệt là công tác đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ vào hoạt động ngân hàng.

#### *Về công nghệ thông tin:*

- Tăng cường năng lực hạ tầng CNTT, đáp ứng yêu cầu kinh doanh.

- Tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh, bảo mật cho hệ thống công nghệ thông tin.

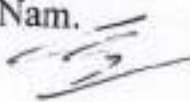

- Xây dựng chiến lược hợp tác với Fintech, xây dựng hệ sinh thái VCB.

#### *Về các dự án chuyển đổi:*


- Đẩy nhanh tiến độ các dự án hỗ trợ chuyển đổi số. Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ và đảm bảo chất lượng các dự án trọng điểm đang ở giai đoạn triển khai.



Với nỗ lực quyết tâm cao của Ban Lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ trong toàn hệ thống, VCB sẽ tập trung nguồn lực, hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ giao, đưa VCB phát triển hơn nữa với mục tiêu chiến lược là giữ vững vị trí số 1 tại Việt Nam, đứng trong 100 ngân hàng lớn nhất khu vực Châu Á, 300 tập đoàn tài chính ngân hàng lớn nhất thế giới, 1.000 doanh nghiệp niêm yết lớn nhất toàn cầu, có đóng góp lớn vào sự phát triển của Việt Nam.

  
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH 



  
Phạm Quang Dũng

**PHỤ LỤC 01**  
**DANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT**  
**BAN HÀNH TRONG NĂM 2021**

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/NQ-VCB-HĐQT	06/01/2021	Nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng 01/2021	100%
2.	02/NQ-VCB-HĐQT	06/01/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
3.	03/NQ-VCB-HĐQT	06/01/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
4.	04/NQ-VCB-HĐQT	06/01/2021	PD kế hoạch ngân sách an sinh xã hội năm 2021	100%
5.	05/NQ-VCB-HĐQT	06/01/2021	PD kế hoạch ngân sách quảng cáo năm 2021	100%
6.	06/NQ-VCB-HĐQT	06/01/2021	PD điều chỉnh tiến độ dự án trụ sở Chi nhánh	100%
7.	08/NQ-VCB-HĐQT	07/01/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
8.	09/NQ-VCB-HĐQT	08/01/2021	PD quyết toán dự án VCB	100%
9.	10/NQ-VCB-HĐQT	06/01/2021	PD sửa đổi một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
10.	11/NQ-VCB-HĐQT	09/01/2021	PD chuyển bổ sung quỹ phúc lợi cho một số Chi nhánh VCB	100%
11.	12/NQ-VCB-HĐQT	15/01/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
12.	13/NQ-VCB-HĐQT	09/01/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
13.	14/NQ-VCB-HĐQT	14/01/2021	PD tài trợ cho một số Quỹ hỗ trợ	100%
14.	15/NQ-VCB-HĐQT	14/01/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
15.	16/NQ-VCB-HĐQT	10/01/2021	PD kết quả đánh giá KPIs đối với các Chi nhánh	100%
16.	17/NQ-VCB-HĐQT	14/01/2021	PD hỗ trợ một số cơ quan/tổ chức	100%
17.	18/NQ-VCB-HĐQT	10/01/2021	PD bộ chỉ tiêu kế hoạch năm 2021	100%
18.	19/NQ-VCB-HĐQT	15/01/2021	PD Quỹ khen thưởng phúc lợi	100%
19.	20/NQ-VCB-HĐQT	15/01/2021	PD phân phối quỹ lương Quý 4/2020	100%
20.	21/NQ-VCB-HĐQT	19/01/2021	PD điều chỉnh nội dung tại Nghị quyết số 614	100%
21.	22/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD kế hoạch kiểm tra năm 2021	100%
22.	23/NQ-VCB-HĐQT	21/01/2021	PD chuyển bổ sung quỹ phúc lợi cho một số chi nhánh VCB	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
23.	24/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chấp thuận nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của Thành viên HĐQT độc lập	100%
24.	25/NQ-VCB-HĐQT	19/01/2021	PD báo cáo cáo kết quả phiên họp 04 năm 2020	100%
25.	26/NQ-VCB-HĐQT	23/01/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
26.	27/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
27.	28/NQ-VCB-HĐQT	19/01/2021	PD chương trình an sinh xã hội năm 2021	100%
28.	29/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo	100%
29.	30/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chuyển bổ sung quỹ phúc lợi cho một số chi nhánh VCB	100%
30.	31/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
31.	32/NQ-VCB-HĐQT	21/01/2020	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
32.	33/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
33.	34/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD ban hành ICCAP	100%
34.	36/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD kết quả đánh giá của các Thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát	100%
35.	37/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD kết quả đánh giá của các Đơn vị tại TSC và thành viên Ban Điều hành	100%
36.	38/NQ-VCB-HĐQT	23/01/2021	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo	100%
37.	40/NQ-VCB-HĐQT	23/01/2021	PD điều chỉnh thời gian xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB	100%
38.	41/NQ-VCB-HĐQT	23/01/2021	PD điều chỉnh thời gian xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB	100%
39.	42/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chủ trương đầu tư xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB	100%
40.	43/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo	100%
41.	44/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo	100%
42.	45/NQ-VCB-HĐQT	27/01/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho định chế tài chính	100%
43.	46/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	PD chuyển giao Phòng giao dịch	100%
44.	47/NQ-VCB-HĐQT	28/01/2021	PD chuyển bổ sung quỹ phúc lợi cho một số chi nhánh VCB	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
45.	48/NQ-VCB-HĐQT	29/01/2021	PD chuyển bổ sung quỹ phúc lợi cho một số chi nhánh VCB	100%
46.	49/NQ-VCB-HĐQT	27/01/2021	PD chuyển bổ sung quỹ phúc lợi cho một số chi nhánh VCB	100%
47.	50/NQ-VCB-HĐQT	29/01/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
48.	51/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2020	PD một số Chương trình khuyến mại của VCB	100%
49.	52/NQ-VCB-HĐQT	28/01/2021	PD hỗ trợ một số cơ quan/tổ chức	100%
50.	53/NQ-VCB-HĐQT	11/02/2020	PD hiệu đính nội dung một số Quyết định	100%
51.	54/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD công tác chuẩn bị tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 14 năm 2021	100%
52.	55/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị thường kỳ tháng 02/2021	100%
53.	56/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD thành lập Trung tâm định giá tài sản VCB	100%
54.	57/NQ-VCB-HĐQT	02/02/2021	PD trích lập dự phòng năm 2020	100%
55.	58/NQ-VCB-HĐQT	15/01/2021	PD kết quả mô hình đổi mới khách hàng doanh nghiệp	100%
56.	59/NQ-VCB-HĐQT	28/01/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
57.	60/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD kế hoạch Xây dựng cơ bản năm 2021	100%
58.	61/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo	100%
59.	62/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
60.	63/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2021	PD tặng quà hỗ trợ một số cơ quan/tổ chức	100%
61.	64/NQ-VCB-HĐQT	08/02/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
62.	66/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD sửa đổi một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
63.	67/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD điều chỉnh một phần phạm vi công việc dự án	100%
64.	68/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
65.	69/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
66.	70/NQ-VCB-HĐQT	09/02/2021	PD chủ trương và ngân sách tham gia quảng cáo	100%
67.	71/NQ-VCB-HĐQT	19/02/2021	PD triển khai một số Chính sách của VCB	100%
68.	72/NQ-VCB-HĐQT	09/02/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
69.	73/NQ-VCB-HĐQT	09/02/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
70.	74/NQ-VCB-HĐQT	09/02/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
71.	75/NQ-VCB-HĐQT	08/02/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
72.	76/NQ-VCB-HĐQT	08/02/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
73.	77/NQ-VCB-HĐQT	08/02/2021	PD chuyển bổ sung quỹ phúc lợi cho một số chi nhánh VCB	100%
74.	78/NQ-VCB-HĐQT	08/02/2021	PD chuyển bổ sung quỹ phúc lợi cho một số chi nhánh VCB	100%
75.	79/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
76.	80/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD phương án kiến trúc tại Bắc Ninh	100%
77.	81/NQ-VCB-HĐQT	09/02/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
78.	82/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD chủ trương mua trụ sở cho Chi nhánh VCB	100%
79.	83/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD phương án thành lập một số Phòng của chi nhánh VCB	100%
80.	84/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD chủ trương nhân sự VCB	100%
81.	85/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho định chế tài chính	100%
82.	86/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
83.	87/NQ-VCB-HĐQT	08/02/2021	PD chuyển bổ sung quỹ phúc lợi cho một số chi nhánh VCB	100%
84.	88/NQ-VCB-HĐQT	02/02/2021	PD phân phối lương Quý 4/2020	100%
85.	89/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2021	PD kết quả rà soát Chính sách dự phòng rủi ro	100%
86.	90/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
87.	91/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
88.	92/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
89.	93/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD kết quả xếp hạng năm 2021	100%
90.	94/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD kế hoạch đầu tư giấy tờ có giá	100%
91.	95/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
92.	96/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD Nghị quyết phiên họp HĐQT thường kỳ tháng 03/2021	100%
93.	97/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD chủ trương và ngân sách tham gia quảng cáo	100%
94.	98/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD triển khai chương trình chăm sóc khách hàng	100%
95.	99/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
96.	100/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho định chế tài chính	100%
97.	101/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
98.	102/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho định chế tài chính	100%
99.	103/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD triển khai một số hoạt động của VCB	100%
100.	104/NQ-VCB-HĐQT	24/02/2021	PD chuyển bổ sung quỹ phúc lợi cho một số chi nhánh VCB	100%
101.	105/NQ-VCB-HĐQT	24/02/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
102.	106/NQ-VCB-HĐQT	04/03/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
103.	107/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2021	PD cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp	100%
104.	108/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2021	PD rà soát một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
105.	109/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2021	PD Báo cáo tình hình thực hiện định hướng tín dụng	100%
106.	110/NQ-VCB-HĐQT	03/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
107.	111/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
108.	112/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
109.	113/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2021	PD kinh phí cho một số chương trình tại VCB	100%
110.	114/NQ-VCB-HĐQT	12/03/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
111.	115/NQ-VCB-HĐQT	16/03/2021	PD kế hoạch mua sắm TSCĐ năm 2021	100%
112.	116/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
113.	117/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
114.	118/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD gia hạn thời đầu tư dự án	100%
115.	119/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
116.	120/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng TTQT-TTTM năm 2021	100%
117.	121/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD phân phối Quỹ của VCB	100%
118.	122/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD quyết định đầu tư ngân sách tăng thêm cho chương trình khuyến mãi	100%
119.	123/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
120.	123A/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD báo cáo triển khai một số dự án	100%
121.	124/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
122.	126/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD cơ chế thẩm quyền phê duyệt lãi suất	100%
123.	127/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD một số Chương trình khuyến mại của VCB	100%
124.	128/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD điều chỉnh hình thức lựa chọn nhà thầu các dự án đầu tư xây dựng trụ sở chi nhánh VCB	100%
125.	129/NQ-VCB-HĐQT	22/03/2021	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo	100%
126.	130/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
127.	131/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD kế hoạch đào tạo và thi tay nghề năm 2021	100%
128.	132/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
129.	133/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
130.	134/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
131.	135/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
132.	136/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
133.	137/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
134.	138/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
135.	139/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
136.	140/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
137.	141/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2021	PD thông qua một số báo cáo của VCB	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
138.	142/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
139.	143/NQ-VCB-HĐQT	23/02/2021	PD Báo cáo danh mục tín dụng	100%
140.	144/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2021	PD thêm nguyên tắc tại NQ 46	100%
141.	145/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD kế hoạch tuyển dụng cán bộ	100%
142.	146/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị thường kỳ tháng 04/2021	100%
143.	147/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD sửa đổi một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
144.	148/NQ-VCB-HĐQT	06/04/2021	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của Thành viên HĐQT độc lập	100%
145.	149/NQ-VCB-HĐQT	25/03/2021	PD ưu đãi lãi suất cho KH tại Chi nhánh VCB	100%
146.	150/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2021	PD kế hoạch lao động năm 2021	100%
147.	151/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD chủ trương và ngân sách cho một số hoạt động	100%
148.	152/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD chủ trương và ngân sách cho một số hoạt động	100%
149.	154/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD điều chuyển tài sản từ các chi nhánh VCB	100%
150.	155/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
151.	156/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
152.	158/NQ-VCB-HĐQT	30/03/2021	PD phân phối quỹ lương năm 2020	100%
153.	159/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
154.	160/NQ-VCB-HĐQT	25/03/2020	PD cơ cấu nợ đối với khách hàng doanh nghiệp	100%
155.	161/NQ-VCB-HĐQT	30/03/2020	PD sửa đổi một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
156.	162/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD chủ trương lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm tài chính 2022	100%
157.	163/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD chủ trương và ngân sách cho một số hoạt động	100%
158.	164/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD cơ cấu nợ đối với khách hàng doanh nghiệp	100%
159.	165/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD báo cáo kết quả phiên họp 1 năm 2021	100%



STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
160.	166/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD Báo cáo kiểm tra quyết toán dự án VCB	100%
161.	167/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2020	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
162.	168/NQ-VCB-HĐQT	10/03/2021	PD thành lập lại Hội đồng khoa học và công nghệ VCB	100%
163.	169/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
164.	170/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD phương án kiến trúc dự án xây dựng CN VCB	100%
165.	171/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
166.	172/NQ-VCB-HĐQT	05/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
167.	173/NQ-VCB-HĐQT	02/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
168.	174/NQ-VCB-HĐQT	03/04/2020	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
169.	175/NQ-VCB-HĐQT	03/04/2020	PD điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	100%
170.	176/NQ-VCB-HĐQT	19/03/2021	PD phương án cho năm tài chính 2021	100%
171.	177/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD điều chỉnh quy định thực hiện giao dịch liên quan	100%
172.	178/NQ-VCB-HĐQT	20/04/2021	PD giao dịch giữa VCB và VCBS liên quan đến cung cấp dịch vụ đấu thầu công cụ nợ của Chính phủ/Trái phiếu chính phủ bảo lãnh/Trái phiếu chính quyền địa phương	100%
173.	179/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của VCB	100%
174.	180/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
175.	181/NQ-VCB-HĐQT	12/04/2021	PD chủ trương nhân sự người đại diện VCB	100%
176.	181A/NQ-VCB-HĐQT	19/04/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
177.	182/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2021	PD kết quả báo cáo một số hoạt động tại VCB	100%
178.	183/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
179.	184/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
180.	185/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD phân phối quỹ lương hiệu quả năm 2020	100%
181.	186/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD phân phối Quỹ khen thưởng phúc lợi	100%
182.	187/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
183.	188/NQ-VCB-HĐQT	26/04/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
184.	189/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD điều chỉnh giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
185.	190/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
186.	191/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
187.	192/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
188.	193/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
189.	194/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
190.	195/NQ-VCB-HĐQT	26/04/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
191.	196/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
192.	197/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
193.	198/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD kiểm tra quyết toán dự án VCB	100%
194.	199/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
195.	200/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
196.	201/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
197.	201A/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
198.	202/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
199.	203/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
200.	204/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
201.	205/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
202.	206/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị thường kỳ tháng 05/2021	100%
203.	207/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
204.	208/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD giảm, miễn lãi cho khách hàng doanh nghiệp	100%
205.	209/NQ-VCB-HĐQT	17/04/2020	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
206.	210/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2020	PD chuyển giao Phòng giao dịch cho các Chi nhánh	100%
207.	211/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
208.	212/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
209.	213/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
210.	214/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD cơ chế FTP đối với tiền tạm quản lý	100%
211.	215/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD chủ trương và ngân sách cho một số hoạt động	100%
212.	216/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	100%
213.	217/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD chủ trương nhân sự người đại diện VCB	100%
214.	218/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD thông qua một số kế hoạch của VCB	100%
215.	219/NQ-VCB-HĐQT	04/05/2020	PD chủ trương thay đổi địa điểm trụ sở của Văn phòng đại diện của VCBS tại Cần Thơ	100%
216.	220/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
217.	221/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD phương án kiểm soát danh mục dư nợ	100%
218.	222/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 114	100%
219.	223/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD chủ trương và ngân sách cho một số hoạt động	100%
220.	224/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD sử dụng Quý năm 2021	100%
221.	225/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
222.	226/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
223.	227/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
224.	228/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
225.	229/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
226.	230/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
227.	231/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
228.	232/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
229.	233/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
230.	234/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
231.	235/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
232.	236/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
233.	237/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
234.	238/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
235.	239/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
236.	240/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
237.	241/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
238.	242/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
239.	243/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD Báo cáo kiểm tra quyết toán dự án VCB	100%
240.	245/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD bộ KPI năm 2021	100%
241.	246/NQ-VCB-HĐQT	17/05/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
242.	247/NQ-VCB-HĐQT	28/04/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
243.	248/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2021	PD tỷ lệ tăng quỹ lương vị trí công việc năm 2021	100%
244.	249/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
245.	250/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
246.	251/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD chủ trương đối với một số chính sách của VCB	100%
247.	252/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD một số phương án của VCB	100%
248.	253/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD thông qua Báo cáo của VCB	100%
249.	254/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD một số Chương trình khuyến mại của VCB	100%
250.	255/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD kết quả xây dựng mô hình của VCB	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
251.	256/NQ-VCB-HĐQT	11/05/2021	PD kết quả mô hình của VCB	100%
252.	257/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD một số Chương trình khuyến mại của VCB	100%
253.	258/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD chủ trương và ngân sách cho một số hoạt động	100%
254.	259/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2021	PD chủ trương nhân sự người đại diện VCB	100%
255.	260/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
256.	261/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
257.	262/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
258.	263/NQ-VCB-HĐQT	21/05/2021	PD chủ trương thay đổi địa điểm trụ sở Chi nhánh VCB Lào Cai	100%
259.	264/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	PD điều chỉnh giới hạn tín dụng	100%
260.	265/NQ-VCB-HĐQT	18/05/2021	Phê duyệt chuyển bổ sung Quỹ cho một số Chi nhánh	100%
261.	266/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
262.	267/NQ-VCB-HĐQT	24/05/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
263.	269/NQ-VCB-HĐQT	28/04/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
264.	270/NQ-VCB-HĐQT	23/05/2021	PD chủ trương đầu tư xây dựng trụ sở chi nhánh	100%
265.	271/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
266.	272/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
267.	273/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
268.	274/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
269.	275/NQ-VCB-HĐQT	14/05/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
270.	276/NQ-VCB-HĐQT	24/05/2021	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo	100%
271.	280/NQ-VCB-HĐQT	28/05/2021	PD kế hoạch chuyển đổi thẻ Chip nội địa của VCB	100%
272.	281/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
273.	282/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
274.	283/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD sửa đổi một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
275.	284/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
276.	285/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
277.	286/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
278.	287/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
279.	288/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
280.	289/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD Báo cáo kế hoạch vốn theo ICAAP	100%
281.	290/NQ-VCB-HĐQT	31/05/2021	PD triển khai một số Chính sách của VCB	100%
282.	291/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
283.	292/NQ-VCB-HĐQT	31/05/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
284.	293/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị thường kỳ tháng 06/2021	100%
285.	295/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD triển khai một số Chính sách của VCB	100%
286.	296/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
287.	297/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD lương/Thù lao đối với TVHĐQT độc lập không điều hành của VFC	100%
288.	298/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
289.	299/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
290.	300/NQ-VCB-HĐQT	21/06/2021	PD chủ trương thay đổi địa điểm trụ sở Chi nhánh VCB Quảng Trị	100%
291.	301/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD triển khai thực hiện việc nghỉ phép bắt buộc đối với cán bộ VCB năm 2021	100%
292.	302/NQ-VCB-HĐQT	23/06/2021	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của TV HĐQT độc lập	100%
293.	303/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
294.	304/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD kế hoạch đầu tư giấy tờ có giá TCTD đến cuối năm 2021	100%
295.	305/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD dừng triển khai một số dự án	100%
296.	306/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD kế hoạch mua sắm tài sản của VCB	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
297.	307/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD thanh lý thiết bị tin học đợt 2 năm 2020	100%
298.	308/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD danh sách rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ	100%
299.	309/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD chuyển bổ sung quỹ phúc lợi cho một số chi nhánh VCB	100%
300.	310/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
301.	311/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD ưu đãi lãi suất cho KH tại Chi nhánh VCB	100%
302.	312/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD điều chỉnh quyết toán dự án VCB	100%
303.	313/NQ-VCB-HĐQT	18/06/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
304.	314/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2021	PD điều chỉnh dự án xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB	100%
305.	315/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD Báo cáo đầu tư dự án VCB	100%
306.	316/NQ-VCB-HĐQT	11/06/2021	PD chủ trương thay đổi địa điểm trụ sở Chi nhánh VCB Nha Trang	100%
307.	317/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
308.	318/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
309.	319/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2021	PD thay đổi đăng ký kinh doanh của VCBL	100%
310.	320/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
311.	321/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
312.	322/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
313.	323/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
314.	324/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
315.	325/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
316.	326/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
317.	327/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
318.	328/NQ-VCB-HĐQT	11/06/2021	PD kế hoạch lao động năm 2021	100%
319.	329/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
320.	330/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
321.	331/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD điều chỉnh kế hoạch đào tạo năm 2021	100%
322.	332/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD chủ trương và ngân sách cho một số hoạt động	100%
323.	333/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
324.	334/NQ-VCB-HĐQT	18/06/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
325.	335/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
326.	336/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2021	PD quyết toán quỹ lương	100%
327.	338/NQ-VCB-HĐQT	24/06/2021	PD ban hành Quy chế Công bố thông tin của VCB	100%
328.	339/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
329.	340/NQ-VCB-HĐQT	25/06/2021	PD chấp thuận nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của Thành viên HĐQT độc lập	100%
330.	341/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2021	PD hỗ trợ cán bộ VCB do ảnh hưởng của dịch Covid	100%
331.	342/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2021	PD kết quả đánh giá KPIs Quý I/2021	100%
332.	343/NQ-VCB-HĐQT	25/06/2021	PD ưu đãi lãi suất cho KH tại Chi nhánh VCB	100%
333.	344/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
334.	345/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD chuyển bổ sung quỹ phúc lợi cho một số chi nhánh VCB	100%
335.	346/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
336.	347/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
337.	348/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
338.	349/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
339.	350/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
340.	351/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
341.	352/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%



STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
342.	353/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD điều chỉnh Dự án của VCB	100%
343.	354/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
344.	355/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2021	PD chủ trương và điều chỉnh ngân sách kế hoạch thuê văn phòng cho chi nhánh	100%
345.	356/NQ-VCB-HĐQT	16/07/2021	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của TV HĐQT độc lập	100%
346.	357/NQ-VCB-HĐQT	06/07/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
347.	358/NQ-VCB-HĐQT	03/07/2021	PD giao thành viên HĐQT phụ trách hoạt động của HĐQT VCB	100%
348.	359/NQ-VCB-HĐQT	07/07/2021	PD phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT	100%
349.	360/NQ-VCB-HĐQT	07/07/2021	PD Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị thường kỳ tháng 07/2021	100%
350.	361/NQ-VCB-HĐQT	16/07/2021	PD chấp thuận nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của Thành viên HĐQT độc lập	100%
351.	362/NQ-VCB-HĐQT	13/07/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
352.	363/NQ-VCB-HĐQT	07/07/2021	PD Chương trình hành động chuyển đổi số	100%
353.	364/NQ-VCB-HĐQT	16/07/2022	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
354.	365/NQ-VCB-HĐQT	07/07/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
355.	366/NQ-VCB-HĐQT	09/07/2021	PD tạm ứng lương năm 2021	100%
356.	367/NQ-VCB-HĐQT	07/07/2021	PD Báo cáo danh mục tín dụng Quý I/2021	100%
357.	368/NQ-VCB-HĐQT	07/07/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
358.	369/NQ-VCB-HĐQT	13/07/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
359.	370/NQ-VCB-HĐQT	13/07/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
360.	371/NQ-VCB-HĐQT	13/07/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
361.	372/NQ-VCB-HĐQT	13/07/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
362.	373/NQ-VCB-HĐQT	13/07/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho KH định chế tài chính	100%
363.	374/NQ-VCB-HĐQT	13/07/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
364.	375/NQ-VCB-HĐQT	13/07/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			doanh nghiệp	
365.	376/NQ-VCB-HĐQT	16/07/2021	PD chính sách năm 2021	100%
366.	377/NQ-VCB-HĐQT	15/07/2021	PD kết quả phiên họp UBQLRR	100%
367.	378/NQ-VCB-HĐQT	13/07/2021	PD báo cáo kết quả triển khai nghị quyết HĐQT.	100%
368.	379/NQ-VCB-HĐQT	07/07/2021	PD kết quả chuyển nhượng vốn của VCB	100%
369.	380/NQ-VCB-HĐQT	13/07/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
370.	382/NQ-VCB-HĐQT	20/07/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
371.	383/NQ-VCB-HĐQT	21/07/2021	PD điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của VCB	100%
372.	385/NQ-VCB-HĐQT	21/07/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
373.	386/NQ-VCB-HĐQT	21/07/2021	PD triển khai chương trình khuyến mại dành cho KH.	100%
374.	387/NQ-VCB-HĐQT	21/07/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
375.	388/NQ-VCB-HĐQT	21/07/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho định chế tài chính	100%
376.	389/NQ-VCB-HĐQT	21/07/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho định chế tài chính	100%
377.	389A/NQ-VCB-HĐQT	21/07/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
378.	390/NQ-VCB-HĐQT	13/07/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
379.	391/NQ-VCB-HĐQT	21/07/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
380.	392/NQ-VCB-HĐQT	26/07/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
381.	393/NQ-VCB-HĐQT	22/07/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
382.	394/NQ-VCB-HĐQT	28/07/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
383.	395/NQ-VCB-HĐQT	21/07/2021	PD tiêu chí xếp Nhóm Chi nhánh năm 2021	100%
384.	396/NQ-VCB-HĐQT	27/07/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho định chế tài chính	100%
385.	397/NQ-VCB-HĐQT	27/07/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho định chế tài chính	100%
386.	398/NQ-VCB-HĐQT	27/07/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho định chế tài chính	100%
387.	399/NQ-VCB-HĐQT	13/07/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
388.	400/NQ-VCB-HĐQT	27/07/2021	PD điều chỉnh kế hoạch XDCB năm 2021	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
389.	401/NQ-VCB-HĐQT	27/07/2021	PD đầu tư mua sắm theo kế hoạch năm 2021	100%
390.	402/NQ-VCB-HĐQT	27/07/2021	PD điều chỉnh thời gian triển khai dự án đầu tư xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB	100%
391.	403/NQ-VCB-HĐQT	27/07/2021	PD quyết toán dự án đầu tư xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB	100%
392.	404/NQ-VCB-HĐQT	28/07/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
393.	405/NQ-VCB-HĐQT	27/07/2021	PD kết quả đánh giá PMS và xếp loại đơn vị.	100%
394.	406/NQ-VCB-HĐQT	27/07/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
395.	407/NQ-VCB-HĐQT	27/07/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
396.	408/NQ-VCB-HĐQT	27/07/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
397.	409/NQ-VCB-HĐQT	27/07/2021	PD bộ KPI cấp đơn vị năm 2021	100%
398.	409A/NQ-VCB-HĐQT	27/07/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
399.	410/NQ-VCB-HĐQT	30/07/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
400.	411/NQ-VCB-HĐQT	03/08/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
401.	412/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2021	PD ủy quyền ký kết giao dịch	100%
402.	413/NQ-VCB-HĐQT	03/08/2021	PD Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị thường kỳ tháng 08/2021.	100%
403.	414/NQ-VCB-HĐQT	02/08/2021	PD chủ trương hoạt động của các PGD tại địa bàn đang áp dụng Chỉ thị 16	100%
404.	415/NQ-VCB-HĐQT	03/08/2021	PD đầu tư Dự án của VCB	100%
405.	416/NQ-VCB-HĐQT	03/08/2021	PD Chính sách miễn giảm phí dịch vụ	100%
406.	417/NQ-VCB-HĐQT	03/08/2021	PD triển khai một số chương trình của VCB	100%
407.	418/NQ-VCB-HĐQT	03/08/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
408.	419/NQ-VCB-HĐQT	03/08/2021	PD đầu tư mua sắm xe ô tô cho các chi nhánh VCB	100%
409.	420/NQ-VCB-HĐQT	03/08/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
410.	421/NQ-VCB-HĐQT	03/08/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
411.	422/NQ-VCB-HĐQT	03/08/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
412.	423/NQ-VCB-HĐQT	03/08/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
413.	424/NQ-VCB-HĐQT	13/07/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
414.	425/NQ-VCB-HĐQT	09/08/2021	PD chủ trương và dự toán hoạt động năm tài chính 2022	100%
415.	426/NQ-VCB-HĐQT	09/08/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
416.	427/NQ-VCB-HĐQT	10/08/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
417.	428/NQ-VCB-HĐQT	11/08/2021	PD sửa đổi bổ sung Điều lệ của VCB Lào	100%
418.	429/NQ-VCB-HĐQT	09/08/2021	PD sửa đổi một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
419.	430/NQ-VCB-HĐQT	17/08/2021	PD thống nhất với kết quả thẩm định BCTC VCB 6 tháng năm 2021 của Ban kiểm soát	100%
420.	431/NQ-VCB-HĐQT	17/08/2021	PD chính sách hỗ trợ khách hàng	100%
421.	432/NQ-VCB-HĐQT	17/08/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho định chế tài chính	100%
422.	433/NQ-VCB-HĐQT	17/08/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
423.	434/NQ-VCB-HĐQT	18/08/2021	PD Báo cáo tiến độ dự án <sup>1</sup>	100%
424.	435/NQ-VCB-HĐQT	18/08/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
425.	436/NQ-VCB-HĐQT	18/08/2021	PD chủ trương hỗ trợ chương trình	100%
426.	437/NQ-VCB-HĐQT	19/08/2021	PD báo cáo kiểm định mô hình xếp hạng tín dụng	100%
427.	438/NQ-VCB-HĐQT	19/08/2021	PD chấp thuận lãi suất cho vay ngắn hạn	100%
428.	439/NQ-VCB-HĐQT	19/08/2021	PD điều chỉnh, bổ sung cơ chế tiền lương	100%
429.	440/NQ-VCB-HĐQT	17/08/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
430.	441/NQ-VCB-HĐQT	17/08/2021	PD điều chỉnh, bổ sung cơ chế tiền lương	100%
431.	442/NQ-VCB-HĐQT	20/08/2021	PD nội dung liên quan khoản vay theo CIF <sup>2</sup>	100%
432.	443/NQ-VCB-HĐQT	17/08/2021	PD chuyển bổ sung quỹ phúc lợi cho một số chi nhánh VCB	100%
433.	443A/NQ-VCB-HĐQT	17/08/2021	PD chủ trương và ngân sách triển khai Chương trình	100%
434.	446/NQ-VCB-HĐQT	18/08/2021	PD BCTC giữa niên độ năm 2021 đã soát xét của VCB	100%
435.	447/NQ-VCB-HĐQT	24/08/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng	100%

<sup>1</sup> Không thuộc nội dung CBTT do giá trị dưới 10% trên tổng tài sản

<sup>2</sup> Không thuộc nội dung CBTT do giá trị dưới 10% trên tổng tài sản

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			doanh nghiệp	
436.	448/NQ-VCB-HĐQT	24/08/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho định chế tài chính	100%
437.	449/NQ-VCB-HĐQT	24/08/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho định chế tài chính	100%
438.	450/NQ-VCB-HĐQT	24/08/2021	PD kế hoạch triển khai dự án của VCB	100%
439.	451/NQ-VCB-HĐQT	24/08/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
440.	452/NQ-VCB-HĐQT	26/08/2021	PD nội dung liên quan đến khoản vay khách hàng.	100%
441.	454/NQ-VCB-HĐQT	24/08/2021	PD Chi hỗ trợ cán bộ VCB	100%
442.	454A/NQ-VCB-HĐQT	24/08/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
443.	455/NQ-VCB-HĐQT	24/08/2021	PD nội dung liên quan đến tiền lương.	100%
444.	456/NQ-VCB-HĐQT	24/08/2021	PD tạm trích Quỹ KTPL	100%
445.	457/NQ-VCB-HĐQT	24/08/2021	PD chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB	100%
446.	458/NQ-VCB-HĐQT	17/08/2021	PD nội dung liên quan tỷ lệ khấu trừ tài sản bảo đảm cho khoản vay.	100%
447.	459/NQ-VCB-HĐQT	24/08/2021	PD Báo cáo định hướng danh mục tín dụng khách hàng cá nhân	100%
448.	460/NQ-VCB-HĐQT	30/08/2021	PD ngân sách thưởng theo mức cho Chi nhánh	100%
449.	461A/NQ-VCB-HĐQT	27/08/2021	PD nội dung liên quan đến tài trợ.	100%
450.	463/NQ-VCB-HĐQT	27/08/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho định chế tài chính	100%
451.	464/NQ-VCB-HĐQT	24/08/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
452.	466/NQ-VCB-HĐQT	24/08/2021	PD sửa đổi Quyết định 418	100%
453.	467/NQ-VCB-HĐQT	27/08/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
454.	467A/NQ-VCB-HĐQT	27/08/2021	PD chủ trương tham gia chương trình của TW Đoàn	100%
455.	468/NQ-VCB-HĐQT	07/09/2021	Phiên họp Hội đồng quản trị thường kỳ tháng 9/2021	100%
456.	469/NQ-VCB-HĐQT	10/09/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
457.	470/NQ-VCB-HĐQT	07/09/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
458.	471/NQ-VCB-HĐQT	27/08/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			2021	
459.	472/NQ-VCB-HĐQT	27/08/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
460.	473/NQ-VCB-HĐQT	07/09/2021	PD quyết toán dự án đầu tư xây dựng trụ sở VCB	100%
461.	474/NQ-VCB-HĐQT	10/09/2021	PD Báo cáo kết quả rà soát mức độ ảnh hưởng của dịch Covid - 19 đến danh mục tín dụng	100%
462.	475/NQ-VCB-HĐQT	05/10/2021	PD sửa đổi một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
463.	476/NQ-VCB-HĐQT	10/09/2021	PD các giải pháp khắc phục khó khăn vướng mắc	100%
464.	477/NQ-VCB-HĐQT	10/09/2021	PD cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ đối với khách hàng chịu ảnh hưởng của dịch COVID-19	100%
465.	478/NQ-VCB-HĐQT	10/09/2021	PD Báo cáo danh mục tín dụng và phân tích theo 04 nhóm khách hàng	100%
466.	478A/NQ-VCB-HĐQT	10/09/2021	PD nội dung liên quan đến TSBD	100%
467.	479/NQ-VCB-HĐQT	10/09/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
468.	480/NQ-VCB-HĐQT	10/09/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
469.	481/NQ-VCB-HĐQT	10/09/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
470.	482/NQ-VCB-HĐQT	10/09/2021	PD cấp giới hạn tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp	100%
471.	483/NQ-VCB-HĐQT	14/09/2021	PD phương án chuyển nhượng cổ phần của VCB tại Vietnam Airlines (VNA) và thực hiện quyền mua cổ phiếu VNA phát hành cho cổ đông hiện hữu	100%
472.	484/NQ-VCB-HĐQT	27/09/2021	PD chủ trương tài trợ an sinh xã hội năm 2021	100%
473.	485/NQ-VCB-HĐQT	14/09/2021	PD việc thuê trụ sở làm việc cho Chi nhánh	100%
474.	486/NQ-VCB-HĐQT	23/09/2021	PD thực hiện giao dịch mua bán ngoại tệ giao ngay giữa VCB và VCB Lào	100%
475.	487/NQ-VCB-HĐQT	21/09/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
476.	488/NQ-VCB-HĐQT	21/09/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
477.	489/NQ-VCB-HĐQT	14/09/2021	PD tổ chức kỷ niệm Ngày Quốc tế Người cao tuổi	100%
478.	490/NQ-VCB-HĐQT	21/09/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
479.	491/NQ-VCB-HĐQT	21/09/2021	phê duyệt kết quả thực hiện Dự án	100%
480.	492/NQ-VCB-HĐQT	21/09/2021	PD kết quả đánh giá PMS và xếp loại Quý II/2021	100%
481.	493/NQ-VCB-HĐQT	21/09/2021	PD thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 của VCB	100%
482.	494/NQ-VCB-HĐQT	21/09/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
483.	495/NQ-VCB-HĐQT	17/09/2021	PD hỗ trợ kinh phí triển khai Đề án	100%
484.	496/NQ-VCB-HĐQT	28/09/2021	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của TV HĐQT độc lập	100%
485.	497/NQ-VCB-HĐQT	07/09/2021	PD điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	100%
486.	498/NQ-VCB-HĐQT	02/11/2021	PD điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	100%
487.	499/NQ-VCB-HĐQT	27/09/2021	PD thông qua chủ trương thực hiện đầu tư dự án	100%
488.	500/NQ-VCB-HĐQT	01/09/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
489.	501/NQ-VCB-HĐQT	23/09/2021	PD chủ trương ưu đãi lãi suất tiền gửi	100%
490.	502/NQ-VCB-HĐQT	27/09/2021	PD nội dung liên quan thẩm định mua sắm	100%
491.	503/NQ-VCB-HĐQT	22/09/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
492.	504/NQ-VCB-HĐQT	23/09/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
493.	505/NQ-VCB-HĐQT	27/09/2021	PD ban hành các văn bản nội bộ đáp ứng quy định tại Thông tư 11	100%
494.	506/NQ-VCB-HĐQT	27/09/2021	PD sửa đổi một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
495.	507/NQ-VCB-HĐQT	27/09/2021	PD chủ trương và ngân sách triển khai CTKM	100%
496.	508/NQ-VCB-HĐQT	27/09/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
497.	509/NQ-VCB-HĐQT	21/09/2021	PD thực hiện Dự án nâng cao năng lực quản lý rủi ro tội phạm tài chính của VCB	100%
498.	510/NQ-VCB-HĐQT	21/09/2021	PD thành lập Ban triển khai Dự án	100%
499.	512/NQ-VCB-HĐQT	01/10/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
500.	513/NQ-VCB-HĐQT	01/10/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
501.	514/NQ-VCB-HĐQT	21/10/2021	PD chủ trương liên quan đến hoạt động của CN VCB	100%
502.	515/NQ-VCB-HĐQT	05/10/2021	Phiên họp Hội đồng quản trị thường kỳ tháng 10/2021	100%
503.	516/NQ-VCB-HĐQT	05/10/2021	PD điều chỉnh giảm kế hoạch sản lượng năm 2021 một số dự án XD CB	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
504.	517/NQ-VCB-HĐQT	05/10/2021	PD chủ trương và bổ sung kế hoạch mua sắm cho trụ sở Chi nhánh	100%
505.	518/NQ-VCB-HĐQT	05/10/2021	PD dừng triển khai Nghị quyết số 485	100%
506.	519/NQ-VCB-HĐQT	08/10/2021	PD giới hạn tín dụng đối với định chế tài chính	100%
507.	520/NQ-VCB-HĐQT	05/10/2021	PD Kế hoạch hoạt động của VCB	100%
508.	521/NQ-VCB-HĐQT	20/10/2021	PD Hợp tác phát triển khách hàng giữa VCB và Công ty liên doanh quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank (VCBF)	100%
509.	522/NQ-VCB-HĐQT	18/10/2021	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của TV HĐQT độc lập	100%
510.	523/NQ-VCB-HĐQT	18/10/2021	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của TV HĐQT độc lập	100%
511.	524/NQ-VCB-HĐQT	13/10/2021	PD chủ trương an sinh xã hội năm 2021	100%
512.	525/NQ-VCB-HĐQT	13/10/2021	PD chủ trương an sinh xã hội năm 2021	100%
513.	526/NQ-VCB-HĐQT	13/10/2021	PD kết quả triển khai dự án	100%
514.	527/NQ-VCB-HĐQT	13/10/2021	PD một số nội dung liên quan đến KH.	100%
515.	528/NQ-VCB-HĐQT	13/10/2021	PD giới hạn tín dụng đối với định chế tài chính	100%
516.	529/NQ-VCB-HĐQT	13/10/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
517.	530/NQ-VCB-HĐQT	27/10/2021	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của TV HĐQT độc lập	100%
518.	531/NQ-VCB-HĐQT	27/10/2021	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của TV HĐQT độc lập	100%
519.	532/NQ-VCB-HĐQT	20/10/2021	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và người có liên quan của TV HĐQT độc lập	100%
520.	533/NQ-VCB-HĐQT	13/10/2021	PD chủ trương đầu tư Dự án Loyalty dành cho KHBL của VCB	100%
521.	534/NQ-VCB-HĐQT	18/10/2021	PD hoạt động kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam	100%
522.	535/NQ-VCB-HĐQT	13/10/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống	100%
523.	536/NQ-VCB-HĐQT	18/10/2021	PD kết quả phiên họp UBQLRR	100%
524.	537/NQ-VCB-HĐQT	22/10/2021	PD tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn	100%



STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			lại sau thuế, sau trích lập các quỹ và chi trả cổ tức bằng tiền mặt của năm 2019.	
525.	539/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
526.	540/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2021	PD giới hạn tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp	100%
527.	541/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2021	PD giới hạn tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp	100%
528.	542/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
529.	543/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2021	PD ý kiến biểu quyết của người đại diện VCB	100%
530.	544/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2021	Phê duyệt chủ trương hoạt động của Chi nhánh VCB	100%
531.	545/NQ-VCB-HĐQT	16/11/2021	PD sửa đổi Điều lệ của VCBL	100%
532.	546/NQ-VCB-HĐQT	02/11/2021	Phiên họp Hội đồng quản trị thường kỳ tháng 11/2021	100%
533.	547/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2021	Thông qua Báo cáo kết quả triển khai dự án	100%
534.	548/NQ-VCB-HĐQT	02/11/2021	PD điều chỉnh kế hoạch Chi nhánh	100%
535.	549/NQ-VCB-HĐQT	02/11/2021	PD kết quả đánh giá KPIs Quý III/2021 đối với các Chi nhánh	100%
536.	550/NQ-VCB-HĐQT	02/11/2021	PD chủ trương đầu tư xây dựng trụ sở chi nhánh VCB	100%
537.	551/NQ-VCB-HĐQT	02/11/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
538.	552/NQ-VCB-HĐQT	02/11/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
539.	553/NQ-VCB-HĐQT	02/11/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
540.	554/NQ-VCB-HĐQT	09/11/2021	PD triển khai Chương trình VCB	100%
541.	555/NQ-VCB-HĐQT	09/11/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
542.	556/NQ-VCB-HĐQT	09/11/2021	PD Báo cáo cập nhật kết quả triển khai dự án.	100%
543.	557/NQ-VCB-HĐQT	09/11/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
544.	558/NQ-VCB-HĐQT	09/11/2021	PD sửa đổi một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
545.	559/NQ-VCB-HĐQT	09/11/2021	PD chủ trương an sinh xã hội năm 2021	100%
546.	560/NQ-VCB-HĐQT	16/11/2021	PD giới hạn tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp	100%
547.	561/NQ-VCB-HĐQT	16/11/2021	PD kế hoạch hoạt động của VCB	100%
548.	562/NQ-VCB-HĐQT	16/11/2021	PD Báo cáo tình hình thực hiện đề án	100%
549.	563/NQ-VCB-HĐQT	16/11/2021	PD sử dụng ngân sách VCB	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
550.	564/NQ-VCB-HĐQT	16/11/2021	PD kết quả đánh giá PMS xếp loại quý III	100%
551.	565/NQ-VCB-HĐQT	16/11/2021	PD chủ trương kiện toàn mô hình tổ chức hoạt động	100%
552.	566/NQ-VCB-HĐQT	16/11/2021	PD đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ cho Người kiểm nhiệm, Người chuyên trách	100%
553.	567/NQ-VCB-HĐQT	16/11/2021	PD thông qua Báo cáo kết quả triển khai dự án	100%
554.	568/NQ-VCB-HĐQT	09/11/2021	PD cơ chế đối với khách hàng doanh nghiệp	100%
555.	569/NQ-VCB-HĐQT	09/11/2021	PD hoạt động liên quan đến Chi nhánh VCB	100%
556.	570/NQ-VCB-HĐQT	23/11/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
557.	571/NQ-VCB-HĐQT	25/11/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
558.	572/NQ-VCB-HĐQT	23/11/2021	PD chủ trương đầu tư xây dựng trụ sở chi nhánh VCB	100%
559.	574/NQ-VCB-HĐQT	23/11/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
560.	575/NQ-VCB-HĐQT	23/11/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
561.	576/NQ-VCB-HĐQT	23/11/2021	PD kế hoạch hoạt động của công ty con	100%
562.	577/NQ-VCB-HĐQT	23/11/2021	PD Chính sách ưu đãi lãi suất cho vay cầm cố GTCG	100%
563.	578/NQ-VCB-HĐQT	24/11/2021	PD Báo cáo kết quả buổi làm việc của TVHĐQT Nguyễn Mỹ Hào với Khối Bán lẻ	100%
564.	579/NQ-VCB-HĐQT	25/11/2021	PD điều chỉnh lương	100%
565.	580/NQ-VCB-HĐQT	23/11/2021	PD giới hạn tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp	100%
566.	581/NQ-VCB-HĐQT	23/11/2021	PD giới hạn tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp	100%
567.	582/NQ-VCB-HĐQT	02/11/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
568.	583/NQ-VCB-HĐQT	30/11/2021	PD hoạt động liên quan đến chi nhánh VCB	100%
569.	584/NQ-VCB-HĐQT	30/11/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
570.	585/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
571.	586/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
572.	587/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2021	phê duyệt ngân sách đầu tư mua sắm Bộ ấn phẩm Tết	100%
573.	589/NQ-VCB-HĐQT	26/10/2021	PD hoạt động liên quan đến chi nhánh VCB	100%
574.	590/NQ-VCB-HĐQT	19/10/2021	PD danh sách các đơn vị cung cấp sản	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			phẩm.	
575.	591/NQ-VCB-HĐQT	26/10/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
576.	592/NQ-VCB-HĐQT	26/10/2021	PD thông qua báo cáo kết quả triển khai dự án	100%
577.	593/NQ-VCB-HĐQT	26/10/2021	PD cơ cấu nhân sự của Công ty VCBL	100%
578.	594/NQ-VCB-HĐQT	26/10/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
579.	596/NQ-VCB-HĐQT	02/11/2021	PD chủ trương và ngân sách chương trình truyền thông và khuyến mại	100%
580.	597/NQ-VCB-HĐQT	30/11/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
581.	598/NQ-VCB-HĐQT	30/11/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
582.	599/NQ-VCB-HĐQT	06/12/2021	PD điều chỉnh ngân sách trả thưởng	100%
583.	600/NQ-VCB-HĐQT	30/11/2021	PD phân công nhiệm vụ đối với các Thành viên Ban Điều hành và Giám đốc Khối	100%
584.	601/NQ-VCB-HĐQT	02/12/2021	PD chủ trương thay đổi địa điểm trụ sở Chi nhánh VCB Sơn La	100%
585.	602/NQ-VCB-HĐQT	30/11/2021	PD hạch toán tạm ứng nộp tiền chậm	100%
586.	603/NQ-VCB-HĐQT	30/11/2021	PD điều chỉnh cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp	100%
587.	604/NQ-VCB-HĐQT	07/12/2021	PD phương án trích lập dự phòng	100%
588.	605/NQ-VCB-HĐQT	30/11/2021	PD một số nội dung nhân sự tại VFC và VCBR	100%
589.	606/NQ-VCB-HĐQT	30/11/2021	PD điều chỉnh thời gian triển khai dự án đầu tư xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB	100%
590.	607/NQ-VCB-HĐQT	30/11/2021	PD phương án trích lập dự phòng	100%
591.	608/NQ-VCB-HĐQT	03/12/2021	PD Kế hoạch hoạt động của VCB	100%
592.	609/NQ-VCB-HĐQT	09/12/2021	PD phương án phân phối lợi nhuận năm 2020	100%
593.	609A/NQ-VCB-HĐQT	09/12/2021	PD kế hoạch thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2020 và chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2019	100%
594.	610/NQ-VCB-HĐQT	03/12/2021	Phiên họp Hội đồng quản trị thường kỳ tháng 12/2021	100%
595.	611/NQ-VCB-HĐQT	07/12/2021	PD chủ trương an sinh xã hội năm 2021	100%
596.	612/NQ-VCB-HĐQT	07/12/2021	PD chủ trương an sinh xã hội năm 2021	100%
597.	613/NQ-VCB-HĐQT	07/12/2021	PD điều chỉnh thời gian triển khai dự án đầu tư xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB	100%
598.	614/NQ-VCB-HĐQT	07/12/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
599.	615/NQ-VCB-HĐQT	07/12/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
600.	616/NQ-VCB-HĐQT	07/12/2021	PD nội dung liên quan đến tái cơ cấu ngân	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			hàng theo yêu cầu của NHNN	
601.	616A/NQ-VCB-HĐQT	09/12/2021	PD điều chỉnh cấp giới hạn tín dụng đối với định chế tài chính	100%
602.	617/NQ-VCB-HĐQT	14/12/2021	PD giới hạn tín dụng đối với định chế tài chính	100%
603.	618/NQ-VCB-HĐQT	14/12/2021	PD giới hạn tín dụng đối với định chế tài chính	100%
604.	619/NQ-VCB-HĐQT	14/12/2021	PD giới hạn tín dụng đối với định chế tài chính	100%
605.	620/NQ-VCB-HĐQT	14/12/2021	PD giới hạn tín dụng đối với định chế tài chính	100%
606.	621/NQ-VCB-HĐQT	14/12/2021	PD chủ trương cho vay khách hàng	100%
607.	622/NQ-VCB-HĐQT	14/12/2021	PD chủ trương an sinh xã hội năm 2021	100%
608.	623/NQ-VCB-HĐQT	14/12/2021	PD chủ trương an sinh xã hội năm 2021	100%
609.	624/NQ-VCB-HĐQT	14/12/2021	PD kế hoạch thành lập Phòng Giao dịch	100%
610.	625/NQ-VCB-HĐQT	16/12/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
611.	626/NQ-VCB-HĐQT	14/12/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
612.	627/NQ-VCB-HĐQT	07/12/2021	PD thông qua báo cáo kết quả triển khai dự án	100%
613.	629/NQ-VCB-HĐQT	21/12/2021	PD quyết toán dự án đầu tư xây dựng chi nhánh VCB	100%
614.	630/NQ-VCB-HĐQT	21/12/2021	PD giới hạn tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp	100%
615.	631/NQ-VCB-HĐQT	21/12/2021	PD điều chỉnh chính sách phí	100%
616.	632/NQ-VCB-HĐQT	28/12/2021	PD ưu đãi lãi suất cho vay cầm cố GTCC	100%
617.	633/NQ-VCB-HĐQT	21/12/2021	PD thay đổi địa điểm và ngân sách thuê văn phòng	100%
618.	635/NQ-VCB-HĐQT	21/12/2021	PD báo cáo kết quả triển khai dự án	100%
619.	641/NQ-VCB-HĐQT	28/12/2021	PD giới hạn tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp	100%
620.	643/NQ-VCB-HĐQT	28/12/2021	PD điều chỉnh một số nội dung của dự án	100%
621.	644/NQ-VCB-HĐQT	28/12/2021	PD chủ trương an sinh xã hội năm 2021	100%
622.	645/NQ-VCB-HĐQT	28/12/2021	PD chủ trương và ngân sách chương trình VCB	100%
623.	646/NQ-VCB-HĐQT	28/12/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
624.	647/NQ-VCB-HĐQT	28/12/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
625.	648/NQ-VCB-HĐQT	17/12/2021	PD chủ trương an sinh xã hội năm 2021	100%
626.	649/NQ-VCB-HĐQT	31/12/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
627.	650/NQ-VCB-HĐQT	31/12/2021	PD phân phối Quỹ KTPL toàn ngành	100%
628.	651/NQ-VCB-HĐQT	31/12/2021	PD ban hành một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
629.	652/NQ-VCB-HĐQT	07/12/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
630.	668/NQ-VCB-HĐQT	30/08/2021	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị VCB	100%
631.	669/NQ-VCB-HĐQT	30/08/2021	PD thôi giao phụ trách hoạt động của HĐQT VCB	100%
632.	670/NQ-VCB-HĐQT	30/08/2021	PD giao phụ trách Ban Điều hành VCB	100%
633.	671/NQ-VCB-HĐQT	27/08/2021	PD kết quả đánh giá KPIs Quý II/2021	100%
634.	672/NQ-VCB-HĐQT	18/10/2021	PD một số nội dung về huy động vốn VCB.	100%
635.	673/NQ-VCB-HĐQT	02/11/2021	PD giao dịch giữa VCB và VCBS	100%
636.	674/NQ-VCB-HĐQT	03/11/2021	PD Phương án phát hành trái phiếu VND riêng lẻ năm 2021 của VCB	100%
637.	675/NQ-VCB-HĐQT	26/10/2021	PD sửa đổi một số Quy chế, Quy định của VCB	100%
638.	676/NQ-VCB-HĐQT	21/12/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%
639.	679/NQ-VCB-HĐQT	20/12/2021	PD giới thiệu nhân sự VCB	100%
640.	686/NQ-VCB-HĐQT	28/12/2021	PD định hướng một vài hoạt động trong hệ thống	100%
641.	688/NQ-VCB-HĐQT	14/12/2021	PD chủ trương nhân sự trong hệ thống VCB	100%

**PHỤ LỤC 02**

**BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH GIỮA NGÂN HÀNG, CÔNG TY CON, CÔNG TY DO VCB NẮM QUYỀN KIỂM SOÁT TRÊN 50% TRỞ LÊN VỐN ĐIỀU LỆ VỚI THÀNH VIÊN HĐQT VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA THÀNH VIÊN ĐÓ; GIAO DỊCH GIỮA VCB VỚI CÔNG TY TRONG ĐÓ THÀNH VIÊN HĐQT LÀ THÀNH VIÊN SÁNG LẬP HOẶC QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP TRONG THỜI GIAN 03 NĂM GẦN NHẤT TRƯỚC THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH**

Trong năm 2021, VCB có 18 giao dịch với các công ty - là người có liên quan (NCLQ) của ông Trương Gia Bình - Chủ tịch HĐQT CTCP FPT kiêm Thành viên HĐQT độc lập của VCB:

Nhà thầu	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
CT TNHH Hệ thống thông tin FPT (FIS)	24/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2021	Mua sắm Router các loại cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời hạn thực hiện: 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
			Đầu tư dịch vụ triển khai cập nhật ứng dụng trên hệ thống ATM để đảm bảo các ATM của VCB hỗ trợ thẻ chip AMEX và NAPAS. Thời hạn thực hiện: 08 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
			Đầu tư triển khai rút tiền mặt bằng mã QR trên ATM của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời hạn thực hiện: 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
			Mua sắm dịch vụ bảo trì các máy ATM thuộc hợp đồng 112017DV/HĐ-VCB-FPT của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời hạn thực hiện: 03 năm và 02 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói
148/NQ-VCB-	06/04/2021	Đầu tư hạng mục Firewall cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời hạn thực hiện:	

Nhà thầu	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
	HDQT		<p>Trong vòng 03 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói.</p> <p>Mua sắm Laptop cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời hạn thực hiện: 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói.</p> <p>Đầu tư mua sắm máy tính PC cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Thời hạn thực hiện: 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói.</p>
	302/NQ-VCB-HDQT	23/06/2021	Mua sắm thẻ trắng thẻ Vietcombank Connect24 VCCS; Thời hạn thực hiện: 03 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; Loại hợp đồng: Trọn gói.
CT TNHH Hệ thống thông tin FPT (FIS)	340/NQ-VCB-HDQT	25/06/2021	Phê duyệt chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch tín dụng giữa VCB với Công ty TNHH Hệ Thống Thông Tin FPT - khách hàng là người có liên quan của Thành viên độc lập HĐQT VCB Trương Gia Bình
Công ty TNHH PM FPT Hồ Chí Minh			Phê duyệt chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch tín dụng giữa VCB với Công ty TNHH PM FPT Hồ Chí Minh - khách hàng là người có liên quan của Thành viên độc lập HĐQT VCB Trương Gia Bình
Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT (FIS)	356/NQ-VCB-HDQT	16/07/2021	Trang bị các hạng mục hạ tầng CNTT cho 05 chi nhánh mới gồm Switch L2, Router Branch, thiết bị lưu trữ NAS (<=40TB)
Công ty TNHH Hệ thống	361/NQ-VCB-HDQT	16/07/2021	Gia hạn bản quyền phần mềm Microsoft Office 365 cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Nhà thầu	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
thông tin FPT (FIS)			
Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT (FIS)	496/NQ-VCB-HĐQT	28/09/2021	Mua thẻ trắng thẻ Vietcombank Connect24 Visa contactless (Visa debit).
Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT (FIS)	522/NQ-VCB-HĐQT	18/10/2021	Đầu tư dịch vụ bảo trì hệ thống Quản trị định danh và truy cập tập trung (IAM) cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT (FIS)	523/NQ-VCB-HĐQT	18/10/2021	Đầu tư triển khai ảo hóa cho 05 chi nhánh mới (thuộc kế hoạch 2020) của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT (FIS)	530/NQ-VCB-HĐQT	27/10/2021	Đầu tư mua sắm hạng mục Switch L2 cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.
Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT (FIS)	531/NQ-VCB-HĐQT	27/10/2021	Đầu tư mua sắm thiết bị phòng chống tấn công APT network cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.
Nhóm Công ty FPT Soft	532/NQ-VCB-HĐQT	20/10/2021	Phê duyệt chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch tín dụng giữa VCB với nhóm Công ty FPT Soft



## PHỤ LỤC 03

### **BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2021**

Căn cứ khoản 4 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán, Thành viên HĐQT độc lập báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT VCB năm 2021 như sau:

#### **1. Về cơ cấu tổ chức HĐQT VCB**

Năm 2021, VCB có sự thay đổi về nhân sự Chủ tịch HĐQT. Cơ cấu tổ chức của HĐQT VCB bảo đảm tuân thủ Điều lệ và pháp luật về số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên, cũng như đáp ứng các quy định pháp luật chuyên ngành về cơ cấu thành viên độc lập.

#### **2. Về cơ chế vận hành hoạt động**

Trong năm 2021, HĐQT VCB đã tổ chức họp 60 phiên họp và 176 trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, để định hướng chiến lược, chỉ đạo hoạt động của VCB trong từng thời kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT. Các phiên họp HĐQT, các trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản được tổ chức đầy đủ, hợp lệ đảm bảo trình tự, thủ tục, thể thức theo quy định.

Hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT (Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự và Ủy ban Chiến lược) đã tuân thủ theo các quy định của NHNN và pháp luật hiện hành. Các Ủy ban tham mưu, giúp việc kịp thời cho HĐQT theo từng lĩnh vực, phù hợp với chức năng nhiệm vụ và quy chế tổ chức, hoạt động của từng Ủy ban.

#### **3. Về kết quả công tác quản trị và giám sát**

Năm 2021, HĐQT VCB quán triệt phương châm hành động “**Chuyển đổi - Hiệu quả - Bền vững**”, quan điểm chỉ đạo điều hành “**Trách nhiệm – Hành động - Sáng tạo**”, trọng tâm là đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, chuyển dịch cơ cấu hoạt động, đảm bảo tăng trưởng an toàn, bền vững và hiệu quả. Ngay từ đầu năm 2021, HĐQT VCB đã xác định đây là năm

khó khăn với tình hình kinh tế nói chung, khó khăn với khách hàng và VCB nói riêng. Do vậy, công tác quản trị điều hành cần điều chỉnh kịp thời, phù hợp với diễn biến thị trường, với khách hàng và tình hình dịch bệnh COVID-19. Với nỗ lực, trách nhiệm và quyết tâm cao, VCB đã tiếp tục thực hiện thành công các mục tiêu: phòng chống dịch COVID-19 hiệu quả, chia sẻ khó khăn với khách hàng và phát triển kinh doanh bền vững. VCB tiếp tục tiếp tục dẫn đầu hệ thống ngân hàng về quy mô lợi nhuận, chất lượng tài sản.

Công tác quản trị ngân hàng được HĐQT đặc biệt chú trọng với các hoạt động nổi bật trong năm 2021, bao gồm:

- Chỉ đạo toàn hệ thống nỗ lực hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. HĐQT đã chủ động xây dựng định hướng và thống nhất thông qua các chủ trương chỉ đạo công tác năm 2021, đề ra phương châm hành động và quan điểm điều hành kinh doanh năm 2021, thông qua các chỉ tiêu kinh doanh cơ bản năm 2021 của toàn hệ thống và chi nhánh; giao chỉ tiêu kế hoạch nhiệm vụ công tác và kế hoạch kinh doanh cho các khối, các phòng, ban, trung tâm, đơn vị tại Trụ Sở chính.

- HĐQT đã tổ chức thành công hội nghị triển khai nhiệm vụ kinh doanh năm 2021 đến cán bộ chủ chốt toàn hệ thống. Quán triệt các văn bản chỉ đạo, chế độ chính sách, kế hoạch hành động, các Chỉ thị của NHNN.

- Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT đã tích cực, chủ động, điều phối và chỉ đạo kịp thời, sâu sát các nhiệm vụ theo chủ trương, Nghị quyết của HĐQT. Chủ tịch HĐQT và các TV HĐQT trực tiếp tham gia, có ý kiến, chủ trì các hội nghị triển khai nhiệm vụ kinh doanh khu vực, hội nghị sơ kết và làm việc với các chi nhánh theo phân công để nắm bắt tình hình, giải quyết khó khăn và tham mưu cho HĐQT ban hành định hướng đối với các chi nhánh.

- HĐQT đã tiếp tục chỉ đạo nghiên cứu xây dựng và ban hành, triển khai nhiều quy định, quy chế, chính sách mới nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành, kinh doanh.

- Triển khai đúng quy định các bước kiện toàn nhân sự Chủ tịch

HDQT. HDQT đã nhanh chóng ổn định tổ chức, phân công nhiệm vụ cho các TV HDQT, Ban Điều hành đảm bảo hoạt động thông suốt, kịp thời chỉ đạo thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021.

- Kiện toàn mô hình tổ chức tại Trụ Sở chính; thành lập Khối Công nghệ Thông tin và chuyển đổi số (CNTT&CĐS), bổ nhiệm Giám đốc Khối CNTT&CĐS nhằm đẩy mạnh đổi mới, chuyển đổi mô hình hoạt động và chuyển đổi số thích ứng phù hợp với tình hình mới.

- Tiếp tục triển khai các dự án theo định hướng, tiến độ đã đề ra, đẩy mạnh chuyển đổi số hướng đến nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng, đồng thời tiếp tục yêu cầu cụ thể hóa kế hoạch thực hiện, bao gồm các đề xuất về nguồn lực, bộ máy quản trị để triển khai kế hoạch hành động chuyển đổi.

- Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, NHNN, HDQT đã chỉ đạo Ban Điều hành triển khai bài bản các phương án dự phòng về nhân sự, cơ sở vật chất, y tế ứng phó với từng giai đoạn của dịch COVID-19, đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục.

- Tiên phong trong việc thực hiện chủ trương của Chính phủ và NHNN về việc giảm lãi, giảm và miễn phí giao dịch, cơ cấu lại nợ giữ nguyên nhóm nợ cho khách hàng để giảm nhẹ tác động của dịch COVID-19; đồng thời tích cực triển khai cung ứng vốn cho nền kinh tế thông qua các khoản cho vay mới với qui mô tăng trưởng tín dụng trong nhóm lớn nhất ngành ngân hàng.

- Tích cực đẩy mạnh công tác an sinh xã hội và phòng chống dịch bệnh. Năm 2021, VCB cam kết/ thực hiện các chương trình ASXH với tổng số tiền trên 700 tỷ đồng, trong đó ủng hộ phòng chống dịch bệnh COVID-19 số tiền gần 400 tỷ đồng.

**Kết luận:** Hoạt động của HDQT VCB trong năm 2021 đã được tổ chức, triển khai tuân thủ Điều lệ của VCB, Quy chế tổ chức và hoạt động của HDQT và các quy định pháp luật hiện hành, thực hiện đầy đủ các nội dung tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua. Trong năm 2021, HDQT VCB tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo toàn hệ thống triển khai

thành công công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19, đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục, đạt và vượt kế hoạch các chỉ tiêu kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, trách nhiệm với cộng đồng, đảm bảo đầy đủ quyền lợi của cổ đông và người lao động, thể hiện vai trò nổi bật trong việc định hướng chiến lược kinh doanh, quản trị rủi ro, đóng góp tích cực vào kết quả hoạt động chung của toàn hệ thống.

**THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP**



**Trương Gia Bình**



**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ TSC: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội  
Mã Doanh nghiệp: 0100112437  
(cấp đổi lần thứ 15 ngày 14/04/2022)

*Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022*

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021  
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

Ban kiểm soát (“BKS”) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (“ĐHĐCD”) một số nội dung cơ bản như sau:

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021**

**1. Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021**

**1.1. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của Ban kiểm soát**

Trong giai đoạn từ 01/01/2021 đến 31/12/2021, Ban kiểm soát VCB gồm 03 (ba) thành viên: Ông Lại Hữu Phước - Trưởng Ban kiểm soát và hai thành viên là bà La Thị Hồng Minh và bà Đỗ Thị Mai Hương.

Các đơn vị trực thuộc BKS gồm phòng Kiểm toán nội bộ (tại Trụ sở chính và khu vực phía Nam), phòng Giám sát và Kiểm tra hoạt động.

**1.2. Các cuộc họp của BKS và kết luận, kiến nghị của BKS:**

Trong năm 2021, BKS đã tổ chức những phiên họp định kỳ để trao đổi, xem xét thông qua các nội dung công việc theo chức năng, nhiệm vụ của BKS bao gồm: tổng kết hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021; chủ trương lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ của VCB cho năm tài chính 2022; kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 và nội dung báo cáo của BKS tại ĐHĐCD thường niên năm 2021; sơ kết hoạt động của BKS các quý/6 tháng và định hướng công việc của BKS cho kỳ tiếp theo;



thực hiện các công việc liên quan đến nhân sự của BKS. Các phiên họp của BKS do Trưởng BKS triệu tập, có sự tham dự đầy đủ của các thành viên BKS. Biên bản họp của BKS được lập và lưu giữ đầy đủ theo quy định.

Ngoài ra hàng tháng, BKS tổ chức họp với lãnh đạo các đơn vị thuộc BKS để thảo luận, cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến việc quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh của VCB, đồng thời đánh giá kết quả thực hiện công việc của các thành viên BKS và các đơn vị thuộc BKS.

Từ kết quả kiểm soát, BKS đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị với Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban điều hành (“BDH”) các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ VCB và các quy định nội bộ khác, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và tăng trưởng an toàn, bền vững của VCB.

**1.3. Kết quả hoạt động của các thành viên BKS; thù lao, chi phí hoạt động và các quyền lợi khác của BKS:**

Trong năm 2021, BKS đã tổ chức thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều lệ VCB và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS. Các thành viên BKS đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; tham dự đầy đủ các phiên họp định kỳ và đột xuất của BKS, tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề, nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS.

Chi phí hoạt động của BKS được thực hiện theo các quy định nội bộ của VCB. Mức thù lao năm 2021 đối với thành viên HĐQT và thành viên BKS đã chi là 0,08% lợi nhuận hợp nhất sau thuế, trong phạm vi được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 14/TN2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021 (tối đa bằng 0,27% lợi nhuận sau thuế).

**2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của VCB và việc giám sát của Ban kiểm soát:**

BKS đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính của VCB (đã được kiểm toán độc lập) và xác nhận kết quả như sau:

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của VCB và các công ty con, được trình bày theo các mẫu báo cáo theo quy định của NHNN về chế độ báo cáo tài chính đối với các TCTD, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của VCB và các công ty con tại thời điểm 31/12/2021.

Các chỉ tiêu cơ bản về vốn, tài sản tại thời điểm 31/12/2021 và kết quả hoạt động kinh doanh của VCB năm 2021 như sau:

1. Tổng tài sản:	1.414.673 tỷ đồng
2. Vốn chủ sở hữu:	109.117 tỷ đồng
3. Tổng lợi nhuận trước thuế:	27.389 tỷ đồng
4. Thuế TNDN:	5.450 tỷ đồng
5. Lợi nhuận sau thuế:	21.939 tỷ đồng
+ Lợi ích của cổ đông không kiểm soát:	20 tỷ đồng
+ Lợi nhuận thuần trong kỳ	21.919 tỷ đồng

**3. Lập, lưu giữ và cập nhật danh sách những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và cổ đông sáng lập, cổ đông sở hữu tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết của VCB**

Trong năm 2021, nhân sự thành viên HĐQT, Tổng giám đốc có một số thay đổi so với thời điểm 31/12/2020, cụ thể: (i) Ngày 23/04/2021, ĐHĐCĐ đã phê duyệt miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với ông Eiji Sasaki và bầu ông Shojiro Mizoguchi vào HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023; (ii) Ngày 03/07/2021 HĐQT đã ban hành Nghị quyết về việc thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với ông Nghiêm Xuân Thành trên cơ sở quyết

định điều động cán bộ của Bộ Chính trị và quyết định về việc cho thôi Người đại diện phần vốn Nhà nước tại VCB của Thống đốc NHNN VN; (iii) Ngày 30/08/2021 HĐQT bầu ông Phạm Quang Dũng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023. Thông tin về người có liên quan của các Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc đã được theo dõi, cập nhật đầy đủ, đúng quy định.

#### **4. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người điều hành khác và việc giám sát của Ban kiểm soát**

##### **4.1. Công tác giám sát của BKS:**

Công tác giám sát của BKS đối với hoạt động quản trị, điều hành được thực hiện thường xuyên và theo các chuyên đề, trên cơ sở các định hướng chỉ đạo điều hành của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đối với các hoạt động của tổ chức tín dụng liên quan đến việc thực hiện chính sách tiền tệ, tín dụng và ngoại hối, hoạt động đầu tư góp vốn, mua cổ phần, nâng cao năng lực quản trị, điều hành, quản trị rủi ro, nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng...

##### **4.2. Đánh giá tính tuân thủ pháp luật và chấp hành các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, NHNN đối với hoạt động quản trị, điều hành:**

HĐQT, BDH đã ban hành các Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo, định hướng mục tiêu, kế hoạch kinh doanh năm 2021 và các nhiệm vụ trọng tâm trong điều hành hoạt động của VCB phù hợp với định hướng chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và NHNN, xây dựng các chương trình hành động để triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp hoàn thành tốt các mục tiêu và kế hoạch đã được ĐHCĐ giao trong điều kiện dịch Covid diễn ra hết sức phức tạp.

VCB đã xây dựng và ban hành các quy định nội bộ đối với các hoạt động nghiệp vụ, bảo đảm có cơ chế kiểm soát, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro gắn với từng quy trình nghiệp vụ kinh doanh. VCB đã duy trì các chỉ tiêu về giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng phù hợp



với quy định của NHNN (bao gồm các chỉ tiêu về hệ số an toàn vốn tối thiểu, tỷ lệ khả năng chi trả, hệ số sử dụng vốn/nguồn vốn huy động, giới hạn góp vốn, mua cổ phần, giới hạn cấp tín dụng...).

#### 4.3. Đánh giá công tác quản trị rủi ro:

Trong năm 2021, VCB đã tiếp tục triển khai và ứng dụng 3 trụ cột của Basel II trong hoạt động, đáp ứng quy định của NHNN về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, phù hợp với thông lệ quốc tế, cụ thể:

- Tăng cường giám sát của HĐQT, BDH và BKS đối với hệ thống quản trị rủi ro; nâng cao chất lượng hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro và Hội đồng Quản lý rủi ro.

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy hoạt động, bố trí và chuẩn hóa chức năng, nhiệm vụ của các phòng/ ban/ trung tâm tại Trụ sở chính theo mô hình 3 vòng bảo vệ, nâng cao chất lượng quản trị rủi ro và phát huy hiệu quả kinh doanh.

- Tiếp tục triển khai các dự án nâng cấp hệ thống công nghệ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng và cung cấp thông tin quản lý kịp thời, đầy đủ, chính xác, hỗ trợ quá trình chuyển đổi số của ngân hàng.

- Thực hiện dự án “Nâng cấp khung kiểm tra sức chịu đựng về vốn” để hoàn thiện quy trình đánh giá nội bộ về mức đủ vốn (ICAAP).

- Xây dựng và định kỳ rà soát, cập nhật hệ thống nhận diện, đo lường, giám sát và cảnh báo rủi ro, nhằm quản lý, kiểm soát tốt những rủi ro trọng yếu như rủi ro tín dụng, rủi ro hoạt động, rủi ro thị trường, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng, rủi ro thanh khoản, rủi ro tập trung.

- Chủ động đề ra các giải pháp ứng phó thích hợp và tập trung thực hiện quyết liệt các biện pháp kinh doanh, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid trong toàn hệ thống, đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục, ổn định và từng bước phát triển kinh doanh theo mục tiêu đề

ra, đồng thời tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao năng lực tài chính, năng lực quản trị điều hành theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021.

### **5. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông**

Theo Quy chế quản trị nội bộ, BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT và dự các cuộc họp giao ban của BDH. HĐQT và BDH đảm bảo việc cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của VCB, phục vụ cho việc kiểm soát của BKS.

HĐQT và BDH đã tổ chức các phiên họp để nghe báo cáo, kiến nghị của BKS, trên cơ sở đó đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị. Các ghi nhận, kiến nghị của BKS đều được phổ biến rộng rãi trong toàn hệ thống tại các Hội nghị sơ kết, tổng kết hàng năm để rút kinh nghiệm, chấn chỉnh, khắc phục. Quan hệ phối hợp công tác giữa BKS với HĐQT, BDH được thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ VCB và quy định nội bộ của VCB.

BKS đã báo cáo đầy đủ kết quả giám sát trước các cổ đông tại các kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên theo quy định tại Điều lệ VCB. Trong năm 2021, VCB thực hiện 18 giao dịch với Công ty FPT và Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT (FIS) - là người có liên quan của ông Trương Gia Bình - Thành viên HĐQT độc lập của VCB. Trong năm 2021, không có cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào yêu cầu BKS về việc xem xét sổ sách kế toán, tài liệu hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan đến hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của VCB.

### **6. Kết quả hoạt động của bộ máy Kiểm toán nội bộ và việc giám sát của Ban kiểm soát**

#### **6.1. Kết quả hoạt động của bộ máy Kiểm toán nội bộ:**

- Năm 2021, phòng Kiểm toán nội bộ đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch kiểm toán nội bộ đã đăng ký với NHNN với 21 cuộc kiểm toán

chuyên đề, trong đó có 19 cuộc kiểm toán theo kế hoạch và 02 cuộc kiểm toán bổ sung theo yêu cầu quản trị rủi ro của ngân hàng. Kế hoạch kiểm toán nội bộ đã đảm bảo nguyên tắc định hướng theo rủi ro và nguyên tắc toàn diện, đảm bảo tất cả các hoạt động, quy trình, bộ phận của VCB đều phải được kiểm toán, các hoạt động, quy trình, đơn vị có mức độ trọng yếu hoặc mức độ rủi ro cao phải được kiểm toán ít nhất mỗi năm một lần.

- Nội dung kiểm toán năm 2021 bao gồm: 06 cuộc kiểm toán về quản lý rủi ro/mô hình/dữ liệu; 09 cuộc kiểm toán theo chuyên đề về các hoạt động trọng yếu/hoạt động có mức độ rủi ro cao; 02 cuộc kiểm toán dự án/hệ thống công nghệ thông tin; 01 cuộc kiểm toán hoạt động của phòng/ban tại Trụ sở chính và 03 cuộc kiểm toán Công ty con/Văn phòng đại diện. Ngoài ra Kiểm toán nội bộ đã thực hiện rà soát/đánh giá rủi ro tổng thể đối với các dự án xây dựng/kiểm định mô hình của VCB.

- Kiểm toán nội bộ đã rà soát, đánh giá độc lập, khách quan về tính thích hợp, đầy đủ, hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, chỉ ra các thay đổi cần thiết đối với hệ thống kiểm soát nội bộ để xử lý, khắc phục; tổ chức tốt công tác theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị, đảm bảo các vấn đề tồn tại, sai sót được khắc phục đầy đủ, kịp thời.

#### 6.2. Việc giám sát của Ban kiểm soát đối với Kiểm toán nội bộ:

BKS giám sát bộ phận Kiểm toán nội bộ theo đúng quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN, Điều lệ VCB, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS; phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm, đồng thời giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm toán đã được BKS phê duyệt.

BKS thường xuyên tổ chức các cuộc họp với lãnh đạo Phòng Kiểm toán nội bộ để đánh giá các vấn đề ghi nhận qua hoạt động kiểm toán, nhận diện các vấn đề rủi ro trọng yếu, chỉ đạo, định hướng công tác kiểm toán nội bộ; yêu cầu cán bộ kiểm toán nội bộ tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ quy trình kiểm toán nội bộ; nắm bắt các khó khăn, vướng mắc để tháo gỡ kịp thời; đánh giá các báo cáo định kỳ và báo cáo kết quả

từng cuộc kiểm toán nội bộ để yêu cầu rút kinh nghiệm cho các cuộc kiểm toán tiếp theo, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động kiểm toán nội bộ, đảm bảo tính toàn diện và tính chuyên nghiệp trong hoạt động kiểm toán nội bộ.

Công tác kiện toàn nhân sự và nâng cao chất lượng hoạt động của Phòng Kiểm toán nội bộ luôn được BKS chú trọng. Trong năm 2021, BKS đã phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện việc tuyển dụng bổ sung nhân sự, tổ chức đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ thuộc các đơn vị của BKS với các hình thức đào tạo phù hợp với tình hình thực tế; thực hiện rà soát, đánh giá chất lượng cán bộ, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức danh thuộc Phòng Kiểm toán nội bộ theo đúng quy định; BKS đã chỉ đạo kiểm toán nội bộ triển khai, ứng dụng rộng rãi phần mềm quản lý hoạt động kiểm tra, kiểm toán, tăng cường sử dụng các công cụ, kỹ thuật kiểm toán hiện đại; đẩy nhanh quá trình chuyên đổi số trong hoạt động kiểm toán nội bộ, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm toán nội bộ, tiến tới đáp ứng các yêu cầu về mô hình quản trị rủi ro hiện đại.

#### **7. Quyền lợi của các cổ đông và việc giám sát của Ban kiểm soát:**

BKS đã thực hiện giám sát việc thực hiện các định hướng và mục tiêu đã được ĐHĐCĐ thông qua, kiểm toán việc thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của VCB đến năm 2020. Qua kết quả giám sát và kiểm toán cho thấy: trong năm 2021, HĐQT và BĐH đã chủ động đề ra các giải pháp ứng phó phù hợp với tình hình thực tiễn, thực hiện quyết liệt các biện pháp thúc đẩy kinh doanh để đảm bảo ổn định, phát triển theo đúng định hướng và các mục tiêu chiến lược của VCB; nỗ lực thực hiện các giải pháp nhằm hiện thực hóa các mục tiêu tại Phương án cơ cấu lại của VCB đến năm 2020, quyết liệt trong công tác xử lý nợ xấu tại VCB theo Nghị quyết 42/2017/QH14 ngày 21/06/2017 của Quốc hội.

Tính đến 31/12/2021, VCB đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu cơ bản do ĐHĐCĐ giao và chỉ đạo định hướng của NHNN, cụ thể: tổng tài sản đạt 1.414.672,6 tỷ đồng, tăng 6,7% so với 31/12/2020,

vượt 1,7% so với kế hoạch do ĐHĐCĐ giao; lợi nhuận trước thuế đạt 27.388,6 tỷ đồng, tăng 18,8% so với năm 2020, vượt 7,8% so với kế hoạch; dư nợ tín dụng đạt 972.579,7 tỷ đồng, tăng 15% so với 31/12/2020 (đảm bảo tuân thủ mức trần cho phép của NHNN); huy động vốn từ nền kinh tế đạt 1.152.711,6 tỷ đồng, tăng 9,4% so với 31/12/2020, vượt 2,4% so với kế hoạch; tỷ lệ nợ xấu 0,63%, tăng 0,01 điểm % so với cuối năm 2020 (0,62%) và đạt mức kế hoạch đề ra (dưới 1% tổng dư nợ); lợi nhuận đảm bảo mức chi trả cổ tức theo kế hoạch; thành lập mới 05 chi nhánh trong nước theo đúng kế hoạch.

HDQT đã chỉ đạo thực hiện việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2020 theo đúng nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và ý kiến chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước. Phương án tăng vốn điều lệ giai đoạn 2020-2021 do ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua đã được HDQT chỉ đạo triển khai: ngày 09/12/2021 VCB đã phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2019 sau thuế, sau trích lập các quỹ và chia cổ tức 8% bằng tiền mặt theo phê duyệt chủ trương của Thủ tướng Chính phủ và NHNN. Mức vốn điều lệ sau khi thực hiện phương án trên đạt 47.325 tỷ đồng, tăng 27,6% so với 31/12/2020.

HDQT đã phê duyệt lựa chọn Công ty Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán độc lập báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ của VCB cho năm tài chính 2022 theo nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, đảm bảo đúng thời hạn quy định.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 CỦA BKS**

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của BKS và phương hướng hoạt động năm 2022 của VCB, căn cứ vào chỉ đạo của Chính phủ và NHNN về các mục tiêu, nhiệm vụ chính sách tiền tệ, biện pháp đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả; căn cứ diễn biến tình hình thực tế; năm 2022, BKS sẽ phân đầu thực hiện tốt các nhiệm vụ và quyền hạn của BKS theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ, bao gồm các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Thẩm định báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2022.

2. Thực hiện công tác giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ VCB trong quản trị điều hành của HĐQT, TGD và người quản lý khác; giám sát việc tuân thủ các tỷ lệ đảm bảo an toàn; giám sát việc quản trị rủi ro của VCB theo Hiệp ước vốn Basel II; giám sát việc thực hiện kiến nghị của BKS, việc thực hiện chủ trương và định hướng do ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua.

3. Theo dõi, cập nhật danh sách cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc.

4. Chỉ đạo, định hướng và giám sát hoạt động đối với Phòng Kiểm toán nội bộ, đảm bảo hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ, hoàn thành kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022 đã được phê duyệt; giám sát việc tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kiểm toán nội bộ; nâng cao chất lượng kiểm toán nội bộ để sớm phát hiện các rủi ro, kịp thời cảnh báo, giảm thiểu rủi ro, hạn chế tổn thất cho VCB; tập trung kiểm toán các lĩnh vực có rủi ro cao như tín dụng, phòng chống rửa tiền, công nghệ thông tin, xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản hàng hóa,... đồng thời tiếp tục đầu tư nguồn lực kiểm toán các lĩnh vực mới, có tính chất phức tạp cao, tuân thủ các quy định của NHNN và đáp ứng yêu cầu của Basel II.

### **III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA BKS:**

Trên cơ sở kết quả giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản trị điều hành của HĐQT và BDH, BKS có một số kiến nghị, đề xuất như sau:

#### **1. Về cơ chế chính sách:**

BKS đề nghị HĐQT, BDH tiếp tục kiến nghị với Chính phủ, NHNN về các cơ chế, chính sách liên quan đến việc nâng cao năng lực tài chính và hỗ trợ hoạt động đối với các ngân hàng thương mại, cụ thể:

- Đề nghị NHNN tiếp tục hỗ trợ VCB trong việc thực hiện phương án tăng vốn điều lệ theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua nhằm đảm bảo quy mô vốn chủ sở hữu mục tiêu, đáp ứng tiêu chuẩn an toàn theo Basel II và hướng tới Basel III.

- Đề nghị NHNN tiếp tục hỗ trợ các Ngân hàng thương mại nói chung và VCB nói riêng trong việc hoàn thiện phương pháp luận kiểm tra sức chịu đựng về vốn theo quy trình đánh giá nội bộ về mức dư vốn.

- Đề nghị NHNN tiếp tục tăng cường hệ thống văn bản, thông tin, công cụ cảnh báo các rủi ro để hỗ trợ các ngân hàng thương mại kịp thời xây dựng các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát rủi ro.

- Kiến nghị với Chính phủ, NHNN tiếp tục hoàn thiện các khuôn khổ pháp lý cho việc phát triển các dịch vụ công nghệ mới, phương tiện thanh toán mới, đáp ứng yêu cầu quản lý và gia tăng sản phẩm dịch vụ của các Ngân hàng thương mại trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Đề nghị HĐQT, BĐH tiếp tục chỉ đạo các đơn vị của VCB thường xuyên rà soát, đánh giá hệ thống các quy định nội bộ nhằm đảm bảo phù hợp với các quy định mới của pháp luật, phù hợp với mục tiêu và yêu cầu quản trị của VCB.

## **2. Về công tác nhân sự:**

Nhằm tiếp tục thực hiện mục tiêu chiến lược của VCB đến 2025 là một trong những ngân hàng đứng đầu về chất lượng nguồn nhân lực, BKS kiến nghị HĐQT, BĐH như sau:

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai các dự án Đề án quản trị và phát triển nguồn nhân lực, dự án xây dựng khung năng lực... theo đúng tiến độ để đưa vào ứng dụng trong việc tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo, đánh giá cán bộ và chính sách tạo động lực cho cán bộ, nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng nguồn nhân lực trong hệ thống VCB.

- Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu

phát triển của ngân hàng và hội nhập quốc tế, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo, chuyên gia trong các lĩnh vực hoạt động của ngân hàng.

- Tập trung kiện toàn mô hình tổ chức khối công nghệ thông tin, chú trọng tuyển dụng nhân sự về công nghệ thông tin (đặc biệt nhân sự có kinh nghiệm và nhân sự chủ chốt), có định hướng đào tạo dài hạn nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin có trình độ nghiệp vụ và tính chuyên nghiệp cao, đáp ứng yêu cầu quản trị vận hành và làm chủ các hệ thống công nghệ hiện đại.

### **3. Về công tác quản trị rủi ro:**

- HĐQT, BDH tiếp tục chỉ đạo các đơn vị tại TSC và chi nhánh rà soát tổng thể danh mục tín dụng, tăng cường kiểm soát, nắm bắt tình hình khách hàng để có biện pháp quản lý cấp tín dụng phù hợp. Kiểm soát chặt chẽ danh mục tín dụng, đặc biệt đối với khách hàng bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19; chú trọng công tác thu hồi nợ xấu, nợ đã được xử lý rủi ro hạch toán ngoại bảng, đảm bảo cơ cấu danh mục và chất lượng tín dụng đạt được mục tiêu đề ra.

- Hoàn thiện hệ thống cảnh báo sớm (EWS) nhằm nâng cao hiệu quả công tác cảnh báo sớm rủi ro tín dụng, kịp thời phát hiện và cảnh báo sớm các khoản vay có dấu hiệu rủi ro. Tăng cường giám sát chất lượng dữ liệu đầu vào và đầu ra của các mô hình đo lường rủi ro, nhằm nâng cao khả năng dự báo của mô hình.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giám sát chặt chẽ các dự án, đề án phát triển công nghệ thông tin nhằm tăng cường năng lực hệ thống, đảm bảo an toàn, bảo mật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ ngân hàng, trong điều hành, quản lý, phân tích và phòng ngừa rủi ro; đẩy mạnh việc xây dựng trung tâm dự phòng dữ liệu; chú trọng tới các giải pháp quản trị rủi ro trong việc phát triển các kênh cung ứng dịch vụ hiện đại và ứng dụng công nghệ số; tăng cường các quy định và các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật trong lĩnh vực thanh toán;



giám sát thận trọng luồng tiền phát sinh trong các hoạt động thanh toán quốc tế và tăng cường các biện pháp phòng chống rửa tiền.

- Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác quản trị rủi ro theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước và theo tiêu chuẩn tiên tiến của Basel II; hoàn thiện và áp dụng các quy định về quản trị ngân hàng phù hợp với thông lệ quốc tế.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ đối với các hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị, tài sản, hàng hóa, dịch vụ... Thường xuyên rà soát để xây dựng, bổ sung, sửa đổi các quy định về quản lý tài chính, định mức, tiêu chuẩn, chế độ cho phù hợp với quy định của pháp luật, đáp ứng thực tiễn hoạt động cũng như yêu cầu quản lý.

- Quán triệt thực hiện nghiêm túc Quy định về quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, các quy định về an toàn bảo mật thông tin trong hệ thống VCB.

#### **4. Về công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ:**

- Công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ cần tiếp tục tăng cường và củng cố, nhằm nhận biết và kiểm soát kịp thời, toàn diện các rủi ro trọng yếu trong hoạt động ngân hàng, chú trọng đầu tư nguồn lực để kiểm soát các rủi ro về an ninh mạng, an toàn bảo mật thông tin.

- Tiếp tục tăng cường các biện pháp giám sát việc thực hiện kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, nhằm khắc phục các vấn đề tồn tại, sai sót, đảm bảo hoạt động của ngân hàng an toàn, hiệu quả.

- Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kiểm tra, kiểm toán nội bộ, khai thác tối đa các tính năng ưu việt của phần mềm kiểm tra, kiểm toán; nghiên cứu, đề xuất cải tiến phương pháp, kỹ thuật kiểm toán, sử dụng các công cụ xử lý dữ liệu, nhằm nâng cao hiệu quả và hiệu lực của bộ máy kiểm tra, kiểm toán nội bộ.

- Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng cán bộ kiểm

toán và tỷ lệ cán bộ kiểm tra, kiểm toán đạt các chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế về kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro.

**5. Về quyền lợi của cổ đông:**

HDQT, BDH tiếp tục đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cổ đông và triển khai có hiệu quả phương án tăng vốn điều lệ nhằm đảm bảo mục tiêu nâng cao năng lực tài chính cho VCB.


Trên cơ sở kết quả giám sát hoạt động kinh doanh, giám sát công tác quản trị điều hành của HDQT, BDH và kết quả kinh doanh năm 2021 của VCB, BKS kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua một số nội dung sau:

(i) Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của VCB đã được Công ty TNHH KPMG Việt Nam thực hiện kiểm toán độc lập và BKS thẩm định.

(ii) Thông qua Báo cáo về hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022 của Hội đồng quản trị;

(iii) Thông qua Báo cáo về hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022 của Ban Điều hành;

(iv) Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022 của Ban kiểm soát.

Trân trọng, 

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



  
**Lại Hữu Phước**

**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội  
Mã số Doanh nghiệp: 0100112437  
(cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 14/04/2022)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022*

## **BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2022**

### **I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021**

Kinh tế thế giới phục hồi tốt hơn sau khi đẩy mạnh tiêm chủng và mở cửa kinh tế trở lại ở nhiều quốc gia. IMF ước tính GDP toàn cầu năm 2021 tăng khoảng 5,9%, nhưng còn nhiều thách thức ở phía trước. Sự đứt gãy của chuỗi cung ứng tiếp tục đẩy áp lực lạm phát gia tăng vào nửa cuối năm. Nhiều ngân hàng trung ương đã bắt đầu thắt chặt chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa, đồng thời đã hoặc có kế hoạch nâng lãi suất. Đồng thời, sự lây lan nhanh của nhiều biến chủng virus mới cũng là mối đe dọa lớn đối với đà phục hồi của kinh tế toàn cầu.

Chính phủ Việt Nam chuyển hướng chiến lược phòng, chống dịch COVID-19 sang **“Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”** từ giữa tháng 10/2021. Kinh tế phục hồi trở lại trong quý IV sau khi sụt giảm sâu trong quý III. Tăng trưởng GDP cả năm 2021 đạt 2,58%. Khu vực sản xuất dần khôi phục, ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 6,01%. Hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục là điểm sáng và đạt tổng kim ngạch 668,5 tỷ USD, tăng 22,6% và xuất siêu 4 tỷ USD. CPI bình quân năm 2021 tăng 1,84% mức thấp nhất kể từ năm 2016. Tuy nhiên, kinh tế vẫn gặp khó khăn do sự phức tạp trong kiểm soát dịch COVID-19, biến động thị trường và thay đổi chính sách quốc tế.

Trong bối cảnh dịch bệnh tiếp tục tái bùng phát, ngành ngân hàng tiếp tục đóng vai trò trụ cột hỗ trợ kinh tế, tích cực đưa ra các giải pháp giảm lãi suất cho vay, cơ cấu nợ, cắt giảm chi phí để hỗ trợ khách hàng vượt qua

khó khăn đại dịch; đồng thời, kiểm soát chất lượng tín dụng, tăng cường trích lập dự phòng rủi ro tín dụng, tiết giảm chi phí hoạt động... Tăng trưởng tín dụng năm 2021 đạt 13,53%, thanh khoản hệ thống ổn định, gia tăng quy mô dự trữ ngoại hối.

## **1. Kết quả kinh doanh của VCB**

Mặc dù tiếp tục đối mặt với những diễn biến bất thường của môi trường kinh tế - xã hội, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) đã nỗ lực phấn đấu thực hiện thành công “đa mục tiêu”: vừa Phòng chống dịch COVID-19 hiệu quả, đảm bảo an toàn sức khỏe cho cán bộ; vừa chia sẻ khó khăn với khách hàng; đồng thời duy trì hoạt động kinh doanh liên tục. Năm 2021, hầu hết các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh đạt và vượt kế hoạch ĐHĐCĐ và HDQT giao.

### ***1.1. Triển khai nghiêm túc công tác phòng chống dịch COVID-19, đồng hành chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp, người dân***

- ✓ Chủ động tìm kiếm nguồn vắc-xin và triển khai tiêm chủng sớm cho cán bộ nhân viên và người thân trong toàn hệ thống, đảm bảo an toàn sức khỏe của cán bộ nhân viên.
- ✓ Điều chỉnh phương thức quản trị, điều hành thích ứng trong điều kiện khắc nghiệt; tổ chức làm việc từ xa, làm việc theo ca để đảm bảo duy trì hoạt động kinh doanh liên tục, đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời dịch vụ ngân hàng, kể cả trong những thời điểm giãn cách theo Chỉ thị 15 & Chỉ thị 16.
- ✓ Cải tiến chính sách, số hoá quy trình, triển khai kịp thời các giải pháp giao dịch trực tuyến để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân trong bối cảnh dịch bệnh.
- ✓ Triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp, cá nhân và hộ gia đình chịu tác động của dịch COVID-19 thông qua các gói hỗ trợ lãi suất, giảm phí và giảm lãi suất cho vay, tái cơ cấu dư nợ hiện hữu.
- ✓ Tổng dư nợ khách hàng vay vốn bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 được cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ là ~10.540 tỷ

đồng (dư nợ gốc ~9.410 tỷ đồng và dư nợ lãi ~1.130 tỷ đồng).

- ✓ Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đặc biệt các chương trình an sinh xã hội phục vụ phòng chống dịch COVID-19. VCB cam kết thực hiện các chương trình an sinh xã hội với tổng số tiền ~723 tỷ đồng, trong đó 246 tỷ đồng được đóng góp trực tiếp từ người lao động và quỹ phúc lợi; ủng hộ phòng chống dịch bệnh COVID-19 số tiền 381 tỷ đồng.
- ✓ VCB tiếp tục giữ vững vị trí đầu ngành về nộp ngân sách nhà nước trong năm 2021 (~11.000 tỷ đồng).

**1.2. Tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu huy động vốn theo đúng định hướng**

- ✓ Huy động vốn thị trường I đạt ~1.152.712 tỷ đồng, tăng ~9,4% so với năm 2020.
- ✓ Tỷ trọng HĐV không kỳ hạn (KKH) đạt 35,1%, tăng 3 điểm % so với năm 2020.

**1.3. Đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng từ đầu năm; chuyển dịch cơ cấu tín dụng theo hướng an toàn, hiệu quả; kiểm soát và nâng cao chất lượng tín dụng**

- ✓ Dư nợ tín dụng đạt ~972.680 tỷ đồng, tăng ~15% so với cuối năm 2020, góp phần cung ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế, đồng thời tuân thủ giới hạn tăng trưởng tín dụng theo quy định của NHNN.
- ✓ Kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng: Tỷ lệ nợ nhóm 2 ở mức 0,36%; Tỷ lệ nợ xấu ở mức 0,63%.
- ✓ Trích lập đủ 100% dự phòng cụ thể của dư nợ cơ cấu theo Thông tư 03- sớm trước 2 năm so với thời hạn quy định của NHNN. Tỷ lệ quỹ dự phòng bao nợ xấu nội bảng đạt mức cao nhất hệ thống ngân hàng.

**1.4. Các chỉ tiêu doanh số và phát triển khách hàng đạt kết quả khả quan**

- ✓ Doanh số thanh toán và sử dụng thẻ tăng 19,2% so với 2020.

- ✓ Phát triển “khách hàng bán buôn tín dụng/huy động vốn mới” tăng 33,2%/45,2% so với 2020.
- ✓ Phát triển “khách hàng E-banking mới” và “khách hàng cá nhân mới” tăng 29,4%/4,9% so với 2020.
- ✓ Doanh số mua bán ngoại tệ tăng 13,2% so với năm 2020.
- ✓ Doanh số TTQT-TTTM tăng 23,7% so với năm 2020. Thị phần TTQT-TTTM ở mức 15,36%.

**1.5. Hiệu quả kinh doanh khả quan; thu phí dịch vụ tăng tốt**

- ✓ Lợi nhuận trước thuế đạt kế hoạch NHNN và ĐHĐCĐ giao trong năm 2021.
- ✓ Thu nhập thuần từ phí dịch vụ và TTTM tăng 12,1% so với năm 2020, chiếm 16,5% trong tổng thu nhập HĐKD.
- ✓ Thu hồi nợ ngoại bảng đạt ~2.912 tỷ đồng, tăng 20,3% so với năm 2020.
- ✓ Chỉ số ROAA và ROAE tăng cao so với 2020, đạt mức 1,60% và 21,59%.

**1.6. Quy mô vốn hóa lớn nhất trong các ngân hàng niêm yết**

- ✓ VCB có giá trị vốn hóa ~16,7 tỷ USD, tiếp tục dẫn đầu các ngân hàng niêm yết.

**1.7. Đảm bảo tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng**

- ✓ VCB đảm bảo tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về an toàn trong hoạt động ngân hàng theo quy định của NHNN.
- ✓ Hệ số an toàn vốn CAR đạt 9,31%.

**2. Kết quả công tác điều hành năm 2021**

Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong toàn hệ thống, VCB kiên định thực hiện phương châm hành động “Chuyên đổi, hiệu quả, bền vững”, tập trung triển khai 03 “trọng tâm”, 05 “đột phá” trong năm 2021.

- 2.1. Điều hành công tác huy động vốn phù hợp với sử dụng vốn và diễn biến thị trường; tiếp tục tái cấu trúc nguồn vốn để kiểm soát chi phí đầu vào.
- 2.2. Tập trung tăng trưởng tín dụng từ đầu năm với nhiều sản phẩm mới và chính sách quản trị hiệu quả.
- 2.3. Chỉ đạo điều hành thực hiện thành công 03 trụ cột kinh doanh
  - ✓ Trụ cột “**Bán lẻ**”: tiếp tục củng cố nền tảng lĩnh vực bán lẻ bao gồm cải tiến quy trình, chính sách, sản phẩm dịch vụ; từng bước triển khai các sản phẩm dịch vụ, tiện ích trên kênh số.
  - ✓ Trụ cột “**Dịch vụ**”: áp dụng chính sách giá phí ưu đãi, khuyến khích gia tăng doanh số giao dịch. Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm dịch vụ mới và gia tăng tiện ích của sản phẩm dịch vụ hiện có.
  - ✓ Trụ cột “**Đầu tư**”: Tăng cường hợp tác phân phối các sản phẩm ngân hàng đầu tư cho khách hàng bán buôn của VCB.
- 2.4. Chuyển đổi số hướng đến nâng cao chất lượng dịch vụ, trải nghiệm khách hàng; tự động hóa và tối ưu hóa vận hành
- 2.5. Tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng, tích cực thu hồi nợ xấu, nợ đã xử lý dự phòng rủi ro; xây dựng biện pháp ứng xử phù hợp nợ cơ cấu theo Thông tư 01, Thông tư 03, Thông tư 11, Thông tư 14.
- 2.6. Kiện toàn mô hình tổ chức và phát triển mạng lưới hoạt động, đẩy mạnh hoạt động đào tạo theo hình thức đào tạo trực tuyến, E-Learning.
- 2.7. Hoàn thiện nhiều chính sách, quy chế, quy trình nội bộ.
- 2.8. Thực hiện tốt công tác truyền thông và quan hệ nhà đầu tư; công bố thông tin: đảm bảo minh bạch, kịp thời, nâng cao giá trị thương hiệu, uy tín và niềm tin của thị trường và công chúng vào VCB.
- 2.9. Hoàn thành tăng vốn điều lệ của VCB từ 37.089 tỷ đồng lên 47.325 tỷ đồng theo phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2019.

## II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

Xung đột Nga – Ukraina bùng nổ đang đe dọa triển vọng tăng trưởng của kinh tế thế giới. Các dự báo trở nên không chắc chắn khi giá hàng hóa tăng vọt do khủng hoảng địa chính trị leo thang. Lạm phát tăng cao, các ngân hàng trung ương đẩy nhanh tiến trình thu hẹp các gói kích thích kinh tế và nâng lãi suất cao hơn.

Nhiệm vụ trọng tâm điều hành của Chính phủ năm 2022 gắn với 16 chữ là **"Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển"** để đạt mục tiêu tăng trưởng GDP đạt 6 - 6,5%, đồng thời tiếp tục ưu tiên ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát dưới 4%.

Việt Nam vẫn duy trì vị thế là mắt xích quan trọng trong chuỗi giá trị toàn cầu. Hiệu lực của các FTA và sự gia tăng nhu cầu hậu đại dịch sẽ thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam. Dòng vốn FDI dự báo sẽ duy trì ổn định khi Việt Nam có hướng đi phù hợp cân bằng giữa kiểm soát dịch và phát triển kinh tế.

Gói kích thích kinh tế quy mô 350.000 tỷ được thông qua, giải ngân đầu tư công tiếp tục được đẩy mạnh trong năm 2022 và các năm cuối chu kỳ kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

Ngân hàng Nhà nước nỗ lực duy trì chính sách tiền tệ hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh lạm phát có nguy cơ tăng mạnh dưới áp lực tăng giá quốc tế. Mục tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2022 khoảng 14% phù hợp với gói kích thích phục hồi kinh tế của Chính phủ.

Mặc dù đứng trước nhiều cơ hội để phục hồi tăng trưởng, nhưng nền kinh tế Việt Nam còn chịu nhiều thách thức trong năm 2022 và tác động không nhỏ đến hoạt động của ngành ngân hàng do dịch bệnh trên thế giới và trong nước còn diễn biến phức tạp, bất ổn địa chính trị và biến động thị trường tài chính quốc tế gia tăng, áp lực lạm phát tăng cao.

Bám sát nhiệm vụ trọng tâm của Chính phủ năm 2022 và Chi thị 01 của NHNN về việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của ngành ngân hàng, xuyên suốt với mục tiêu chiến lược phát triển VCB đến năm 2025, tầm nhìn 2030 và quán triệt phương châm hành động: **"Chuyển đổi, Hiệu quả, Bền vững"**, quan điểm chỉ đạo điều hành: **"Trách nhiệm – Quyết liệt –**



**Sáng tạo”.**

Tập trung thực hiện **6 ĐỘT PHÁ**:

- ✓ Triển khai chương trình hành động chuyển đổi số và kế hoạch hành động chuyển đổi số.
- ✓ Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng nguồn nhân lực thích ứng cho chuyển đổi số; Phát triển văn hóa số trong VCB.
- ✓ Đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu gắn với chuyển dịch cơ cấu hoạt động theo các trụ cột kinh doanh; phát huy thế mạnh tổng thể của toàn hệ thống VCB.
- ✓ Đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, phát triển sản phẩm.
- ✓ Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách.
- ✓ Triển khai đúng tiến độ với tinh thần quyết tâm cao nhất phương án tham gia tái cơ cấu NHTM được giao.

và **3 TRỌNG TÂM** trong chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh:

- ✓ Tăng trưởng tín dụng gắn với chuyển dịch cơ cấu tín dụng hiệu quả bền vững: Tăng tỷ trọng dư nợ bán lẻ, tín dụng tại Phòng Giao dịch; gia tăng tài sản bảo đảm trong tổng dư nợ; Tăng trưởng tín dụng bán buôn gắn với phát triển khách hàng và dịch vụ.
- ✓ Duy trì, phấn đấu cải thiện tỷ trọng thu nhập phi tín dụng, trọng tâm là thu nhập từ dịch vụ; mở rộng các dịch vụ trên kênh số và nâng cao chất lượng dịch vụ, trải nghiệm của khách hàng, giữ chân khách hàng tạo nền tảng gia tăng thu dịch vụ trong tương lai.
- ✓ Cơ cấu danh mục nguồn vốn theo hướng gia tăng hiệu quả.

**Một số chỉ tiêu chính:**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kế hoạch 2022</b>
(1). Tổng tài sản	tăng 8% so với 2021
(2). Huy động vốn TT1	tăng 9% so với 2021
(3). Tín dụng	tăng 15% so với 2021

**Sáng tạo”.**

Tập trung thực hiện **6 ĐỘT PHÁ**:

- ✓ Triển khai chương trình hành động chuyển đổi số và kế hoạch hành động chuyển đổi số.
- ✓ Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng nguồn nhân lực thích ứng cho chuyển đổi số; Phát triển văn hóa số trong VCB.
- ✓ Đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu gắn với chuyển dịch cơ cấu hoạt động theo các trụ cột kinh doanh; phát huy thế mạnh tổng thể của toàn hệ thống VCB.
- ✓ Đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, phát triển sản phẩm.
- ✓ Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách.
- ✓ Triển khai đúng tiến độ với tinh thần quyết tâm cao nhất phương án tham gia tái cơ cấu NHTM được giao.

và **3 TRỌNG TÂM** trong chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh:

- ✓ Tăng trưởng tín dụng gắn với chuyển dịch cơ cấu tín dụng hiệu quả bền vững: Tăng tỷ trọng dư nợ bán lẻ, tín dụng tại Phòng Giao dịch; gia tăng tài sản bảo đảm trong tổng dư nợ; Tăng trưởng tín dụng bán buôn gắn với phát triển khách hàng và dịch vụ.
- ✓ Duy trì, phấn đấu cải thiện tỷ trọng thu nhập phi tín dụng, trọng tâm là thu nhập từ dịch vụ; mở rộng các dịch vụ trên kênh số và nâng cao chất lượng dịch vụ, trải nghiệm của khách hàng, giữ chân khách hàng tạo nền tảng gia tăng thu dịch vụ trong tương lai.
- ✓ Cơ cấu danh mục nguồn vốn theo hướng gia tăng hiệu quả.

**Một số chỉ tiêu chính:**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kế hoạch 2022</b>
(1). Tổng tài sản	tăng 8% so với 2021
(2). Huy động vốn TT1	tăng 9% so với 2021
(3). Tín dụng	tăng 15% so với 2021

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022
(4). Tỷ lệ nợ xấu	< 1,5%
(5). Lợi nhuận trước thuế	tăng tối thiểu 12% so với 2021
(6). Tỷ lệ chi trả cổ tức	theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước thẩm quyền

### **NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022**

- 1. Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 với phương châm thích ứng an toàn, linh hoạt, đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục và hiệu quả và đảm bảo sức khỏe của cán bộ. Quán triệt đến từng cán bộ về trách nhiệm tuân thủ và yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo chỉ đạo của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và hướng dẫn của VCB.**
- 2. Chuyển dịch cơ cấu kinh doanh, đổi mới mô hình tăng trưởng**
  - 2.1. Tăng trưởng tín dụng theo đúng định hướng của NHNN và của TSC, tập trung cơ cấu lại danh mục tín dụng đảm bảo an toàn, hiệu quả, tiếp tục đẩy mạnh tín dụng bán lẻ.
  - 2.2. Tăng trưởng huy động vốn phù hợp với sử dụng vốn, tập trung cơ cấu nguồn vốn theo hướng hiệu quả bền vững.
  - 2.3. Đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng.
  - 2.4. Tiếp tục kiên định thực hiện 03 trụ cột “Bán lẻ - Dịch vụ - Đầu tư” để hoàn thành 06 đột phá và 03 trọng tâm trong chuyển dịch cơ cấu kinh doanh.
  - 2.5. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình hành động chuyển đổi số và kế hoạch hành động chuyển đổi số.
  - 2.6. Tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng và đẩy nhanh tiến độ thu hồi nợ xấu, nợ đã xử lý dự phòng rủi ro.
  - 2.7. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát.
  - 2.8. Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, phát triển mạng lưới và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực.
  - 2.9. Thường xuyên rà soát, hoàn thiện chính sách, quy chế, quy trình.

- 2.10. Tiếp tục triển khai tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận sau thuế sau trả cổ tức tiền mặt của năm 2020 và năm 2021.
- 2.11. Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu kinh doanh. Tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh, bảo mật cho hệ thống CNTT.
- 2.12. Xây dựng chiến lược hợp tác với Fintech, xây dựng hệ sinh thái VCB.
- 2.13. Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ và đảm bảo chất lượng các dự án chuyển đổi trọng điểm đang ở giai đoạn triển khai, đặc biệt là các dự án hỗ trợ chuyển đổi số.
- 2.14. Tích cực, trách nhiệm tham gia triển khai phương án cơ cấu lại TCTD theo chỉ đạo Chính phủ và của NHNN.
- 2.15. Chú trọng triển khai việc đầu tư mua sắm trụ sở cho các Chi nhánh mới và các Chi nhánh chưa có trụ sở ổn định.
- 2.16. Triển khai, thực hiện công tác an sinh xã hội nhằm chia sẻ khó khăn với các địa phương, hỗ trợ khắc phục giảm nhẹ các hậu quả do dịch COVID-19 và thiên tai, ưu tiên các lĩnh vực giáo dục, y tế.

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHỤ TRÁCH BAN ĐIỀU HÀNH**



**Nguyễn Thanh Tùng**

**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội  
Mã số Doanh nghiệp: 0100112437  
(cấp đổi lần thứ 15 ngày 14/04/2022)

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022

**TỜ TRÌNH**  
**VỀ VIỆC BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**  
**NHIỆM KỲ 2018-2023**

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 06 năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua theo Nghị quyết số 14/TN2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 669/QĐ-VCB-HĐQT ngày 23/04/2021 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 2136/NHNN-TCCB ngày 08 tháng 04 năm 2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận nhân sự để bầu giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát Vietcombank nhiệm kỳ 2018-2023,

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-



2023 là: 01 (một) thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023 của Ban Kiểm soát.

3. Thông tin ứng cử viên bầu bổ sung vào chức danh thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023:

- Họ và tên: Trần Mỹ Hạnh.
- Giới tính: Nữ.
- Ngày, tháng, năm sinh: 16/05/1974.
- Quê quán: xã Nga Thủy, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Trình độ học vấn: Cử nhân Kinh tế - chuyên ngành Kế toán - Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội (nay là Học viện Tài chính).
- Chức vụ hiện nay: Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát được kèm theo Tờ trình này.

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung nêu trên.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Phạm Quang Dũng**

**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Mã số Doanh nghiệp: 0100112437  
(cấp thay đổi lần 15 ngày 14/04/2022)

*Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022*

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ**

**BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 06 năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05 tháng 09 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019 và Thông tư số 13/2020/TT-NHNN ngày 13/11/2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;*

*Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua theo Nghị quyết số 14/TN2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021;*

*Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát ban hành kèm theo Quyết định số 666/QĐ-VCB-BKS ngày 23/04/2021 của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát như sau:

**I. Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023**

**1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát dự kiến bầu bổ sung**

Số thành viên Ban Kiểm soát dự kiến bầu bổ sung cho nhiệm kỳ 2018-2023 là: **01 (một) thành viên.**

**2. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung**

Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023.

**3. Tiêu chuẩn và điều kiện trở thành thành viên Ban Kiểm soát**

**3.1. Những trường hợp sau đây không được là thành viên Ban Kiểm soát<sup>1</sup>:**

a) Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;

c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;

d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xoá án tích;

e) Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại VCB;

f) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an

<sup>1</sup>Điều 33 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 & Điểm d Điều 67 Điều lệ VCB



nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại VCB;

g) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

h) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng Giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;

i) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;

j) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 37 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

k) Người có liên quan của người quản lý của VCB;

l) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

m) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VCB.

### *3.2. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát<sup>2</sup>*

Thành viên Ban Kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

a) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành, nhân viên của VCB hoặc công ty con của VCB hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc của VCB là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;

b) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành tại VCB.

### *3.3. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát<sup>3</sup>*

Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a) Không thuộc đối tượng không được là thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng và các quy định của Pháp luật về ngân hàng;

b) Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự; không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và không thuộc đối tượng quy định tại mục 3.1 và mục 3.2 điểm 3 phần I Quy chế này;

c) Có sức khỏe, có đạo đức nghề nghiệp và trung thực;

d) Có bằng Đại học hoặc trên Đại học về ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong ngành tài chính, ngân

<sup>2</sup> Điều 34 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

<sup>3</sup> Khoản 3 Điều 50 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 67 Điều lệ VCB

hàng, kế toán, kiểm toán;

e) Không phải là người có liên quan của người quản lý VCB;

f) Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách phải cư trú ở Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;

g) Có các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định có liên quan của pháp luật.

3.4. *Người được đề cử làm thành viên Ban Kiểm soát VCB*: phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản và luôn đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ VCB trong suốt thời gian đảm nhiệm chức vụ.

## **II. Hồ sơ đề cử ứng cử viên vào Ban Kiểm soát**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện đề cử và có nhu cầu đề cử thành viên Ban Kiểm soát phải gửi cho VCB hồ sơ gồm các tài liệu sau đây:

a) Thông báo đề cử gửi Hội đồng quản trị VCB (theo mẫu: 03 bản);

b) Lý lịch cá nhân của ứng cử viên (theo mẫu: 03 bản);

c) Phiếu lý lịch tư pháp của ứng cử viên (03 bản);

d) Trường hợp ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát không có quốc tịch Việt Nam, Phiếu Lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương) phải được cơ quan có thẩm quyền của nước mà người nước ngoài cư trú trước khi đến Việt Nam cấp. Trường hợp người nước ngoài hiện đã cư trú tại Việt Nam từ đủ sáu (06) tháng trở lên thì Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp của Việt Nam nơi người nước ngoài đang cư trú cấp;

e) Bản sao có chứng thực các văn bản chứng minh trình độ chuyên môn của ứng cử viên đáp ứng các điều kiện theo quy định (03 bản/1 văn bản);

f) Báo cáo công khai lợi ích liên quan của ứng cử viên theo quy định tại Điều 39 Luật các tổ chức tín dụng 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 164 Luật Doanh nghiệp và Điều 73 Điều lệ VCB 2021 (theo mẫu: 03 bản);

g) Bản khai người có liên quan đối với ứng cử viên theo quy định tại khoản 28 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (theo mẫu: 03 bản);

***Ghi chú:*** Các mẫu được đăng tải tại địa chỉ website của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Trang Nhà Đầu tư/ Thông báo, thông tin khác): <http://www.VCB.com.vn/Investors/Information.aspx>

2. Các văn bản trong hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt Nam. Văn bản lập ở nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch sang tiếng Việt. Các bản sao tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt phải được cơ quan có thẩm quyền công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật.

### **III. Nơi và thời gian nhận hồ sơ đề cử ứng cử viên vào Ban Kiểm soát**

1. Nơi nhận hồ sơ đề cử: Hồ sơ đề cử thành viên Ban Kiểm soát tại Phần II Quy chế này phải được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (có đảm bảo) về địa chỉ sau:

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Ban Chiến lược, Tuyên giáo và Thư ký Tổng hợp

Tầng 19, Toà nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024 39343137 (Máy lẻ: 1841,1839).

2. Thời gian nhận hồ sơ đề cử: chậm nhất 17h00 ngày Thứ Sáu 15/04/2022. Các hồ sơ đề cử mà VCB nhận được sau thời gian trên là không hợp lệ.

### **IV. Nguyên tắc bầu thành viên Ban Kiểm soát**

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;

2. Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên và phải đạt trên 51% tổng số phiếu bầu cho từng ứng cử viên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó;

3. Cổ đông chia đều phiếu bầu cho các ứng cử viên thì đánh dấu vào "Bầu đều"; trường hợp cổ đông đánh dấu vào "Bầu đều" khi chỉ có 1 ứng cử viên sẽ được hiểu là cổ đông lựa chọn dồn hết số phiếu bầu cho ứng cử viên đó;

4. Cổ đông không chia đều phiếu bầu cho các ứng cử viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên vào cột "Số phiếu bầu";

5. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột "Số phiếu bầu" tương ứng với ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên đó;

6. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần x với số thành viên được bầu);

7. Phiếu bầu ghi sẵn tên các ứng cử viên;

8. Phiếu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Phiếu không nguyên vẹn, gạch xóa, sửa chữa hoặc bổ sung các nội dung không theo quy định; hoặc

b) Phiếu ghi tên ứng cử viên không có trong danh sách đề cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; hoặc

c) Phiếu ghi nội dung bằng bút chì; hoặc

d) Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó; hoặc

e) Phiếu đánh dấu vào ô "Bầu đều" và đồng thời điền số phiếu không chia đều cho các ứng cử viên vào cột "Số phiếu bầu"; hoặc

f) Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu; hoặc

g) Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra.

#### **V. Công bố kết quả trúng cử**

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên Ban Kiểm soát được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội;

2. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

#### **VI. Hiệu lực**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 tại Đại hội này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**

## SƠ YẾU LÝ LỊCH

### 1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: Trần Mỹ Hạnh
- Họ và tên thường gọi: Trần Mỹ Hạnh
- Bí danh: không
- Ngày, tháng, năm sinh: 16/05/1974
- Nơi sinh: Thanh Hóa
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có): Việt Nam
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu, địa chỉ theo chứng minh nhân dân/căn cước công dân và địa chỉ cư trú hiện nay.
  - + Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu, địa chỉ theo căn cước công dân: 209 – Nhà B7- TT Nghĩa Tân – Phường Nghĩa Tân – Quận Cầu Giấy – TP Hà Nội.
  - + Địa chỉ cư trú hiện nay: Số nhà 29G- Ngõ 37/27 Dịch Vọng – Phường Dịch Vọng – Quận Cầu Giấy – Hà Nội
- Số chứng minh nhân dân/căn cước công dân (hoặc hộ chiếu/giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp tương đương khác); Ngày, tháng, năm và nơi cấp chứng minh nhân dân/căn cước công dân (hoặc hộ chiếu/giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp tương đương khác): + CCCD số 038174011851, ngày cấp: 02/04/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
  - + CMND số: 013260915, ngày cấp 16/03/2010, nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội.
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân hoặc là người được cử làm đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng): không

### 2. Trình độ học vấn

- Giáo dục phổ thông: 12/12
- Học hàm, học vị (nếu rõ tên, địa chỉ trường; chuyên ngành học; thời gian học; bằng cấp (liệt kê đầy đủ các bằng cấp).
  - + Trường Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội (nay là Học viện Tài chính), khóa học 1991- 1995, Bằng tốt nghiệp đại học- cử nhân kinh tế - chuyên ngành kế toán;
  - + Bộ Tài Chính, Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam, năm 2002, Chứng chỉ kiểm toán viên;
  - + Chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright và Trường Đại học Kinh tế TP HCM năm khóa học 2004- 2005, Chứng chỉ sau đại học về Kinh tế học ứng dụng và chính sách công;



+ Trường cán bộ quản lý giao thông vận tải, khóa học 2020-2022, Bằng tốt nghiệp Trung cấp Lý luận chính trị - Hành chính.

### 3. Quá trình công tác:

- Nghề nghiệp, đơn vị, chức vụ công tác từ năm 18 tuổi đến nay<sup>(2)</sup>.

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm) <sup>(3)</sup>	Đơn vị công tác	Chức vụ <sup>(4)</sup>	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú <sup>(5)</sup>
1	Tháng 12/1995 - Tháng 8/2000	Công ty TNHH Dược phẩm IC Việt Nam	Cán bộ kế toán	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp: Kinh doanh dược phẩm Nhiệm vụ được giao: Kế toán.	
2	Tháng 9/2000 - Tháng 3/2002	Công ty Kiểm toán Việt Nam (Vaco)	Trợ lý kiểm toán viên	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp: Kiểm toán độc lập. Nhiệm vụ được giao: trợ lý kiểm toán viên	
3	Tháng 5/2002 - Tháng 7/2006	Vietcombank CN TP. HCM	Cán bộ	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp: ngân hàng Nhiệm vụ được giao: cán bộ Phòng Hội đoái/Phòng Đầu tư dự án.	<i>Doanh nghiệp mà Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở lên</i>
4	Tháng 8/2006 - Tháng 10/2009	Phòng Kiểm toán nội bộ - Trụ sở chính Vietcombank	Cán bộ kiểm toán/Kiểm toán viên	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp: ngân hàng Nhiệm vụ được giao: Cán bộ kiểm toán/Kiểm toán viên nội bộ	<i>Doanh nghiệp mà Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở lên</i>
5	Tháng 11/2009 - Tháng 12/2014	Phòng Kiểm toán nội bộ - Trụ sở chính Vietcombank	Phó trưởng phòng	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp: ngân hàng Nhiệm vụ được giao: phó trưởng phòng Kiểm toán nội bộ	<i>Doanh nghiệp mà Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở lên</i>
6	Tháng 1/2015 - Tháng 10/2021	Phòng Kiểm toán nội bộ - Trụ sở chính Vietcombank	Phó trưởng phòng phụ trách	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp: ngân hàng Nhiệm vụ được giao: phó trưởng phòng phụ trách phòng Kiểm toán nội bộ	<i>Doanh nghiệp mà Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở lên</i>



7	Tháng 11/2021 đến nay	Phòng Kiểm toán nội bộ - Trụ sở chính Vietcombank	Trưởng Kiểm toán nội bộ	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp: ngân hàng  Nhiệm vụ được giao: Trưởng Kiểm toán nội bộ	<i>Doanh nghiệp mà Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở lên</i>
---	--------------------------	--	----------------------------	---	---

- Khen thưởng, kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tin dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính<sup>(6)</sup>: không

**4. Năng lực hành vi dân sự<sup>(7)</sup>: đủ năng lực hành vi dân sự**

4a. Thông tin về cầm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (đối với trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin này): không

**5. Cam kết trước pháp luật**

Tôi cam kết:

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh Thành viên Ban Kiểm soát tại VCB.
- Không vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.
- Thông báo cho VCB về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai này phát sinh trong thời gian Ngân hàng Nhà nước đang xem xét đề nghị của VCB (tên tổ chức tin dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài).
- Các thông tin cá nhân Tôi cung cấp cho VCB để trình Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

*Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2022*

**Chữ ký và họ tên đầy đủ của người khai**



**Trần Mỹ Hạnh**

*(Chứng thực chữ ký người khai)*

**NGÂN HÀNG TMCP  
 NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ TSC: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội  
 Mã số Doanh nghiệp: 0100112437  
 (cấp đổi lần thứ 15 ngày 14/04/2022)

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022

**TỜ TRÌNH  
 VỀ VIỆC MỨC THÙ LAO  
 CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022**



Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Ngân hàng) được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua theo Nghị quyết số 14/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021 (Nghị quyết 14/2021/NQ-ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua mức thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

**1. Tình hình thực hiện năm 2021:**

Tại Nghị quyết 14/2021/NQ-ĐHĐCĐ, ĐHĐCĐ đã phê duyệt mức thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 bằng 0,27% lợi nhuận sau thuế (LNST). Với kết quả kinh doanh năm 2021, LNST của VCB đạt 21.192 tỷ VND, do đó tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 được xác định là **57,22** tỷ đồng (bằng LNST x 0,27%). Thực hiện theo công văn số 5580/NHNN-TCCB ngày 03/08/2021 của NHNN về kế hoạch tiền lương năm 2021 của VCB, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phát sinh và được chi trả từ quỹ lương trong năm tài chính 2021 là **17,54** tỷ đồng.

**2. Căn cứ để xác định mức thù lao năm 2022:**

- Với tình hình kinh tế thế giới năm 2022 cũng như Việt Nam sẽ chịu tác động tiêu cực của dịch COVID-19, Hội đồng quản trị bám sát, chỉ đạo, định hướng hoạt động kinh doanh của ngân hàng và Ban kiểm soát tiếp tục tăng cường hoạt động giám sát, kiểm toán nhằm bảo đảm mục tiêu an toàn, hiệu quả, bền vững.
- Những chỉ tiêu cơ bản trong hoạt động kinh doanh năm 2022 được trình bày tại ĐHĐCĐ;

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Ngân hàng năm 2022;
- Tham khảo mức chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của một số Ngân hàng thương mại cổ phần khác;
- Mức thù lao năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

### 3. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 tối đa 0,27% lợi nhuận hợp nhất sau thuế trong trường hợp hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2022 theo kế hoạch được cơ quan quản lý giao./.

Kính trình. 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Phạm Quang Dũng**





## **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam**

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt  
cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021



KPMG Limited  
46<sup>th</sup> Floor, Keangnam Landmark 72  
E6 Pham Hung Road, Me Tri Ward  
South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam  
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

**Kính gửi: Hội đồng quản trị  
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam**

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt đính kèm, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất (đầy đủ) cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (“Ngân hàng”) và các công ty con đã được kiểm toán. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hợp nhất (đầy đủ) này trong báo cáo kiểm toán ngày 21 tháng 3 năm 2022.

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt không bao gồm báo cáo lưu chuyển tiền tệ và tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính hợp nhất (đầy đủ) của Ngân hàng và các công ty con.

### Trách nhiệm của Ban Điều hành Ngân hàng

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt theo các nguyên tắc về lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt được chấp nhận chung tại Việt Nam.

### Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 810 – *Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt*.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất (đầy đủ) cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam và các công ty con đã được kiểm toán đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính hợp nhất (đầy đủ) đã được kiểm toán, phù hợp với các nguyên tắc về lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt được chấp nhận chung tại Việt Nam.

**Công ty TNHH KPMG**

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 20-02-00587-22-5

TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN  
KPMG

Wang Toon Kim

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 0557-2018-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2022

Trương Vĩnh Phúc

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 1901-2018-007-1

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam**  
**198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam**  
**Bảng cân đối kế toán hợp nhất tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2021**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2021 Triệu VND	31/12/2020 Triệu VND
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN</b>		
<b>I</b>	<b>Tiền mặt, vàng bạc, đá quý</b>	<b>18.011.766</b>	<b>15.095.394</b>
<b>II</b>	<b>Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước (“NHNN”)</b>	<b>22.506.711</b>	<b>33.139.373</b>
<b>III</b>	<b>Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác</b>	<b>225.764.546</b>	<b>267.969.645</b>
1	Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác	181.036.981	204.713.783
2	Cho vay các tổ chức tín dụng khác	48.727.565	64.255.862
3	Dự phòng rủi ro	(4.000.000)	(1.000.000)
<b>IV</b>	<b>Chứng khoán kinh doanh</b>	<b>2.766.098</b>	<b>1.954.061</b>
1	Chứng khoán kinh doanh	2.822.531	1.991.861
2	Dự phòng rủi ro chứng khoán kinh doanh	(56.433)	(37.800)
<b>V</b>	<b>Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác</b>	<b>303.202</b>	<b>-</b>
<b>VI</b>	<b>Cho vay khách hàng</b>	<b>934.774.287</b>	<b>820.545.467</b>
1	Cho vay khách hàng	960.749.955	839.788.261
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(25.975.668)	(19.242.794)
<b>VIII</b>	<b>Chứng khoán đầu tư</b>	<b>170.604.700</b>	<b>156.931.097</b>
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	71.122.502	42.148.831
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	99.657.595	115.382.544
3	Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	(175.397)	(600.278)
<b>IX</b>	<b>Góp vốn, đầu tư dài hạn</b>	<b>2.346.176</b>	<b>2.239.006</b>
2	Vốn góp liên doanh	748.895	714.935
3	Đầu tư vào công ty liên kết	10.820	11.248
4	Đầu tư dài hạn khác	1.661.461	1.587.823
5	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	(75.000)	(75.000)
<b>X</b>	<b>Tài sản cố định</b>	<b>8.626.043</b>	<b>8.539.362</b>
1	Tài sản cố định hữu hình	5.552.624	5.411.139
a	Nguyên giá tài sản cố định	13.725.160	12.866.189
b	Hao mòn tài sản cố định	(8.172.536)	(7.455.050)
3	Tài sản cố định vô hình	3.073.419	3.128.223
a	Nguyên giá tài sản cố định	4.622.229	4.211.880
b	Hao mòn tài sản cố định	(1.548.810)	(1.083.657)
<b>XII</b>	<b>Tài sản Có khác</b>	<b>28.969.058</b>	<b>19.816.687</b>
1	Các khoản phải thu	15.796.141	6.668.595
2	Các khoản lãi, phí phải thu	7.149.313	7.206.125
3	Tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	7.137	909.263
4	Tài sản Có khác	6.020.487	5.036.638
5	Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	(4.020)	(3.934)
	<b>TỔNG TÀI SẢN CÓ</b>	<b>1.414.672.587</b>	<b>1.326.230.092</b>

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam**  
**198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam**  
**Bảng cân đối kế toán hợp nhất tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 (tiếp theo)**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2021 Triệu VND	31/12/2020 Triệu VND
<b>B</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		
<b>I</b>	<b>Các khoản nợ Chính phủ và NHNN</b>	<b>9.468.116</b>	<b>41.176.995</b>
<b>II</b>	<b>Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác</b>	<b>109.757.777</b>	<b>103.583.833</b>
1	Tiền gửi của các tổ chức tín dụng khác	104.043.817	100.916.433
2	Vay các tổ chức tín dụng khác	5.713.960	2.667.400
<b>III</b>	<b>Tiền gửi của khách hàng</b>	<b>1.135.323.913</b>	<b>1.032.113.567</b>
<b>IV</b>	<b>Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác</b>	<b>-</b>	<b>52.031</b>
<b>V</b>	<b>Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay tổ chức tín dụng chịu rủi ro</b>	<b>7.707</b>	<b>14.679</b>
<b>VI</b>	<b>Phát hành giấy tờ có giá</b>	<b>17.387.747</b>	<b>21.240.197</b>
<b>VII</b>	<b>Các khoản nợ khác</b>	<b>33.609.934</b>	<b>33.953.811</b>
1	Các khoản lãi, phí phải trả	9.326.334	9.797.834
3	Các khoản phải trả và công nợ khác	24.283.600	24.155.977
	<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>1.305.555.194</b>	<b>1.232.135.113</b>
<b>VIII</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>		
1	Vốn của tổ chức tín dụng	42.428.821	42.428.821
a	Vốn điều lệ	37.088.774	37.088.774
c	Thặng dư vốn cổ phần	4.995.389	4.995.389
g	Vốn khác	344.658	344.658
2	Quỹ của tổ chức tín dụng	18.173.068	14.925.803
3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	(5.109)	5.103
5	Lợi nhuận chưa phân phối	48.433.500	36.650.228
a	Lợi nhuận để lại năm trước	31.826.728	22.803.530
b	Lợi nhuận để lại năm nay	16.606.772	13.846.698
6	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	87.113	85.024
	<b>TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>109.117.393</b>	<b>94.094.979</b>
	<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>1.414.672.587</b>	<b>1.326.230.092</b>
	<b>CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>		
1	Bảo lãnh vay vốn	2.447.477	654.296
2	Cam kết giao dịch hối đoái	81.044.022	116.656.912
	Cam kết mua ngoại tệ	3.470.214	53.984.032
	Cam kết bán ngoại tệ	3.466.305	62.672.880
	Cam kết giao dịch hoán đổi	74.107.503	-
4	Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng	65.378.199	45.980.494
5	Bảo lãnh khác	51.576.893	50.892.327
6	Các cam kết khác	196.990	680.372

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2022

Người lập:

Bà Nguyễn Thị Thu Hương



Phó phòng  
Chính sách Tài chính Kế toán

Ông Lê Hoàng Tùng



Kế toán Trưởng

Người duyệt:

Bà Phùng Nguyễn Hải Yến



Phó Tổng Giám đốc

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam**  
**198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam**  
**Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất tóm tắt**  
**cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021**

STT	Chỉ tiêu	2021 Triệu VND	2020 Triệu VND
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	70.749.002	69.205.134
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(28.349.385)	(32.919.659)
<b>I</b>	<b>Thu nhập lãi thuần</b>	<b>42.399.617</b>	<b>36.285.475</b>
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	11.286.516	10.588.163
4	Chi phí hoạt động dịch vụ	(3.879.443)	(3.980.846)
<b>II</b>	<b>Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ</b>	<b>7.407.073</b>	<b>6.607.317</b>
<b>III</b>	<b>Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối</b>	<b>4.374.820</b>	<b>3.906.399</b>
<b>IV</b>	<b>Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh</b>	<b>104.114</b>	<b>1.810</b>
<b>V</b>	<b>Lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư</b>	<b>(85.126)</b>	<b>(98)</b>
5	Thu nhập từ hoạt động khác	3.100.370	2.544.714
6	Chi phí hoạt động khác	(707.109)	(744.461)
<b>VI</b>	<b>Lãi thuần từ hoạt động khác</b>	<b>2.393.261</b>	<b>1.800.253</b>
<b>VII</b>	<b>Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần</b>	<b>129.810</b>	<b>461.385</b>
	<b>TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG</b>	<b>56.723.569</b>	<b>49.062.541</b>
<b>VIII</b>	<b>CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG</b>	<b>(17.574.188)</b>	<b>(16.038.250)</b>
<b>IX</b>	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>	<b>39.149.381</b>	<b>33.024.291</b>
<b>X</b>	<b>Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>	<b>(11.760.801)</b>	<b>(9.974.730)</b>
<b>XI</b>	<b>TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>27.388.580</b>	<b>23.049.561</b>
7	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(4.547.363)	(5.081.068)
8	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(902.172)	504.025
<b>XII</b>	<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>(5.449.535)</b>	<b>(4.577.043)</b>
<b>XIII</b>	<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<b>21.939.045</b>	<b>18.472.518</b>
<b>XIV</b>	<b>Lợi ích của cổ đông không kiểm soát</b>	<b>(20.232)</b>	<b>(21.207)</b>
	<b>Lợi nhuận thuần của cổ đông Ngân hàng</b>	<b>21.918.813</b>	<b>18.451.311</b>
<b>XV</b>	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu) (điều chỉnh lại)</b>	<b>4.195</b>	<b>3.387</b>

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2022

Người lập:

Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Ông Lê Hoàng Tùng

Người duyệt:

Bà Phùng Nguyễn Hải Yến



Phó phòng  
 Chính sách Tài chính Kế toán



Kế toán Trưởng



Phó Tổng Giám đốc



**NGÂN HÀNG TMCP  
 NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội  
 Mã số Doanh nghiệp: 0100112437  
 (cấp đổi lần thứ 15 ngày 14/04/2022)

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022

**TỜ TRÌNH**  
**VỀ VIỆC THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN  
 VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021**

*Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành trong lĩnh vực tài chính - kế toán;*

*Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua theo nghị quyết số 14/TN2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23 tháng 04 năm 2021;*

*Căn cứ Nghị quyết số 14/TN2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23 tháng 04 năm 2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 14 năm 2021;*

*Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đã được kiểm toán;*

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua các nội dung sau:

(i) Số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) đã được kiểm toán, đã được Ban Kiểm soát VCB thẩm định và báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

*Đơn vị: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021
1	Tổng tài sản	1.414.672.587
2	Vốn chủ sở hữu	109.117.393
	<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	37.088.774
3	Lợi nhuận trước thuế	27.388.580
4	Lợi nhuận sau thuế	21.939.045
	<i>Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng lẻ</i>	21.190.934
5	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	20.232
6	Lợi nhuận thuần của cổ đông ngân hàng	21.918.813

*(Số liệu BCTC hợp nhất 2021 đã kiểm toán. Bản tóm tắt BCTC đính kèm tờ trình)*

(ii) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:


Đơn vị: triệu đồng

TT	Khoản mục	Năm 2021
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (riêng lẻ)	21.190.934
2	Các điều chỉnh do thay đổi Lợi nhuận năm trước	-165
3	Lợi nhuận phân phối [(1) + (2)]	21.190.769
4	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%) [(3) x 5%]	(1.059.538)
5	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính (10%) [(3) x 10%]	(2.119.077)
6	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi (bao gồm Quỹ thưởng người quản lý)	(2.225.713)
7	Điều chỉnh giảm khác	(76)
8	Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích các quỹ [(3)+(4)+(5)+(6)+(7)]	15.786.365
9	Chia cổ tức theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	(15.786.365)
10	Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích các quỹ và chia cổ tức [(8)+(9)]	0

(iii) Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông :

- Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng lẻ của VCB năm 2021 đã được kiểm toán;
- Giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện điều chỉnh số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã được thông qua nêu trên theo yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm toán và cơ quan quản lý nhà nước (nếu có);
- Giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 theo văn bản phê duyệt của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện xây dựng Phương án tăng vốn điều lệ phát hành cổ phần để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2021 (lợi nhuận sau thuế sau trích lập các quỹ) khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

- Giao HĐQT quyết định việc sử dụng quỹ thưởng Người quản lý hàng năm của VCB theo mục đích được phép phù hợp với quy định pháp luật./.

Kính trình 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CHỦ TỊCH**

  
**Phạm Quang Dũng**



**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội  
Mã số Doanh nghiệp: 0100112437  
(cấp đổi lần thứ 15 ngày 14/04/2022)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022*

**TỜ TRÌNH**  
**VỀ VIỆC LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**  
**KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA**  
**HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ NĂM 2023**

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 (Thông tư 39) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về kiểm toán độc lập đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Thông tư số 24/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 39;*

*Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được thông qua hợp lệ theo Nghị quyết số 14/TN2021/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 23/04/2021,*

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc giao cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để soát xét Báo cáo tài chính quý II/2023, kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam năm 2023 đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011, Thông tư số 24/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 của Ngân hàng Nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung/thay thế (nếu có) tại thời điểm thực hiện quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật, trên cơ sở tiến hành lựa chọn từ danh sách các Công ty kiểm toán độc lập sau:



- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



*Lại Hữu Phước*

**Lại Hữu Phước**



**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội  
Mã số Doanh nghiệp: 0100112437  
(cấp đổi lần thứ 15 ngày 14/04/2022)

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022

**TỜ TRÌNH**  
**THÔNG QUA VIỆC NIÊM YẾT TRÁI PHIẾU VCB**  
**PHÁT HÀNH RA CÔNG CHỨNG NĂM 2022**

*Căn cứ Luật chứng khoán ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành (Luật Chứng khoán);*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định 155);*

*Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua theo Nghị quyết số 14/TN2021/NQ-DHĐCĐ ngày 23/04/2021 (Điều lệ);*

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung sau:

**1. Quy định pháp luật về việc niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán**

- Theo quy định tại Khoản 2 Điều 29 Luật Chứng khoán: “*Tổ chức phát hành đã thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng phải hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết hoặc đăng ký giao dịch chứng khoán trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán*”.
- Theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 118 Nghị định 155 quy định Hồ sơ đăng ký niêm yết trái phiếu ra công chúng có “*Giấy đề nghị đăng ký niêm yết trái phiếu theo Mẫu số 28 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này*”. Theo quy định tại khoản 1 Mục V Mẫu số 28 này, hồ sơ kèm theo Giấy đề nghị đăng ký niêm yết trái phiếu có “*Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu công ty thông qua việc niêm yết*”.
- Theo quy định tại điểm v Điều 32 Điều lệ quy định Đại hội đồng cổ đông thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.



Như vậy, căn cứ các quy định nêu trên, trái phiếu VCB phát hành ra công chúng phải đăng ký niêm yết và thẩm quyền thông qua việc niêm yết trái phiếu VCB phát hành ra công chúng là Đại hội đồng cổ đông.

**2. Đề xuất của Hội đồng quản trị**

Trên cơ sở các nội dung báo cáo nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- i. Thông qua việc niêm yết các trái phiếu không chuyển đổi, trái phiếu không kèm theo chứng quyền phát hành ra công chúng năm 2022 của VCB (nếu phát hành) sau khi kết thúc các đợt chào bán.
- ii. Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và chỉ đạo thực hiện các thủ tục liên quan đến việc niêm yết các trái phiếu không chuyển đổi, trái phiếu không kèm theo chứng quyền phát hành ra công chúng năm 2022 của VCB đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Chứng khoán, quy định của pháp luật có liên quan và quy định nội bộ của VCB./.

Kính trình 

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
  
**Phạm Quang Dũng**



**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội  
Mã số DN: 0100112437  
(cấp đổi lần thứ 15 ngày 14/04/2022)

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022

## **TỜ TRÌNH**

### **VỀ VIỆC BỔ SUNG HOẠT ĐỘNG CUNG CẤP DỊCH VỤ BÙ TRỪ, THANH TOÁN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VÀO HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

*Căn cứ Luật chứng khoán ngày 26/11/2019 và các văn bản liên quan (Luật Chứng khoán);*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định 155);*

*Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) v/v cấp phép và tổ chức hoạt động của ngân hàng thương mại chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam;*

*Thông tư số 28/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) (Thông tư 28);*

*Căn cứ Giấy phép số 138/GP-NHNN ngày 23/05/2008 do NHNN cấp v/v Giấy phép thành lập và hoạt động của VCB và các Quyết định liên quan v/v bổ sung nội dung hoạt động;*

*Căn cứ Giấy phép hoạt động lưu ký chứng khoán số 14/GPHDLK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp ngày 02/05/2003;*





*Căn cứ Giấy chứng nhận thành viên lưu ký số 18/GCNTVLK do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp lần đầu ngày 07/07/2006, đăng ký thay đổi thông tin lần thứ 5 ngày 15/09/2021;*

*Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động (Điều lệ) của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua theo Nghị quyết số 14/TN2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021;*

*Căn cứ Nghị quyết số 152/NQ-VCB-HĐQT ngày 05/04/2022 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (HĐQT VCB) về việc phê duyệt xin bổ sung hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán và hoạt động Ngân hàng giám sát vào Giấy phép thành lập và hoạt động của VCB (Nghị quyết 152),*

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung sau:

**1. Sự cần thiết của việc bổ sung hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán**

Dịch vụ thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán theo cơ chế thanh toán hiện hành là một phần của dịch vụ ngân hàng lưu ký mà VCB đã được cấp phép và đang cung cấp cho các khách hàng cá nhân và tổ chức trên thị trường. Theo quy định mới tại Luật Chứng khoán 2019 và Nghị định 155, việc ngân hàng hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán được thực hiện theo cơ chế mới – cơ chế đối tác bù trừ trung tâm và được tách bạch khỏi chức năng lưu ký. Các Sở Giao dịch chứng khoán và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán đang gấp rút xây dựng hệ thống thanh toán theo cơ chế mới để đưa vào vận hành chính thức trong thời gian ngắn tới.

Tại khoản 3 Điều 1 Thông tư 28 quy định ngân hàng được thực hiện hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán khi đã được các cơ quan quản lý Nhà nước bao gồm NHNN, Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp phép, chấp thuận.

Phạm vi hoạt động theo các giấy phép VCB hiện có chỉ bao gồm dịch vụ lưu ký, chưa có hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán bù trừ theo cơ chế đối tác bù trừ trung tâm. Để VCB có đủ căn cứ pháp lý cung cấp dịch vụ thanh toán này khi hệ thống thanh toán theo cơ chế mới được đưa vào vận hành, VCB cần được cấp bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đủ điều kiện để thực hiện cung ứng dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán và đăng ký thành viên bù trừ theo quy định nêu trên của pháp luật, cụ thể:

- Đối với Giấy phép thành lập và hoạt động của VCB do NHNN cấp: NHNN đã có Quyết định 700/QĐ-NHNN ngày 19/04/2022 v/v bổ sung hoạt động “*cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 56 Luật Chứng khoán*” vào giấy phép thành lập và hoạt động của VCB.


- Đối với Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán do UBCKNN cấp: căn cứ Khoản 1 Điều 152 Nghị định 155, VCB sẽ lập hồ sơ đề nghị gửi UBCKNN, trong đó bao gồm *Quyết định của Đại hội đồng cổ đông đồng ý việc thực hiện hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán*.

- Đối với Giấy chứng nhận thành viên bù trừ do VSD cấp: sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán, VCB sẽ thực hiện thủ tục đề nghị VSD chấp thuận trở thành thành viên bù trừ theo quy định tại Điều 159 Nghị định 155.

## **2. Nội dung đề nghị thông qua**

Trên cơ sở các nội dung báo cáo nêu trên, nhằm hoàn thiện hồ sơ trình UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán, Hội đồng quản trị VCB kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

i. Bổ sung hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán vào hoạt động của VCB, đảm bảo tuân thủ và phù hợp với quy định của Luật Chứng khoán và các quy định của pháp luật có liên quan.

ii. Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và chỉ đạo thực hiện các thủ tục, công việc khác có liên quan với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với nội dung tại Mục i nêu trên theo quy định. 

Kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Quang Dũng**



**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội  
Mã số Doanh nghiệp: 0100112437  
(cấp đổi lần thứ 15 ngày 14/04/2022)

*Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022*

## **TỜ TRÌNH**

### **VỀ PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2022**

Để thực hiện định hướng chiến lược phát triển Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) đến năm 2025, tầm nhìn 2030; nhằm nâng cao năng lực tài chính đáp ứng yêu cầu phát triển hoạt động kinh doanh và quản trị rủi ro, Hội đồng quản trị (HDQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét phương án tăng vốn điều lệ (VDL) năm 2022 với một số nội dung cơ bản như sau:

**1. Tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2019, 2020**

- **Loại cổ phiếu:** cổ phiếu phổ thông;
- **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần (mười nghìn đồng một cổ phần);
- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 4.732.516.571 cổ phiếu;
- **Số lượng cổ phiếu quỹ:** 0 cổ phiếu;
- **Mức VDL trước khi phát hành:** 47.325.165.710.000 đồng.
- **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 856.585.497 cổ phiếu;
- **Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá:** 8.565.854.970.000 đồng;
- **Mức VDL dự kiến sau khi phát hành:** 55.891.020.680.000 đồng;
- **Đối tượng phát hành:** Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của VCB tại thời điểm chốt quyền được xác định theo thông báo về ngày chốt quyền của VCB đối với đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2019 sau thuế, sau trích lập các quỹ, chia cổ tức tiền mặt, chia cổ tức bằng cổ phiếu và nguồn lợi nhuận còn

lại năm 2020 sau thuế, sau trích lập các quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt. Các cổ đông này được hưởng quyền theo quy định của pháp luật;

- **Tỷ lệ phát hành:** 18,1%. Cổ đông sở hữu 1000 cổ phần tại thời điểm phát hành sẽ được nhận số cổ phần mới là 181 cổ phần;
- **Nguồn vốn thực hiện:** Từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2019 sau thuế, sau trích lập các quỹ, chia cổ tức tiền mặt, chia cổ tức bằng cổ phiếu theo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 và nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020 sau thuế, sau trích lập các quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt;
- **Thời gian thực hiện:** năm 2022, thời điểm cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị huỷ bỏ. Ví dụ: cổ đông nắm giữ 160 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách sẽ được nhận số cổ phần mới là 28 cổ phần.

## 2. Kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm

Vốn điều lệ tăng thêm sẽ được sử dụng vào hoạt động kinh doanh của VCB trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông. Dự kiến sử dụng cho một số lĩnh vực như sau:

- Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ: xây dựng trụ sở làm việc, mở rộng mạng lưới hoạt động, đầu tư công nghệ và tài sản cố định (khoảng 500 tỷ đồng);
- Mở rộng hoạt động tín dụng, kinh doanh vốn và các hoạt động kinh doanh khác của VCB.

## 3. Quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư nhận cổ phiếu phát hành thêm

- Các tổ chức, cá nhân nhận cổ phiếu tăng vốn điều lệ của VCB chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Điều lệ của VCB và các quy định tại Phương án tăng vốn điều lệ đính kèm Tờ trình này.

- Các tổ chức, cá nhân nhận cổ phiếu tăng vốn điều lệ của VCB được đối xử bình đẳng và được hưởng mọi quyền lợi của cổ đông VCB theo quy định của pháp luật.

**Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:**

1. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 (Phương án) của VCB với các nội dung cơ bản như nêu tại Tờ trình này và chi tiết tại Phương án đính kèm;

2. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ của VCB đối với nội dung liên quan đến vốn điều lệ sau phát hành theo Phương án đã thông qua và kết quả phát hành thực tế;

3. Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2019 sau thuế, sau trích lập các quỹ, chia cổ tức tiền mặt, chia cổ tức bằng cổ phiếu theo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 và nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020 sau thuế, sau trích lập các quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt;

- Quyết định Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền, sau khi có chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Quyết định việc tăng vốn điều lệ cụ thể trên cơ sở ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kết quả phát hành thực tế;

- Tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện phát hành cổ phiếu, đăng ký tập trung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD), niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE), đăng ký vốn điều lệ của ngân hàng (tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau khi phát hành) với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, sửa đổi Điều lệ VCB (nội dung liên quan đến vốn điều lệ), hoàn tất các thủ tục sau khi tăng vốn theo đúng quy định của pháp luật;

- Linh hoạt điều chỉnh và phân bổ nguồn tiền cho các mục đích sử

dụng vốn đã nêu tại Phương án;

- Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. *[Handwritten signature]*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Quang Dũng**

**PHƯƠNG ÁN**  
**TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ THÔNG QUA PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU**  
**ĐỂ TRẢ CỔ TỨC TỪ NGUỒN LỢI NHUẬN CÒN LẠI NĂM**  
**2019, 2020**

**A. MỤC ĐÍCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

Thực hiện chủ trương của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) về cơ cấu lại ngành ngân hàng, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) định hướng chiến lược phát triển đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030 là: Trở thành ngân hàng số 1 tại Việt Nam, một trong 100 ngân hàng lớn nhất khu vực Châu Á, một trong 300 tập đoàn tài chính ngân hàng lớn nhất thế giới, một trong 1000 doanh nghiệp niêm yết lớn nhất toàn cầu có đóng góp lớn vào sự phát triển của Việt Nam.

Trên khía cạnh quản trị rủi ro, ngày 28/11/2018, VCB đã chính thức được NHNN chấp thuận áp dụng Thông tư 41 sớm 01 năm so với thời hạn hiệu lực. Với sự kiện này, VCB là ngân hàng đầu tiên đáp ứng chuẩn mực Basel II tại Việt Nam. Theo đó, một trong các trụ cột quan trọng của việc áp dụng Basel II là mức độ đủ vốn. Hệ số an toàn vốn hợp nhất theo Basel II của VCB tại 31/12/2021 ở mức ~9,31%, đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định hiện hành của NHNN.

Mặt khác, với định hướng trở thành ngân hàng đứng đầu về quản trị rủi ro và chất lượng tài sản, VCB hướng tới hệ số an toàn vốn không chỉ đáp ứng mức tối thiểu theo quy định (8%) mà ở mức cao hơn. Để đánh giá một cách đầy đủ và toàn diện mức yêu cầu vốn nội bộ, VCB đã nghiên cứu và về cơ bản hoàn thiện các yêu cầu của ICAAP, áp dụng chính thức từ tháng 07/2020, sớm 06 tháng so với quy định của Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 của NHNN. Theo đó, ngoài 3 rủi ro trọng yếu đã được đánh giá tại Trụ cột 1 khi tính CAR là rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động thì VCB cần xác định và tính toán mức vốn bổ sung cho một số rủi ro trọng yếu khác như rủi ro tập trung, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng. Kết quả



cho thấy mức vốn mà VCB phân bổ cho các rủi ro trọng yếu tăng thêm khoảng 3%. Cùng với đó, việc thực hiện kiểm tra sức chịu đựng về vốn qua các kịch bản stresstest cũng cho thấy mức chênh lệch hệ số CAR của VCB giữa kịch bản bình thường và kịch bản có diễn biến bất lợi là khoảng 0,5 điểm %. Do đó, trong bối cảnh nền kinh tế trong và ngoài nước liên tục diễn biến phức tạp, VCB rất cần phải bổ sung Vốn điều lệ (VDL) để đảm bảo an toàn hoạt động trong trường hợp có diễn biến bất lợi, đáp ứng kế hoạch kinh doanh và khẩu vị rủi ro, duy trì mục tiêu phát triển bền vững.

Tháng 01/2019, VCB hoàn thành phát hành ~3% VDL (tỷ lệ sau khi phát hành) cho nhà đầu tư nước ngoài GIC và cổ đông hiện hữu Mizuho, mang lại nguồn thặng dư gần ~5.000 tỷ. Sau phát hành, VDL của VCB đã tăng lên hơn 37 nghìn tỷ.

Ngày 23/12/2021, VCB đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 27,6%, nâng mức VDL của VCB lên hơn 47,3 nghìn tỷ.

Hiện tại, VDL của VCB đang thấp hơn ~10.800 tỷ đồng so với mức kế hoạch tại Phương án cơ cấu lại đã được NHNN phê duyệt tương ứng cho năm 2020. VDL là chỉ báo quan trọng trong xem xét, đánh giá cấu trúc vốn của các ngân hàng khi xem xét đánh giá xếp hạng tín nhiệm quốc tế. Việc tăng quy mô VDL cũng sẽ tạo điều kiện để VCB mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh, đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế và đầu tư cho các dự án chuyển đổi để nâng cao năng lực quản trị và hoạt động của ngân hàng.

Đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 kéo dài từ đầu năm 2020 gây áp lực lên chất lượng tài sản, sau khi kết thúc thời hạn cơ cấu nợ 30/06/2022 (cơ cấu nợ theo Thông tư 01), dự kiến nợ xấu của VCB sẽ tăng lên, làm tăng tổng tài sản có rủi ro, tác động tiêu cực lên chỉ số an toàn vốn CAR. CAR của VCB đang thấp hơn so với nhóm các ngân hàng thương mại cổ phần ở Việt Nam (CAR bình quân là 11,4%) và thấp hơn nhiều so với các ngân hàng trong khu vực ASEAN (CAR trung bình các ngân hàng Philipines là 17,6%, Singapore là 17,9%, Thái Lan là 19,9%...)<sup>1</sup>. Trong thời gian tới,

<sup>1</sup> Số liệu theo báo cáo của UBGSTCQG tháng 03/2022

VCB sẽ cần tiếp tục tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả để hỗ trợ doanh nghiệp, hỗ trợ nền kinh tế phục hồi các hoạt động sản xuất kinh doanh sau Covid-19. Để đảm bảo cung ứng đủ vốn cho nền kinh tế đồng thời đảm bảo an toàn vốn, an toàn hoạt động của VCB, việc tăng vốn tự có, tăng VĐL từ nguồn lợi nhuận để lại trong các năm là vô cùng cần thiết.

Bên cạnh đó, tại Quyết định số 986/QĐ-TTg ngày 08/08/2018, Chính phủ đã phê duyệt chiến lược phát triển ngành ngân hàng Việt Nam với mục tiêu đến năm 2025, Việt Nam sẽ có 3-5 ngân hàng niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán nước ngoài. Với vai trò là một trong những NHTM thực hiện mục tiêu trên của ngành, VCB xác định việc tăng quy mô VĐL là vô cùng cần thiết để hướng tới niêm yết tại thị trường chứng khoán nước ngoài.

Do đó, VCB cần phải tiếp tục thực hiện tăng VĐL, tăng vốn chủ sở hữu nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực quản trị để từng bước hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược. Nếu không tăng được vốn, VCB sẽ không đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn theo quy định, điều này sẽ ảnh hưởng đến khả năng cấp tín dụng cho nền kinh tế của VCB, ảnh hưởng tới hiệu quả hoạt động của VCB cũng như đóng góp của VCB cho Ngân sách Nhà nước.

## **B. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;

- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

- Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

- Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

- Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 40/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 và Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/08/2019;

- Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

- Điều lệ về tổ chức và hoạt động của VCB được Đại hội đồng cổ đông thông qua hợp lệ theo Nghị quyết số 14/TN2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021;

- Nghị quyết số 14/TN2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 14 năm 2021;

- Công văn số 8173/NHNN-TCKT ngày 17/11/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2020 của VCB;
- Công văn số 2072/NHNN-TCKT ngày 7/4/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt tài liệu DHĐCĐ năm 2022 của VCB;
- Các văn bản quy phạm pháp luật về chứng khoán có liên quan đến phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

### **C. NỘI DUNG**

- **Mức VDL hiện tại** (trước khi phát hành): 47.325.165.710.000 đồng.
- **Loại cổ phiếu:** cổ phiếu phổ thông;
- **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần (mười nghìn đồng một cổ phần);
- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 4.732.516.571 cổ phiếu;
- **Số lượng cổ phiếu quỹ:** 0 cổ phiếu;
- **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 856.585.497 cổ phiếu;
- **Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá:** 8.565.854.970.000 đồng;
- **Mức VDL dự kiến tăng:** 8.565.854.970.000 đồng;
- **Mức VDL dự kiến sau khi phát hành:** 55.891.020.680.000 đồng;
- **Đối tượng phát hành:** Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của VCB tại thời điểm chốt quyền được xác định theo thông báo về ngày chốt quyền của VCB đối với đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2019 sau thuế, sau trích lập các quỹ, chia cổ tức tiền mặt, chia cổ tức bằng cổ phiếu và nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020 sau thuế, sau trích lập các quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt. Các cổ đông này được hưởng quyền theo quy định của pháp luật;
- **Tỷ lệ phát hành:** 18,1% (Cổ đông sở hữu 1000 cổ phần tại thời điểm phát hành sẽ được nhận số cổ phần mới tối đa là 181 cổ phần);
- **Nguồn vốn thực hiện:** Từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2019 sau thuế, sau trích lập các quỹ, chia cổ tức tiền mặt, chia cổ tức bằng cổ phiếu và

nguồn lợi nhuận còn lại năm 2020 sau thuế, sau trích lập các quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt (Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm);

- **Thời gian thực hiện:** Năm 2022, thời điểm cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền;

- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị huỷ bỏ. Ví dụ: cổ đông nắm giữ 160 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách sẽ được nhận số cổ phần mới là 28 cổ phần.

- **Lưu ký và niêm yết bổ sung:** Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật.

#### **D. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN, KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN ĐIỀU LỆ TĂNG THÊM, KHẢ NĂNG QUẢN TRỊ, ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN**

##### **1. Trình tự thủ tục, phương thức tiến hành tăng vốn**

- Lấy ý kiến cổ đông thông qua phương án tăng vốn;
- HĐQT tiến hành các thủ tục cần thiết để có ý kiến chấp thuận của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- Tiến hành việc tăng vốn sau khi được phê duyệt với các bước theo quy định;
- Tiến hành đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung;
- Tiến hành thủ tục sửa đổi mức VDL tại Giấy phép;
- Đăng ký VDL mới tại Sở KHĐT TP. Hà Nội và thực hiện sửa đổi Điều lệ (điều khoản quy định về VDL), báo cáo/công bố thông tin theo quy định, thực hiện niêm yết bổ sung;
- Dự kiến hoàn tất việc tăng vốn trong năm 2022.

## **2. Kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm**

Vốn điều lệ tăng thêm sẽ được sử dụng vào hoạt động kinh doanh của VCB trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông. Dự kiến sử dụng cho một số lĩnh vực như sau:

- Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ: xây dựng trụ sở làm việc, mở rộng mạng lưới hoạt động, đầu tư công nghệ và tài sản cố định (khoảng 500 tỷ đồng);
- Mở rộng hoạt động tín dụng, kinh doanh vốn và các hoạt động kinh doanh khác của VCB.

## **3. Khả năng quản trị vốn sau khi tăng vốn điều lệ**

- Quy mô VDL tăng lên đòi hỏi công tác quản trị, quản lý, giám sát của VCB cũng phải tăng lên tương ứng.

- Tính đến thời điểm hiện tại, HĐQT VCB gồm 8 thành viên là những cá nhân có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, quản lý doanh nghiệp, tài chính ngân hàng, có tầm nhìn chiến lược. Các vấn đề trước khi quyết định đều được thảo luận một cách kỹ lưỡng, cân trọng trên cơ sở đồng thuận, biểu quyết theo đa số. Đây là một trong các yếu tố quyết định cho sự ổn định và bền vững trong hoạt động của VCB. Các thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT phân công trực tiếp nhiệm vụ quản trị theo từng mảng hoạt động của VCB. Một số thành viên HĐQT hoạt động chuyên trách, do đó, tiến độ giải quyết công việc nhanh, kịp thời và hiệu quả. HĐQT đóng vai trò xây dựng định hướng chiến lược tổng thể và định hướng hoạt động lâu dài cho VCB, chỉ đạo xây dựng các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh trình ĐHĐCĐ phê duyệt.

- Ban Điều hành của VCB gồm những cá nhân có chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm, có năng lực quản lý điều hành, nắm bắt và thực thi đúng định hướng của ĐHĐCĐ và HĐQT. Ban Điều hành có chức năng cụ thể hóa chiến lược tổng thể và các mục tiêu được ngân hàng đề ra bằng các kế hoạch và phương án kinh doanh; tham mưu cho HĐQT các vấn đề về chiến lược, chính sách và trực tiếp điều hành mọi hoạt động của VCB.

- VCB đã xây dựng được cơ chế quản trị và điều hành theo các chuẩn mực quốc tế trong hoạt động ngân hàng.

- Ban Kiểm soát của VCB hiện có 3 thành viên. VCB đang lên phương án bổ sung thêm 1 thành viên. Việc kiểm soát tính tuân thủ được thực hiện bởi đội ngũ kiểm soát viên tại các khâu hoạt động của VCB, đội ngũ nhân viên giám sát tuân thủ, giám sát hoạt động và kiểm toán nội bộ.

- Hệ thống công nghệ thông tin tại VCB hiện đại, các quy trình quản lý được tin học hóa, nối mạng toàn hệ thống đáp ứng yêu cầu cao của công tác quản lý. Đây cũng chính là yếu tố quan trọng giúp VCB tăng khả năng cung ứng các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại cho khách hàng.

#### **4. Đánh giá hiệu quả sử dụng vốn**

- Việc tăng VDL là một bước quan trọng, tạo sức mạnh cho VCB ngày càng phát triển, nâng cao vị thế và năng lực cạnh tranh, bảo đảm cân đối với tốc độ phát triển, quy mô hoạt động của ngân hàng.

- Việc tăng VDL là cơ sở để VCB nâng cao năng lực tài chính phù hợp với quy mô kinh doanh, bảo đảm phát triển bền vững. Đồng thời việc tăng VDL của VCB cũng phù hợp với xu hướng phát triển chung của ngành ngân hàng Việt Nam hiện nay, hỗ trợ cho VCB thực hiện thành công các mục tiêu chiến lược kinh doanh trong những năm tới, trở thành ngân hàng thương mại hàng đầu của Việt Nam với mục đích cuối cùng là mang lại giá trị ngày càng cao cho phần vốn góp của các cổ đông.

- Căn cứ vào kế hoạch tăng vốn và kế hoạch kinh doanh 2022, VCB dự kiến một số chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2022 như sau:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>TH2021 (số hợp nhất đã kiểm toán)</b>	<b>KH2022 (tăng trưởng)</b>
Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.414.673	8%
Dư nợ tín dụng <sup>(i)</sup>	Tỷ đồng	972.680	Tối đa 15%

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH2021 (số hợp nhất đã kiểm toán)	KH2022 (tăng trưởng)
Huy động vốn <sup>(ii)</sup>	Tỷ đồng	1.152.712	9%
Tỷ lệ nợ xấu	%	0,63%	<1,5%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	27.389	tăng tối thiểu 12%

(i) Bao gồm Cho vay Khách hàng và Đầu tư Trái phiếu doanh nghiệp.

(ii) Bao gồm Tiền gửi Khách hàng và Phát hành giấy tờ có giá.

Với kế hoạch kinh doanh nêu trên, dự kiến VCB sẽ tiếp tục đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của NHNN.

**5. Thay đổi dự kiến về cơ cấu sở hữu:** Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm



**PHỤ LỤC 1**  
**NGUỒN VỐN THỰC HIỆN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

*Đơn vị: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu riêng lẻ	Năm 2020 (*)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2020 trên BCTC kiểm toán	18.043.745
2	Các điều chỉnh do thay đổi lợi nhuận năm trước	(71.802)
3	Lợi nhuận phân phối (1+2)	18.115.547
4	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%)	(905.777)
5	Trích lập quỹ dự phòng tài chính (10%)	(1.811.555)
6	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (bao gồm quỹ khen thưởng người quản lý)	(2.381.918)
7	Chia cổ tức tiền mặt năm 2020 (VDL x 12%)	(4.450.653)
8	Điều chỉnh giảm khác	(266)
9	Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích lập các quỹ và chia cổ tức tiền mặt năm 2020	8.565.378
10	Lợi nhuận còn lại năm 2019 (sau thuế, sau trích lập các quỹ, chia cổ tức tiền mặt 8%, cổ tức bằng cổ phiếu 27,6%)	8.221(**)
11	Dự kiến chia cổ tức bằng cổ phiếu tăng VDL	8.565.855
12	Lợi nhuận còn lại sau thuế, sau trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2020 dự kiến	7.744(***)

(\*) BCTC riêng lẻ đã kiểm toán;

(\*\*) Nhằm đảm bảo tỉ lệ phát hành là 18,1% theo phương án phát hành, phần lợi nhuận còn lại của năm 2019 sau chi cổ tức tiền mặt 8% và cổ tức cổ phiếu 27,6% (8.221 triệu đồng) sẽ được bổ sung vào nguồn vốn để thực hiện tăng vốn điều lệ.

(\*\*\*) Lợi nhuận còn lại của năm 2020 sau khi chia cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được bổ sung vào các lần phát hành sau.

**PHỤ LỤC 2**  
**THAY ĐỔI DỰ KIẾN VỀ CƠ CẤU SỞ HỮU**

Cổ đông	Trước khi phát hành		Chia cổ tức bằng cổ phiếu tăng VDL		
			Phát hành 18,1%	Sau khi phát hành	
	Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Số CP	Tỷ lệ
1. Nhà nước	3.540.074.921	74,80%	640.753.560	4.180.828.481	74,80%
2. Mizuho	709.883.374	15,00%	128.488.890	838.372.264	15,00%
3. Cổ đông khác	482.558.276	10,20%	87.343.047	569.901.323	10,20%
4. Cổ đông sở hữu CP phát hành mới		0,00%			0,00%
<b>TỔNG</b>	<b>4.732.516.571</b>	<b>100%</b>	<b>856.585.497</b>	<b>5.589.102.068</b>	<b>100%</b>

**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội  
Mã số DN: 0100112437  
(cấp đổi lần thứ 15 ngày 14/04/2022)

*Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022*

**TỜ TRÌNH**  
**VỀ VIỆC NHẬN CHUYỂN GIAO BẮT BUỘC**  
**MỘT TỔ CHỨC TÍN DỤNG**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 06 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017 và các văn bản pháp luật có liên quan;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (VCB) được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua theo Nghị quyết số 14/TN2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021,*

VCB dự kiến sẽ tham gia tái cơ cấu một tổ chức tín dụng yếu kém theo hình thức nhận chuyển giao bắt buộc (CGBB). Việc tham gia tái cơ cấu này phù hợp với chủ trương của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) và quy định pháp luật, góp phần vào sự phát triển lành mạnh và ổn định của ngành ngân hàng, nền kinh tế; đồng thời tạo cơ hội mang lại lợi ích cho cổ đông của VCB. Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét thông qua chủ trương nhận CGBB một tổ chức tín dụng với một số nội dung cơ bản như sau:

**1. Mục tiêu của việc nhận CGBB một tổ chức tín dụng**

- Với tổ chức tín dụng được CGBB (TCTD): hỗ trợ TCTD từng bước khôi phục hoạt động bình thường, khắc phục các yếu kém, trở thành ngân hàng có tình hình tài chính lành mạnh, đảm bảo khả năng hoạt động liên tục;
- Với VCB: sẽ có điều kiện mở rộng quy mô kinh doanh, cơ sở khách hàng, mạng lưới... và có thể nhận sáp nhập hoặc tiếp tục duy trì TCTD như



một ngân hàng con hoặc bán/chuyển nhượng TCTD cho nhà đầu tư mới.

## **2. Nguyên tắc của việc nhận CGBB một tổ chức tín dụng**

- Tuân thủ quy định pháp luật;
- Hạn chế tối đa ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh thông thường và danh tiếng của VCB; đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các cổ đông và cán bộ công nhân viên VCB;
- Phục hồi TCTD trong thời gian ngắn nhất;
- VCB có quyền bán/chuyển nhượng, nhận sáp nhập, tiếp tục duy trì TCTD là ngân hàng con của VCB trong và sau khi hoàn thành việc thực hiện phương án CGBB;
- Chính sách về cổ tức, phân phối lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ của VCB không phụ thuộc hoặc ảnh hưởng bởi việc nhận CGBB và độc lập với kết quả kinh doanh của TCTD trong thời gian thực hiện phương án CGBB.

## **3. Nội dung cơ bản của việc nhận CGBB một tổ chức tín dụng**

- Sau khi VCB nhận CGBB, TCTD hoạt động dưới hình thức ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên do VCB sở hữu 100% vốn điều lệ, là pháp nhân độc lập và không thực hiện hợp nhất BCTC vào BCTC hợp nhất của VCB;
- VCB không góp vốn vào TCTD trong thời gian TCTD còn lỗ lũy kế;
- VCB không chịu trách nhiệm về thanh khoản và các nghĩa vụ tài chính của TCTD trong thời gian thực hiện PA CGBB;
- VCB tham gia quản trị, điều hành và triển khai các biện pháp hỗ trợ tại Phương án CGBB được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;
- VCB và TCTD được áp dụng các biện pháp hỗ trợ theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng, các quy định của pháp luật có liên quan được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tại Phương án CGBB, bao gồm và không giới hạn bởi các biện pháp sau:

**Đối với TCTD**

- ✓ TCTD được NHNN cho vay đặc biệt với mức lãi suất ưu đãi đến 0% trong thời gian thực hiện Phương án CGBB;
- ✓ TCTD không phải áp dụng các tỷ lệ an toàn hoạt động trong thời gian thực hiện Phương án CGBB;
- ✓ TCTD được NHNN cấp lại giấy phép hoạt động, đảm bảo TCTD được phép hoạt động kinh doanh trong tất cả các lĩnh vực VCB đang được và sẽ được cấp phép hoạt động mà không cần đáp ứng các điều kiện theo quy định của NHNN;
- ✓ TCTD không bị giới hạn tốc độ tăng trưởng tín dụng hàng năm và thực hiện theo Phương án CGBB, có thể thực hiện vượt kế hoạch tăng trưởng tín dụng hàng năm phù hợp với mục tiêu của Phương án CGBB;
- ✓ TCTD được NHNN cho phép không trích lập dự phòng chung đối với các khoản dư nợ mua từ VCB (nếu có) theo Phương án CGBB;
- ✓ Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam mua trái phiếu của TCTD phát hành với lãi suất tương đương với lãi suất trái phiếu KBNN cùng kỳ hạn.

**Đối với VCB**

- ✓ VCB được ưu tiên chấp thuận: cho vay vượt 15%/25% vốn tự có của VCB đối với khách hàng và nhóm khách hàng liên quan của VCB; cho vay trung dài hạn bằng ngoại tệ đối với các dự án trọng điểm; tăng thị phần phục vụ các dự án vốn tín dụng quốc tế cho VCB trong suốt thời gian TCTD chưa hết lỗ lũy kế;
- ✓ NHNN không giới hạn tăng trưởng tín dụng hàng năm của VCB nếu VCB đáp ứng tỷ lệ an toàn vốn theo quy định;
- ✓ VCB được phát hành trái phiếu dài hạn cho Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam ngay sau khi nhận CGBB TCTD;
- ✓ VCB được trả cổ tức bằng cổ phiếu từ toàn bộ lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ để tăng vốn tự có (trong các năm xử lý lỗ lũy kế của TCTD);
- ✓ VCB được mở thêm Chi nhánh/PGD trên các địa bàn tỉnh thành phố với số lượng tối thiểu bằng ngân hàng thương mại có vốn nhà nước có

số chi nhánh/PGD thấp nhất trên địa bàn;

✓ VCB không phải áp dụng các điều kiện hạn chế trong giao dịch với TCTD nhận CGBB với tư cách là một ngân hàng con của VCB, các giao dịch liên quan đến tài sản có với TCTD được áp dụng hệ số rủi ro 0% khi tính tỷ lệ an toàn và được phân loại vào nhóm nợ đủ tiêu chuẩn.

Các biện pháp hỗ trợ cụ thể và mức áp dụng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt tại Phương án CGBB.

### **Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:**

1. Thông qua chủ trương VCB nhận CGBB một TCTD với các nội dung cơ bản như nêu tại Tờ trình này;

2. Giao Hội đồng quản trị:

- Phê duyệt các hồ sơ theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng trình Ngân hàng Nhà nước trình Chính phủ quyết định chủ trương CGBB TCTD cho VCB;

- Phê duyệt nội dung của Phương án CGBB TCTD và phê duyệt các nội dung điều chỉnh Phương án CGBB TCTD theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật;

- Thực hiện các thủ tục báo cáo, xin ý kiến phê duyệt Phương án CGBB của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật;

- Thực hiện việc nhận CGBB TCTD khi được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật;

- Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan đến việc nhận CGBB TCTD và triển khai thực hiện Phương án CGBB được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

3. Các quyết định có liên quan của HĐQT (được ĐHĐCĐ giao tại mục 2 nêu trên) chỉ được thông qua khi:

- Nội dung được 100% thành viên HĐQT tham dự họp biểu quyết thông qua (ngoại trừ các thành viên HĐQT không được tham gia biểu quyết theo quy định của pháp luật, nếu có); và

- Cuộc họp HĐQT có sự tham gia của thành viên HĐQT là đại diện

cổ đông chiến lược Mizuho.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Quang Dũng**